



PHÓ ĐỨC HOÀ (Tổng Chủ biên) – BÙI NGỌC DIỆP (Chủ biên)
LÊ THỊ THU HUYỀN – NGUYỄN HÀ MY – ĐẶNG THỊ THANH NHÀN
NGUYỄN HỮU TÂM – NGUYỄN HUYỀN TRANG

BẢN 1

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

Sách giáo viên



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

PHÓ ĐỨC HOÀ (Tổng Chủ biên) – BÙI NGỌC DIỆP (Chủ biên)
LÊ THỊ THU HUYỀN – NGUYỄN HÀ MY – ĐẶNG THỊ THANH NHÀN
NGUYỄN HỮU TÂM – NGUYỄN HUỲNH TRĂNG

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

SÁCH GIÁO VIÊN



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

DANH MỤC CHỮ VIẾT TẮT

GV	Giáo viên
HS	Học sinh
SGK	Sách giáo khoa
VBT	Vở bài tập



➤ LỜI NÓI ĐẦU

Các thầy, cô thân mến!

Trong Chương trình Giáo dục phổ thông, Hoạt động trải nghiệm là hoạt động giáo dục bắt buộc trong nhà trường. Thời lượng dành cho Hoạt động trải nghiệm ở mỗi lớp là 105 tiết/năm học. Để hỗ trợ nhà trường và giáo viên trong việc tổ chức Hoạt động trải nghiệm cho học sinh lớp 4, đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục cũng như giúp giáo viên thực hiện tốt Chương trình Giáo dục phổ thông, chúng tôi biên soạn bộ sách *Hoạt động trải nghiệm 4* – sách giáo khoa, *Hoạt động trải nghiệm 4* – sách giáo viên và vở bài tập *Hoạt động trải nghiệm 4*.

Bộ sách được biên soạn bám sát Chương trình Hoạt động trải nghiệm, đặc biệt đã tuân thủ những yêu cầu về mục tiêu, yêu cầu cần đạt, nội dung, phương pháp và đánh giá mà Chương trình quy định.

Cuốn sách *Hoạt động trải nghiệm 4* – sách giáo viên gồm hai phần:

Phần 1: Những vấn đề chung về Hoạt động trải nghiệm trong Chương trình Giáo dục phổ thông. Trong phần này, nhóm tác giả mong muốn giáo viên, các nhà quản lý giáo dục hiểu rõ hơn về Hoạt động trải nghiệm lớp 4. Nội dung của phần này đề cập đến quan niệm về Hoạt động trải nghiệm, đặc trưng của Hoạt động trải nghiệm và các thành tố cơ bản của Hoạt động trải nghiệm như: mục tiêu, yêu cầu cần đạt, nội dung, các loại hình Hoạt động trải nghiệm, phương pháp giáo dục, quy trình tổ chức và đánh giá Hoạt động trải nghiệm.

Phần 2: Hướng dẫn thực hiện các chủ đề Hoạt động trải nghiệm. Phần này hướng dẫn cụ thể từng chủ đề hoạt động. Mỗi chủ đề được cấu trúc theo các phần: Yêu cầu cần đạt; Chuẩn bị; Gợi ý tổ chức hoạt động theo tuần. Ở mỗi tuần đều có hướng dẫn chi tiết Sinh hoạt dưới cờ, Hoạt động giáo dục theo chủ đề và Sinh hoạt lớp.

Để đảm bảo hiệu quả trong việc tổ chức các Hoạt động trải nghiệm trong nhà trường, trong Phần 2, các tác giả đã đưa ra những gợi ý, hướng dẫn giáo viên cách thức tổ chức hoạt động trong từng chủ đề. Các chủ đề được hướng dẫn trong phần này tương ứng với các chủ đề Hoạt động trải nghiệm đã được biên soạn trong sách giáo khoa.

Trong từng chủ đề, các tác giả gợi ý thầy cô tạo cơ hội để học sinh được tăng cường hoạt động trải nghiệm, thực hành, vận dụng kiến thức vào các tình huống thực tế, qua đó củng cố kiến thức và rèn luyện kỹ năng hướng đến các phẩm chất và năng lực cần hình thành cho học sinh. Sau mỗi chủ đề, các tác giả cũng gợi ý giáo viên tăng cường hoạt động rèn luyện cho học sinh thông qua các hình thức hoạt động đa dạng, phong phú ở trong cũng như ngoài nhà trường.

Theo quy định của Chương trình Giáo dục phổ thông, nội dung của Hoạt động trải nghiệm 4 bao gồm các mạch: hoạt động hướng vào bản thân, hoạt động hướng đến xã hội, hoạt động hướng đến tự nhiên, hoạt động hướng nghiệp. Những nội dung này được thực hiện thông qua các loại hình hoạt động: Sinh hoạt dưới cờ, Hoạt động giáo dục theo chủ đề và Sinh hoạt lớp, trong suốt 35 tuần của năm học. Nội dung giáo dục địa phương được tích hợp vào các chủ đề trải nghiệm. Bên cạnh nội dung giáo dục địa phương mà các tác giả gợi ý, nhà trường, giáo viên có thể chủ động tìm cơ hội tích hợp nội dung giáo dục địa phương một cách phù hợp.

Trong quá trình tổ chức Hoạt động trải nghiệm cho học sinh, các thầy cô có thể sáng tạo, tổ chức Hoạt động trải nghiệm một cách linh hoạt, phù hợp với đối tượng học sinh và bối cảnh nhà trường, nhằm đạt được những mục tiêu do Chương trình Giáo dục phổ thông đề ra.

Chân trời sáng tạo CÁC TÁC GIẢ

MỤC LỤC

Trang

Danh mục chữ viết tắt	2
Lời nói đầu	3

PHẦN 1:

Những vấn đề chung về Hoạt động trải nghiệm trong Chương trình Giáo dục phổ thông

1. Quan niệm về Hoạt động trải nghiệm	7
2. Đặc trưng của Hoạt động trải nghiệm trong nhà trường tiểu học	8
3. Hoạt động trải nghiệm trong Chương trình Giáo dục phổ thông	9
4. Các loại hình Hoạt động trải nghiệm	13
5. Phương pháp giáo dục	15
6. Quy trình tổ chức Hoạt động trải nghiệm	25
7. Đánh giá Hoạt động trải nghiệm	29
8. Gợi ý các chủ đề Hoạt động trải nghiệm	34

PHẦN 2:

Hướng dẫn thực hiện các chủ đề Hoạt động trải nghiệm

1. Giới thiệu chung về các chủ đề Hoạt động trải nghiệm.....	44
2. Hướng dẫn chung khi tổ chức Hoạt động trải nghiệm ..	49
3. Gợi ý tổ chức các chủ đề trong sách giáo khoa	58
Chủ đề 1: Em lớn lên cùng mái trường mến yêu	59
Chủ đề 2: An toàn trong cuộc sống của em	71
Chủ đề 3: Biết ơn thầy cô – Yêu quý bạn bè.....	88
Chủ đề 4: Em yêu truyền thống quê hương.....	100
Chủ đề 5: Chào năm mới và chi tiêu tiết kiệm	120
Chủ đề 6: Phát triển bản thân.....	131
Chủ đề 7: Gắn kết gia đình – Quý trọng phụ nữ	141
Chủ đề 8: Em và cuộc sống xanh	153
Chủ đề 9: Những người sống quanh em và nghề truyền thống quê hương	165
Tuần Tổng kết	175

Phần 1

NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM TRONG CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC PHỔ THÔNG

1. QUAN NIỆM VỀ HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

Hoạt động trải nghiệm là một bộ phận của quá trình giáo dục, được tổ chức song hành cùng với các môn học khác, có mối quan hệ chặt chẽ với hoạt động dạy học. Thông qua các hoạt động thực hành, những việc làm cụ thể và các hành vi của HS, hoạt động trải nghiệm sẽ khai thác kinh nghiệm của mỗi cá nhân, tạo cơ hội cho các em vận dụng một cách tích cực những kiến thức đã học vào thực tế, đồng thời đưa ra được những ý tưởng của mình, từ đó phát huy và nuôi dưỡng tính sáng tạo của mỗi cá nhân.

Hoạt động trải nghiệm được nhà trường tổ chức trong và ngoài lớp học, trường học, trong đó từng HS được trực tiếp tham gia, tổ chức và thực hiện hoạt động trong thực tiễn gia đình, nhà trường và xã hội, qua đó tích lũy kinh nghiệm, phát triển các phẩm chất và năng lực cốt lõi, phát huy tiềm năng sáng tạo của cá nhân để có khả năng thích ứng với cuộc sống, môi trường và nghề nghiệp tương lai.

Hoạt động trải nghiệm tổ chức cho HS thực hiện các việc làm cụ thể, tạo cơ hội cho các em tiếp cận thực tế, thể nghiệm các cảm xúc cá nhân, khai thác những kinh nghiệm đã có và huy động tổng hợp kiến thức, kĩ năng của các môn học để thực hiện những nhiệm vụ được giao hoặc giải quyết những vấn đề của thực tiễn đời sống phù hợp với lứa tuổi. Hoạt động trải nghiệm giúp HS phát triển, nâng cao các tố chất và tiềm năng của bản thân, nuôi dưỡng ý thức sống tự lập, đồng thời tham gia các hoạt động thể hiện sự quan tâm, chia sẻ tới những người xung quanh; hình thành và phát triển cho HS những phẩm chất và năng lực cần có ở con người trong xã hội hiện đại.

Trong Hoạt động trải nghiệm, HS được tham gia vào tất cả các khâu của quá trình hoạt động, từ đề xuất ý tưởng, tham gia thiết kế hoạt động đến chuẩn bị, thực hiện và đánh giá kết quả hoạt động. HS được trải nghiệm, được bày tỏ quan điểm, ý tưởng của mình, được thể hiện và tự khẳng định bản thân, từ đó chuyển hoá những kinh nghiệm đã trải qua thành tri thức mới, kĩ năng mới.

2. ĐẶC TRƯNG CỦA HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM TRONG NHÀ TRƯỜNG TIỂU HỌC

Nội dung của Hoạt động trải nghiệm rất đa dạng và mang tính tích hợp, tổng hợp kiến thức, kĩ năng của nhiều môn học, nhiều lĩnh vực học tập và giáo dục như: giáo dục đạo đức, giáo dục kĩ năng sống, giáo dục giá trị sống, giáo dục nghệ thuật, thẩm mỹ, giáo dục lao động, giáo dục an toàn giao thông, giáo dục môi trường, giáo dục giới tính, giáo dục phòng chống xâm hại,... Nội dung giáo dục của hoạt động trải nghiệm thiết thực và gần gũi với cuộc sống thực tế, đáp ứng được nhu cầu hoạt động của HS, giúp các em vận dụng những hiểu biết của mình vào thực tiễn cuộc sống một cách dễ dàng, thuận lợi.

Phương pháp và hình thức tổ chức Hoạt động trải nghiệm rất đa dạng và phong phú. Hoạt động trải nghiệm được tổ chức dưới nhiều phương pháp và hình thức khác nhau như trò chơi, đóng vai, cuộc thi, diễn đàn, giao lưu, tham quan, du lịch, sân khấu hoá (kịch, thơ, hát, múa rối, tiểu phẩm, kịch tham gia,...), điều tra, dự án, tổ chức các sự kiện, ngày hội, các công trình nghiên cứu khoa học kĩ thuật, câu lạc bộ,... Mỗi phương pháp và hình thức tổ chức hoạt động trên đều tiềm tàng trong nó những khả năng giáo dục nhất định. Nhờ các hình thức tổ chức đa dạng, phong phú mà việc giáo dục HS được thực hiện một cách tự nhiên, sinh động, nhẹ nhàng, hấp dẫn, không gò bó và khô cứng, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lí cũng như nhu cầu, nguyện vọng của HS.

Hoạt động trải nghiệm có thể tổ chức theo những quy mô khác nhau như: theo nhóm, theo lớp, theo khối, liên khối, theo trường hoặc liên trường. Tuy nhiên, tổ chức theo quy mô nhóm và quy mô lớp có ưu thế hơn về nhiều mặt như: tổ chức đơn giản, không tốn kém, mất ít thời gian, HS tham gia được nhiều hơn và có nhiều khả năng hình thành, phát triển các năng lực cho HS hơn.

Hoạt động trải nghiệm có thể tổ chức tại nhiều địa điểm khác nhau ở trong hoặc ngoài nhà trường như: lớp học, thư viện, phòng đa năng, phòng truyền thống, sân trường, vườn trường, công viên, vườn hoa, viện bảo tàng, các di tích lịch sử và văn hoá, các danh lam thắng cảnh, các công trình công cộng, nhà của các nghệ nhân, các làng nghề, cơ sở sản xuất,... hoặc ở các địa điểm khác ngoài nhà trường có liên quan đến chủ đề hoạt động.

Hoạt động trải nghiệm có khả năng thu hút sự tham gia, phối hợp, liên kết nhiều lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường như: GV chủ nhiệm lớp,

GV bộ môn, Tổng phụ trách Đội, Ban Giám hiệu nhà trường, cha mẹ HS, chính quyền địa phương, Hội Khuyến học, Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Cựu chiến binh, các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp ở địa phương, các nhà hoạt động xã hội, những nghệ nhân, những người lao động tiêu biểu ở địa phương,... Mỗi lực lượng giáo dục có tiềm năng, thế mạnh riêng. Tùy nội dung, tính chất từng hoạt động mà sự tham gia của các lực lượng có thể là trực tiếp hoặc gián tiếp (có thể hỗ trợ về kinh phí, phương tiện, địa điểm tổ chức hoạt động hoặc đóng góp về chuyên môn, trí tuệ, chất xám hay sự ủng hộ về tinh thần). Do vậy, *Hoạt động trải nghiệm* tạo điều kiện cho HS được học tập, giao tiếp rộng rãi với nhiều lực lượng giáo dục; được lĩnh hội các nội dung giáo dục qua nhiều kênh khác nhau, với nhiều cách tiếp cận khác nhau. Điều đó làm tăng tính đa dạng, hấp dẫn và chất lượng, hiệu quả của hoạt động.

➤ 3. HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM TRONG CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC PHỔ THÔNG

➤ 3.1. Vị trí và mục tiêu của Hoạt động trải nghiệm

Chương trình Giáo dục phổ thông nêu rõ, Hoạt động trải nghiệm là hoạt động giáo dục bắt buộc được thực hiện từ lớp 1 đến lớp 12.

Mục tiêu chung của Hoạt động trải nghiệm nhằm hình thành, phát triển cho HS năng lực thích ứng với cuộc sống, năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động, năng lực định hướng nghề nghiệp; đồng thời góp phần hình thành, phát triển các phẩm chất chủ yếu và năng lực chung quy định trong Chương trình Giáo dục phổ thông tổng thể. Hoạt động trải nghiệm giúp HS khám phá bản thân và thế giới xung quanh, phát triển đời sống tâm hồn phong phú, biết rung cảm trước vẻ đẹp của thiên nhiên và tình người, có quan niệm sống và cách ứng xử đúng đắn, đồng thời bồi dưỡng cho HS tình yêu đối với quê hương, đất nước, ý thức về cội nguồn và bản sắc của dân tộc để góp phần giữ gìn, phát triển các giá trị tốt đẹp của con người Việt Nam trong một thế giới hội nhập.

Mục tiêu của Hoạt động trải nghiệm ở cấp Tiểu học là nhằm hình thành cho HS thói quen tích cực trong cuộc sống hằng ngày, chăm chỉ lao động; thực hiện trách nhiệm của người HS ở nhà, ở trường và địa phương; biết tự đánh giá và tự điều chỉnh bản thân; hình thành những hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hoá; có ý thức hợp tác nhóm và hình thành được năng lực giải quyết vấn đề.

► 3.2. Yêu cầu cần đạt về phẩm chất, năng lực trong Hoạt động trải nghiệm

3.2.1. Yêu cầu cần đạt về phẩm chất

Hoạt động trải nghiệm và Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp góp phần hình thành và phát triển các phẩm chất chủ yếu theo các mức độ phù hợp với mỗi cấp học đã được quy định trong Chương trình Giáo dục phổ thông tổng thể. Đó là những phẩm chất: yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm.

3.2.2. Yêu cầu cần đạt về năng lực

Hoạt động trải nghiệm và Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp giúp hình thành và phát triển ở HS các năng lực tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo, được biểu hiện qua các năng lực đặc thù: năng lực thích ứng với cuộc sống, năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động, năng lực định hướng nghề nghiệp. Yêu cầu cần đạt về các năng lực đặc thù này được thể hiện như sau:

*** Năng lực thích ứng với cuộc sống**

– *Hiểu biết về bản thân và môi trường sống:*

- + Nhận biết được sự thay đổi của cơ thể, cảm xúc, suy nghĩ của bản thân.
- + Hình thành được một số thói quen, nếp sống sinh hoạt và kĩ năng tự phục vụ.
- + Nhận ra được nhu cầu phù hợp và nhu cầu không phù hợp.
- + Phát hiện được vấn đề và tự tin trao đổi những suy nghĩ của mình.
- + Chỉ ra được sự khác biệt giữa các cá nhân về thái độ, năng lực, sở thích và hành động.
- + Nhận diện được một số nguy hiểm từ môi trường sống đối với bản thân.

– *Kĩ năng điều chỉnh bản thân và đáp ứng sự thay đổi:*

- + Đề xuất được những cách giải quyết khác nhau cho cùng một vấn đề.
- + Làm chủ được cảm xúc, thái độ, hành vi của mình và thể hiện sự tự tin trước đông người.
- + Tự lực trong việc thực hiện một số việc phù hợp với lứa tuổi.
- + Biết cách thoả mãn nhu cầu phù hợp và kiềm chế nhu cầu không phù hợp.
- + Thực hiện được các nhiệm vụ với những yêu cầu khác nhau.
- + Biết cách xử lí trong một số tình huống nguy hiểm.

*** Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động**

– Kỹ năng lập kế hoạch:

- + Xác định được mục tiêu cho các hoạt động cá nhân và hoạt động nhóm.
- + Tham gia xác định được nội dung và cách thức thực hiện hoạt động cá nhân, hoạt động nhóm.
- + Dự kiến được thời gian thực hiện nhiệm vụ.

– Kỹ năng thực hiện kế hoạch và điều chỉnh hoạt động:

- + Thực hiện được kế hoạch hoạt động của cá nhân.
- + Biết tìm sự hỗ trợ khi cần thiết.
- + Tham gia tích cực vào hoạt động nhóm.
- + Thể hiện được sự chia sẻ và hỗ trợ bạn trong hoạt động.
- + Biết cách giải quyết mâu thuẫn nảy sinh trong quá trình hoạt động.

– Kỹ năng đánh giá hoạt động:

- + Nêu được ý nghĩa của hoạt động đối với bản thân và tập thể.
- + Chỉ ra được sự tiến bộ của bản thân sau hoạt động.
- + Chỉ ra được những điểm cần rút kinh nghiệm trong tổ chức hoạt động và sự tích cực hoạt động của cá nhân, nhóm.

*** Năng lực định hướng nghề nghiệp**

– Hiểu biết về nghề nghiệp:

- + Nêu được nét đặc trưng và ý nghĩa của một số công việc, nghề nghiệp của người thân và nghề truyền thống ở địa phương.
- + Chỉ ra được một số phẩm chất và năng lực cần có để làm một số nghề quen thuộc.
- + Mô tả được một số công cụ của nghề và cách sử dụng an toàn.

– Hiểu biết và rèn luyện phẩm chất, năng lực liên quan đến nghề nghiệp:

- + Thể hiện được sự quan tâm và sở thích đối với một số nghề quen thuộc với bản thân.
- + Hình thành được trách nhiệm trong công việc và sự tuân thủ các quy định.
- + Thực hiện và hoàn thành được các nhiệm vụ.
- + Biết sử dụng một số công cụ lao động trong gia đình một cách an toàn.

► 3.3. Nội dung của Hoạt động trải nghiệm trong nhà trường tiểu học

Nội dung Hoạt động trải nghiệm được phân chia thành 4 mạch hoạt động: hoạt động hướng vào bản thân; hoạt động hướng đến xã hội; hoạt động hướng đến tự nhiên và hoạt động hướng nghiệp. Cụ thể như sau:

*** Hoạt động hướng vào bản thân**

– *Hoạt động khám phá bản thân:*

- + Tìm hiểu hình ảnh và tính cách của bản thân.
- + Tìm hiểu khả năng của bản thân.

– *Hoạt động rèn luyện bản thân:*

- + Rèn luyện nền nếp, thói quen tự phục vụ và ý thức trách nhiệm trong cuộc sống.
- + Rèn luyện các kỹ năng thích ứng với cuộc sống.

*** Hoạt động hướng đến xã hội**

– *Hoạt động chăm sóc gia đình:*

- + Quan tâm, chăm sóc người thân và các quan hệ trong gia đình.
- + Tham gia các công việc của gia đình.

– *Hoạt động xây dựng nhà trường:*

- + Xây dựng và phát triển quan hệ với bạn bè và thầy cô.
- + Tham gia xây dựng và phát huy truyền thống của nhà trường và của tổ chức Đoàn, Đội.

– *Hoạt động xây dựng cộng đồng:*

- + Xây dựng và phát triển quan hệ với mọi người.
- + Tham gia các hoạt động xã hội, hoạt động giáo dục truyền thống, giáo dục chính trị, đạo đức, pháp luật.

*** Hoạt động hướng đến tự nhiên**

– *Hoạt động tìm hiểu và bảo tồn cảnh quan thiên nhiên:*

- + Khám phá vẻ đẹp, ý nghĩa của cảnh quan thiên nhiên.
- + Tham gia bảo tồn cảnh quan thiên nhiên.

– *Hoạt động tìm hiểu và bảo vệ môi trường:*

- + Tìm hiểu thực trạng môi trường.
- + Tham gia bảo vệ môi trường.

*** Hoạt động hướng nghiệp**

Hoạt động tìm hiểu nghề nghiệp.

➤ 4. CÁC LOẠI HÌNH HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

Chương trình Hoạt động trải nghiệm được tổ chức thực hiện với 4 loại hình hoạt động chủ yếu là Sinh hoạt dưới cờ, Hoạt động giáo dục theo chủ đề, Sinh hoạt lớp và Hoạt động câu lạc bộ. Cụ thể là:

➤ 4.1. Sinh hoạt dưới cờ

Sinh hoạt dưới cờ thường được tổ chức theo quy mô toàn trường nhằm hình thành và phát triển cho HS các phẩm chất như yêu nước, trung thực, trách nhiệm, các giá trị cốt lõi và năng lực như năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực thích ứng với cuộc sống, năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động,... Nội dung hoạt động của tiết Sinh hoạt dưới cờ gắn liền với nội dung hoạt động của chủ điểm giáo dục và thường có tác dụng gợi ý, định hướng cho các hoạt động của tuần, của tháng hoặc của một giai đoạn nào đó trong năm học. Hiện nay, theo hướng dẫn của *Công văn 2345/BGDĐT-GDTH* về hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp Tiểu học, tiết Sinh hoạt dưới cờ do GV Tổng phụ trách Đội chịu trách nhiệm chính và hiệp thương nội dung với GV chủ nhiệm lớp, trình Ban Giám hiệu phê duyệt. Bên cạnh việc thực hiện các chủ điểm với quy mô lớn, nội dung của Sinh hoạt dưới cờ còn thực hiện giáo dục địa phương, giáo dục Đoàn, Đội. Để tạo cơ hội cho tất cả HS rèn luyện, tiết Sinh hoạt dưới cờ thường được phân công luân phiên cho các lớp từ đầu năm học. GV Tổng phụ trách và Ban Giám hiệu chỉ giữ vai trò định hướng và kiểm soát chất lượng.

Nhà trường cần tạo cơ hội cho HS các lớp luân phiên đảm nhận việc tham gia, tổ chức thực hiện tiết Sinh hoạt dưới cờ với sự hướng dẫn của lãnh đạo nhà trường, khối trưởng chủ nhiệm và GV chủ nhiệm lớp. Việc triển khai tiết Sinh hoạt dưới cờ thường sẽ được thực hiện với hai phần:

- Phần đầu: nghi lễ và hành chính nhà trường.
- Phần sau: các lớp luân phiên đảm nhận việc tham gia, tổ chức hoặc trình diễn các hoạt động theo chủ đề giáo dục.

➤ 4.2. Sinh hoạt lớp

Sinh hoạt lớp được tổ chức theo quy mô lớp học. Nội dung hoạt động của tiết Sinh hoạt lớp gắn liền với nội dung hoạt động của chủ đề, việc sơ kết hoạt động trong tuần, giải quyết vấn đề chung, tổ chức các hoạt động trong lớp như sinh nhật, tổ chức sự kiện của lớp, chuẩn bị cho các hoạt động của tuần và tháng tiếp theo. GV cần tổ chức hoạt động sao cho tất cả HS trong lớp đều có cơ hội tham gia và trải nghiệm các nhiệm vụ khác nhau, từ việc sơ kết, tổng kết kết quả thi đua của tổ, lớp đến việc điều khiển hoạt động tập thể hoặc được thể hiện những khả năng, năng khiếu của bản thân. Việc triển khai tiết Sinh hoạt lớp có thể được tổ chức theo gợi ý:

- Phần đầu: hành chính lớp học (bao gồm sơ kết hoạt động trong tuần của lớp, khen ngợi, nhắc nhở HS, chuẩn bị cho các hoạt động của tuần và tháng tiếp theo,...). HS lớp 4 đã có nhiều khả năng trong việc theo dõi, tổng hợp, nhận xét các hoạt động của lớp. Vì vậy, GV cần tạo cơ hội cho HS thể hiện phần này ngay từ đầu năm học.
- Phần sau: các nhóm, tổ luân phiên đảm nhận việc tổ chức hoặc trình diễn các hoạt động theo chủ đề giáo dục; các cá nhân, nhóm báo cáo kết quả rèn luyện theo chủ đề hoạt động.

► 4.3. Hoạt động giáo dục theo chủ đề

Hoạt động giáo dục theo chủ đề là điểm nhấn đặc biệt quan trọng của Chương trình Hoạt động trải nghiệm.

Hoạt động giáo dục theo chủ đề thường được thực hiện đều đặn từng tuần, được xếp tiết trong thời khoá biểu và được từng HS thực hiện cả ở trường và ở nhà với các nhiệm vụ được giao như nhau đến từng HS nhằm tạo cơ hội cho các em hình thành, phát triển các phẩm chất và năng lực. Hoạt động giáo dục theo chủ đề khi thực hiện thường xuyên sẽ đảm bảo quá trình hình thành năng lực, phẩm chất cho HS được diễn ra thực sự, GV có thể kiểm soát hoạt động của tất cả HS trong lớp dựa trên các nhiệm vụ được thiết kế cụ thể đến từng HS và được tổ chức trên lớp theo các tiết hoạt động của chủ đề giáo dục.

Hoạt động giáo dục theo chủ đề còn được thực hiện theo một khoảng thời gian nhất định, ví dụ 1 hoạt động/học kì hoặc 2 hoạt động/học kì,... và thường được tổ chức theo quy mô khối, trường (ví dụ: hoạt động tham quan, dã ngoại hay hoạt động trải nghiệm ở làng nghề địa phương). Hoạt động giáo dục theo chủ đề khi thực hiện theo cách này thường có nội dung mang tính tổng hợp hơn, mở ra các cơ hội không gian rộng hơn và sân chơi lớn hơn để HS được tăng cơ hội trải nghiệm cũng như thể hiện bản thân và đòi hỏi sự chuẩn bị kĩ càng về mục tiêu, nội dung hoạt động, phương tiện và điều kiện thực hiện, về sự hỗ trợ, phối hợp của Ban Giám hiệu nhà trường, GV chủ nhiệm và phụ huynh HS cũng như của cộng đồng.

► 4.4. Hoạt động câu lạc bộ

Hoạt động câu lạc bộ được thực hiện ngoài giờ học các môn học và là hình thức tự chọn không bắt buộc. Hoạt động câu lạc bộ thường là các hoạt động theo nhu cầu, sở thích, năng khiếu và hoạt động mang tính định hướng nghề nghiệp. Qua việc tham gia vào các câu lạc bộ, HS sẽ được phát triển các năng khiếu đặc biệt. Hoạt động của câu lạc bộ tạo cơ hội để HS được chia sẻ những

kiến thức, hiểu biết của mình về các lĩnh vực mà các em quan tâm, qua đó phát triển các kĩ năng cho HS như: kĩ năng giao tiếp; kĩ năng lắng nghe và biểu đạt ý kiến; kĩ năng trình bày suy nghĩ, ý tưởng; kĩ năng viết bài; kĩ năng chụp ảnh; kĩ năng hợp tác làm việc nhóm; kĩ năng ra quyết định và giải quyết vấn đề;...

Tuỳ thuộc vào nhu cầu và điều kiện của mỗi năm học mà việc tổ chức số lượng các câu lạc bộ cũng như hoạt động của các câu lạc bộ sẽ được tiến hành nhiều hay ít.

➤ 5. PHƯƠNG PHÁP GIÁO DỤC

➤ 5.1. Định hướng chung

Cách tiếp cận trong phương pháp giáo dục của Hoạt động trải nghiệm là cách tiếp cận tích hợp, được thể hiện ở việc giáo dục không chỉ được thực hiện thông qua các giờ hoạt động trên lớp mà còn có thể được tiến hành ở mọi lúc, mọi nơi, trong bất kì không gian nào: sân chơi, trên xe buýt, hành lang, thư viện, căng tin, nhà ăn của trường, sân tập thể thao,... Ngôn ngữ và hành vi, cách ứng xử của GV, cán bộ nhà trường, HS, phụ huynh tại các bối cảnh, không gian,... đều là những cơ hội để giáo dục cho HS.

Một số định hướng chung về phương pháp giáo dục trong Hoạt động trải nghiệm cần được chú ý như sau:

- Phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của HS; làm cho mỗi HS đều sẵn sàng tham gia trải nghiệm tích cực.
- Tạo điều kiện cho HS trải nghiệm, sáng tạo thông qua các hoạt động tìm tòi, vận dụng kiến thức và kinh nghiệm đã có vào đời sống; hình thành, phát triển kĩ năng giải quyết vấn đề và ra quyết định dựa trên những tri thức và ý tưởng mới thu được từ trải nghiệm.
- Tạo cơ hội cho HS suy nghĩ, phân tích, khái quát hoá những trải nghiệm để kiến tạo kiến thức, kinh nghiệm và kĩ năng mới.
- Lựa chọn linh hoạt, sáng tạo các phương pháp giáo dục phù hợp: phương pháp nêu gương; phương pháp giáo dục bằng tập thể; phương pháp thuyết phục; phương pháp tranh luận; phương pháp luyện tập; phương pháp khích lệ, động viên; phương pháp tạo sản phẩm và các phương pháp giáo dục khác.

➤ 5.2. Một số phương thức tổ chức chủ yếu

Với quan điểm Hoạt động trải nghiệm là các hoạt động giáo dục (theo nghĩa hẹp), phương thức tổ chức hoạt động trải nghiệm là sự phối hợp giữa các phương pháp giáo dục và phương thức tổ chức hoạt động.

Các phương pháp giáo dục thường sử dụng trong Hoạt động trải nghiệm là: nêu gương, giải thích, động viên – khích lệ, đảm bảo môi trường đạo đức, kì vọng vào sự hoàn thiện,...

Các phương thức tổ chức hoạt động được khái quát thành 4 nhóm phương thức sau:

5.2.1. Phương thức khám phá: là cách tổ chức hoạt động tạo cơ hội cho HS trải nghiệm thực tế cuộc sống và công việc, giúp HS khám phá những điều mới lạ, tìm hiểu, phát hiện vấn đề từ môi trường xung quanh, bồi dưỡng những cảm xúc tích cực và tình yêu quê hương, đất nước. Nhóm phương thức tổ chức này bao gồm các hoạt động thực địa, tham quan, cắm trại, trải nghiệm tại hiện trường và các phương thức tương tự khác.

5.2.2. Phương thức thể nghiệm, tương tác: là cách tổ chức hoạt động tạo cơ hội cho HS giao lưu, tác nghiệp và thể nghiệm ý tưởng như diễn đàn, đóng kịch, hội thảo, hội thi, trò chơi, giao lưu và các phương thức tương tự khác.

5.2.3. Phương thức cống hiến: là cách tổ chức hoạt động tạo cơ hội cho HS mang lại những giá trị xã hội bằng những đóng góp và cống hiến thực tế của mình thông qua các hoạt động tình nguyện, nhân đạo, lao động công ích, tuyên truyền và các phương thức tương tự khác.

5.2.4. Phương thức nghiên cứu: là cách tổ chức hoạt động tạo cơ hội cho HS tham gia các đề tài, dự án nghiên cứu khoa học nhờ cảm hứng từ những trải nghiệm thực tế, qua đó đề xuất những biện pháp giải quyết vấn đề một cách khoa học. Nhóm hình thức tổ chức này bao gồm các hoạt động khảo sát, điều tra, làm dự án nghiên cứu, sáng tạo công nghệ, nghệ thuật và các phương thức tương tự khác.

► 5.3. Một số phương pháp và hình thức tổ chức cụ thể

5.3.1. Trò chơi

Trò chơi là hình thức tổ chức các hoạt động vui chơi với nội dung kiến thức thuộc nhiều lĩnh vực khác nhau, giúp cho HS “chơi mà học, học mà chơi”.

Trò chơi có thể được Hoạt động trải nghiệm sử dụng trong nhiều tình huống khác nhau như làm quen, khởi động, dẫn nhập vào nội dung trải nghiệm, cung cấp và tiếp nhận tri thức; đánh giá kết quả, rèn luyện các kĩ năng và củng cố những tri thức đã được tiếp nhận,... Trò chơi giúp phát huy tính sáng tạo, hấp dẫn và gây hứng thú cho HS; giúp HS dễ tiếp thu kiến thức mới; giúp truyền tải nhiều tri thức của nhiều lĩnh vực khác nhau; tạo được bầu không khí thân thiện; tạo cho các em tác phong nhanh nhẹn, đồng thời phát triển các

kĩ năng sống: kĩ năng giao tiếp, kĩ năng ra quyết định và giải quyết vấn đề, kĩ năng hợp tác, kĩ năng tư duy phê phán, kĩ năng tư duy sáng tạo.

Trò chơi là phương tiện giáo dục hấp dẫn, đáp ứng nhu cầu thiết thực của HS, tác động đến tất cả các mặt khác nhau của nhân cách: thể chất, tâm lí, đạo đức và xã hội. Trò chơi giúp các em nâng cao thể lực, rèn luyện sự nhanh nhẹn, dẻo dai và bền bỉ của cơ bắp, thần kinh, phát triển tốt các chức năng của các giác quan (thị giác, xúc giác, khứu giác, thính giác,...), các chức năng vận động, phát triển tốt các phẩm chất và năng lực tư duy sáng tạo, linh hoạt.

Trò chơi còn phát triển tốt các phẩm chất, nhân cách cho HS như tính tập thể, tinh thần hợp tác, tính kỉ luật, tính sáng tạo, tính tự chủ, tính tích cực, sự nỗ lực, ý chí, lòng dũng cảm, tính linh hoạt, tính tự tin, sự thân thiện, lòng bao dung, những tình cảm đạo đức, tình cảm thẩm mỹ lành mạnh,...

Trò chơi là một phương tiện giúp HS nâng cao hiểu biết về tự nhiên, xã hội, khoa học – kĩ thuật, văn hoá văn nghệ, phát triển tốt các năng lực tư duy, trí nhớ, ngôn ngữ, tưởng tượng (đặc biệt là các trò chơi trí tuệ và trò chơi sáng tạo). Chơi cũng đòi hỏi HS tư duy, vận dụng tri thức vào hành động, phát triển năng lực thực hành. Chơi cũng là một con đường học tập tích cực.

5.3.2. Đóng vai

Đóng vai là phương pháp tổ chức cho HS thực hành, “làm thử” một số cách ứng xử nào đó trong một tình huống giả định. Đây là phương pháp nhằm giúp HS suy nghĩ sâu sắc về một vấn đề bằng cách tập trung vào một sự việc cụ thể mà các em vừa thực hiện hoặc quan sát được. Việc “diễn” không phải là phần chính của phương pháp này mà điều quan trọng là sự thảo luận sau phần diễn ấy.

Trong đóng vai, HS được rèn luyện, thực hành những kĩ năng ứng xử và bày tỏ thái độ trong môi trường an toàn trước khi thực hành trong thực tiễn. Phương pháp đóng vai gây hứng thú và chú ý cho HS, tạo điều kiện làm nảy sinh óc sáng tạo của HS, đồng thời khích lệ sự thay đổi thái độ, hành vi của HS theo chuẩn mực, từ đó góp phần tích cực thúc đẩy động cơ và hiệu quả học tập cao, rèn luyện kĩ năng giải quyết tình huống tốt.

Đóng vai còn giúp HS nhập vai, diễn tả thái độ, ý kiến của người mà mình nhập vai, rèn thái độ, kĩ năng giao tiếp linh hoạt, khả năng giải quyết vấn đề, chủ động trong mọi tình huống nhằm tìm ra phương thức xử lí mới. Thông qua đóng vai, HS được tập dượt qua những tình huống, phát huy tính chủ động, sáng tạo, tập phân tích, đánh giá lợi ích của từng giải pháp, so sánh, lựa chọn,... để có được những kĩ năng cần thiết đáp ứng nhu cầu xã hội hiện nay.

Để việc triển khai phương pháp đóng vai đạt hiệu quả, tình huống đóng vai phải phù hợp với chủ đề bài học, phù hợp với lứa tuổi, trình độ HS và điều kiện,

hoàn cảnh lớp học. Với HS tiểu học, tình huống không nên quá dài và phức tạp, vượt quá thời gian cho phép, tình huống phải có nhiều cách giải quyết và cần để mở để HS tự tìm cách giải quyết, cách ứng xử phù hợp; không cho trước “kịch bản”, lời thoại.

5.3.3. Tiểu phẩm

Tiểu phẩm, hiểu một cách đơn giản, là một sáng tác nhỏ. Tiểu phẩm có thể là một bài tản văn, một mẩu chuyện nhỏ hay một dạng văn bản khác được viết ra, “tiểu phẩm” trong hoạt động giáo dục thường là những tác phẩm mang tính kịch, một vở kịch ngắn trong hoạt động giáo dục được viết ra để trình diễn trên sân khấu. Nội dung của tiểu phẩm là một câu chuyện có mở đầu, diễn biến và kết thúc, có nhân vật và tình huống truyện, có mâu thuẫn và kịch tính, trong đó nhân vật chính trải qua các bước phát triển tâm lí, cảm xúc để tăng tính kịch của câu chuyện, tất cả diễn biến của câu chuyện đều phải thông qua hành động của nhân vật (diễn viên). Vì đây là tiểu phẩm nên nội dung câu chuyện có thể chỉ xoay quanh một tình huống, một biến cố nhỏ, càng ít lời càng tốt, nghĩa là chỉ thông qua những cử chỉ, hành động, lời nói của nhân vật, người xem sẽ hiểu được chuyện xảy ra là gì, nhân vật phải xử sự ra sao và kết quả thế nào.

Nội dung của tiểu phẩm giáo dục cho HS rất phong phú, có thể là những tình huống về mối quan hệ trong tình bạn, tình yêu, có thể là vấn đề bạo lực học đường, bạo lực trên cơ sở giới hoặc câu chuyện về bất bình đẳng giới, định kiến giới hay những vấn đề về quan hệ trên mạng xã hội,...

5.3.4. Diễn đàn

Diễn đàn là một trong những hình thức tổ chức Hoạt động trải nghiệm mang lại hiệu quả giáo dục thiết thực. Thông qua diễn đàn, HS có cơ hội bày tỏ suy nghĩ, quan niệm của mình về một vấn đề nào đó có liên quan đến nhu cầu, hứng thú, nguyện vọng của các em; đồng thời đây cũng là dịp để các em học cách lắng nghe ý kiến, học tập lẫn nhau. Vì vậy, diễn đàn như một sân chơi tạo điều kiện để HS được biểu đạt ý kiến của mình một cách trực tiếp với đồng đẳng bạn bè, bố mẹ, thầy, cô giáo và những người lớn khác. Diễn đàn thường được tổ chức rất linh hoạt, phong phú và đa dạng với những nội dung, hình thức hoạt động cụ thể, phù hợp với lứa tuổi HS.

Mục đích của việc tổ chức diễn đàn là để tạo cơ hội, môi trường cho HS được bày tỏ ý kiến về những vấn đề các em quan tâm, giúp các em khẳng định vai trò và tiếng nói của mình, đưa ra những suy nghĩ và hành vi tích cực để khẳng định bản thân. Diễn đàn cũng giúp các em nâng cao khả năng tự tin và xây dựng các kĩ năng cần thiết như: kĩ năng phát biểu trước tập thể, kĩ năng

trình bày vấn đề, kĩ năng giao tiếp, kĩ năng lắng nghe, kĩ năng thể hiện sự tự tin, kĩ năng phát hiện vấn đề,...

Qua các diễn đàn, các thầy, cô giáo, cha mẹ HS và những người lớn có liên quan nắm bắt được những băn khoăn, lo lắng và mong đợi của các em về bạn bè, thầy cô, nhà trường và gia đình,...; tăng cường cơ hội giao lưu giữa người lớn và trẻ em, giữa trẻ em với trẻ em và thúc đẩy quyền trẻ em trong trường học. Thông qua diễn đàn, HS được thực hành quyền được bày tỏ ý kiến, quyền được lắng nghe và quyền được tham gia,... đồng thời giúp các nhà quản lí giáo dục và hoạch định chính sách nắm bắt, nhận biết được những vấn đề mà HS quan tâm, từ đó có những biện pháp giáo dục và xây dựng chính sách phù hợp hơn với các em.

Diễn đàn có thể được tổ chức ở quy mô khối lớp, cấp trường, cấp quận/huyện, cấp tỉnh/thành phố hoặc cấp khu vực hay cao hơn nữa. Chủ đề của diễn đàn có thể xây dựng dựa trên nội dung các hoạt động giáo dục, những nhu cầu và mong muốn của các em về nhà trường, thầy cô, bố mẹ; hoặc căn cứ vào vấn đề thực tiễn của các lớp như mối quan hệ giữa các bạn HS trong lớp hoặc cách ứng xử của thầy, cô giáo với HS,...

5.3.5. Sân khấu tương tác

Sân khấu tương tác (hay kịch tham gia) là một hình thức nghệ thuật tương tác dựa trên hoạt động diễn kịch, trong đó vở kịch chỉ có phần mở đầu đưa ra tình huống, phần còn lại được sáng tạo bởi những người tham gia. Phần trình diễn chính là một cuộc chia sẻ, thảo luận giữa những người thực hiện và khán giả, trong đó đề cao tính tương tác hay sự tham gia của khán giả.

Mục đích của hoạt động này là nhằm tăng cường nhận thức, thúc đẩy HS đưa ra quan điểm, suy nghĩ và cách xử lí tình huống thực tế gặp phải trong bất kì lĩnh vực nào của cuộc sống. Thông qua sân khấu tương tác, sự tham gia của HS được tăng cường và thúc đẩy, tạo cơ hội cho HS rèn luyện những kĩ năng như: kĩ năng phát hiện vấn đề, kĩ năng phân tích vấn đề, kĩ năng ra quyết định và giải quyết vấn đề, khả năng sáng tạo khi giải quyết tình huống và khả năng ứng phó với những thay đổi của cuộc sống,...

Sân khấu tương tác bao gồm sự sáng tạo, khả năng hoạt động tập thể cũng như tính phản ứng với tập thể. Sân khấu tương tác tạo ra những trò chơi và những bài tập khác nhau nhằm tăng cường sự nhận thức và tính tự chủ của HS. Điều này có thể khởi đầu bằng kinh nghiệm của một cá nhân nhưng cuối cùng phải kết thúc bằng kinh nghiệm của cả tập thể. Do vậy, trong môi trường này, kinh nghiệm cá nhân là rất quan trọng cho chính bản thân cá nhân đó, đồng thời đóng vai trò như một công cụ nhằm củng cố kinh nghiệm nhóm.

Nội dung của sân khấu tương tác là các vấn đề, những điều trực tiếp tác động tới cuộc sống của HS. HS tự chọn vấn đề, tự xây dựng kịch bản và cuối cùng là chọn ra những diễn viên cho vở diễn đó để thực hiện và sẽ không có sự trợ giúp từ bên ngoài.

Sân khấu tương tác có thể diễn ra trong phạm vi hẹp (trong lớp học) hoặc rộng hơn (phạm vi toàn trường).

5.3.6. Hội thi/cuộc thi

Hội thi/cuộc thi là một trong những hình thức tổ chức hoạt động hấp dẫn, lôi cuốn HS, đồng thời đạt hiệu quả cao trong việc tập hợp, giáo dục, rèn luyện và định hướng giá trị cho HS. Hội thi/cuộc thi mang tính chất thi đua giữa các cá nhân, nhóm hoặc tập thể luôn hoạt động tích cực để vươn lên đạt được mục tiêu mong muốn thông qua việc tìm ra người/đội thắng cuộc. Chính vì vậy, tổ chức hội thi/cuộc thi cho HS là một yêu cầu quan trọng, cần thiết của nhà trường, của GV trong quá trình tổ chức Hoạt động trải nghiệm.

Mục đích tổ chức hội thi/cuộc thi là nhằm lôi cuốn HS tham gia một cách chủ động, tích cực vào các hoạt động giáo dục của nhà trường; đáp ứng nhu cầu vui chơi giải trí cho HS; thu hút tài năng và sự sáng tạo của HS; phát triển khả năng hoạt động tích cực và tương tác của HS, góp phần bồi dưỡng cho HS động cơ học tập tích cực, kích thích hứng thú trong quá trình nhận thức.

Hội thi/cuộc thi có thể được thực hiện dưới nhiều hình thức khác nhau như: Thi vẽ, thi viết, thi tìm hiểu, thi đố vui, thi giải ô chữ, thi tiểu phẩm, thi thời trang, thi kể chuyện, thi chụp ảnh, thi kể chuyện theo tranh, thi sáng tác bài hát, hội thi học tập, hội thi HS thanh lịch,... có nội dung giáo dục về một chủ đề nào đó.

Hội thi/cuộc thi có khả năng thu hút sự tham gia của tất cả HS trong nhà trường, từ cá nhân đến nhóm hay tập thể với các quy mô tổ chức khác nhau như quy mô lớp, quy mô khối lớp hoặc quy mô toàn trường. Hội thi/cuộc thi cũng có thể huy động sự tham gia của các thành viên trong cộng đồng như các nghệ nhân, những người làm công tác xã hội hay các tổ chức đoàn thể như Đoàn Thanh niên phường/xã, Hội Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh hay cán bộ, nhân viên các cơ quan y tế, công an, bộ đội,...

Nội dung của hội thi/cuộc thi rất phong phú, bất cứ nội dung giáo dục nào cũng có thể được tổ chức dưới hình thức hội thi/cuộc thi. Điều quan trọng khi tổ chức hội thi/cuộc thi là phải linh hoạt, sáng tạo trong tổ chức thực hiện, tránh máy móc thì hội thi/cuộc thi mới hấp dẫn.

Khi tổ chức hội thi/cuộc thi nên kết hợp với các hình thức tổ chức khác (như văn nghệ, trò chơi, vẽ tranh,...) để hội thi/cuộc thi phong phú, đa dạng, thu hút được nhiều HS tham gia hơn.

5.3.7. Tổ chức sự kiện

Tổ chức sự kiện trong nhà trường phổ thông là một hoạt động tạo cơ hội cho HS được thể hiện những ý tưởng, khả năng sáng tạo của mình, thể hiện năng lực tổ chức hoạt động, thực hiện và kiểm tra, giám sát hoạt động nhân một dịp nào đó. Thông qua hoạt động tổ chức sự kiện, HS được rèn luyện tính tỉ mỉ, chi tiết, đầu óc tổ chức, tính năng động, nhanh nhẹn, kiên nhẫn, có khả năng thiết lập mối quan hệ tốt, có khả năng làm việc theo nhóm, có sức khoẻ và niềm đam mê. Khi tham gia tổ chức sự kiện, HS sẽ thể hiện được sức bền cũng như khả năng chịu được áp lực cao của mình. Ngoài ra, các em còn phải biết cách xoay xở và ứng phó trong bất kì tình huống nào.

Các sự kiện HS có thể tổ chức trong nhà trường như: lễ khai mạc, lễ nhập học, lễ tốt nghiệp, lễ kỉ niệm, lễ chúc mừng,...; các buổi triển lãm, buổi giới thiệu, hội thảo khoa học, hội diễn nghệ thuật; các hoạt động đánh giá thể lực, kiểm tra thể hình, thể chất của HS; đại hội thể dục thể thao, hội thi đấu giao hữu; hoạt động học tập thực tế, du lịch khảo sát thực tế, điều tra học thuật; hoạt động tìm hiểu về di sản văn hoá, về phong tục tập quán; chuyến đi khám phá đất nước, trải nghiệm văn hoá nước ngoài,...

Nói đến tổ chức sự kiện là nói đến phương thức giao tiếp, lên kế hoạch chương trình, liên hệ với các bên liên quan và thực hiện tổ chức hoạt động về sự kiện đó, bởi vậy nó đòi hỏi HS phải biết hợp tác với nhau, hình thành và làm việc nhóm hiệu quả thì công việc mới thành công.

5.3.8. Hoạt động giao lưu

Giao lưu là một hình thức tổ chức giáo dục nhằm tạo ra các điều kiện cần thiết để cho HS được tiếp xúc, trò chuyện và trao đổi thông tin với những nhân vật điển hình trong một lĩnh vực hoạt động nào đó. Qua đó, giúp các em có được những nhận thức, tình cảm và thái độ phù hợp, có được những lời khuyên đúng đắn để vươn lên trong học tập, rèn luyện và hoàn thiện nhân cách.

Trong hoạt động giao lưu, đối tượng giao lưu là những người điển hình, có những thành tích xuất sắc, thành đạt trong lĩnh vực nào đó, thực sự là tấm gương sáng để HS noi theo, phù hợp với nhu cầu, hứng thú của HS.

Khi tổ chức hoạt động giao lưu, phải có sự trao đổi thông tin, tình cảm hết sức trung thực, chân thành và sôi nổi giữa HS với người được giao lưu.

Những vấn đề trao đổi phải thiết thực, liên quan đến lợi ích và hứng thú của HS, đáp ứng nhu cầu của các em.

Hoạt động giao lưu rất phù hợp với các hoạt động giáo dục theo chủ đề. Nó dễ dàng được tổ chức trong mọi điều kiện của lớp, của trường, bởi nó tạo điều kiện để HS thoả mãn nhu cầu giao tiếp, được tiếp xúc, trò chuyện trực tiếp với những người mà mình yêu thích, ngưỡng mộ và kì vọng; được bày tỏ tình cảm, tiếp nhận thông tin và được học hỏi kinh nghiệm để nâng cao vốn sống và định hướng giá trị phù hợp.

Giao lưu giúp cho HS hiểu đúng đắn hơn về các đặc trưng cơ bản của những loại hình lao động nghề nghiệp, những phẩm chất và năng lực cao quý của những người thành đạt trong lĩnh vực nào đó cũng như con đường đi đến thành công của họ. Từ đó, giúp HS có được sự nỗ lực vươn lên trong học tập, rèn luyện.

Giao lưu cũng tạo điều kiện để HS thiết lập và mở rộng mối quan hệ xã hội, giúp HS gần gũi nhau, tăng cường hiểu biết lẫn nhau, chia sẻ và cảm thông, hình thành những tình cảm lành mạnh.

5.3.9. Hoạt động chiến dịch

Hoạt động chiến dịch là hình thức tổ chức cho HS tham gia vào hoạt động chung trong một khoảng thời gian nhất định do nhà trường hoặc cộng đồng phát động. Hoạt động chiến dịch không chỉ tác động đến HS mà tới tất cả các thành viên của cộng đồng. Nhờ các hoạt động này, HS có cơ hội khẳng định mình trong cộng đồng, qua đó hình thành và phát triển ý thức “mình vì mọi người, mọi người vì mình”. Việc HS tham gia các hoạt động chiến dịch nhằm tăng cường sự hiểu biết và sự quan tâm của HS đối với các vấn đề xã hội như vấn đề môi trường, an toàn giao thông, an toàn xã hội,... giúp HS có ý thức hành động vì cộng đồng; tập dượt cho HS tham gia giải quyết những vấn đề xã hội; phát triển ở HS một số kĩ năng cần thiết như kĩ năng hợp tác, kĩ năng thu thập thông tin, kĩ năng đánh giá và kĩ năng ra quyết định.

Mỗi chiến dịch nên mang một chủ đề để định hướng cho các hoạt động như: Chiến dịch giờ Trái Đất; Chiến dịch làm sạch môi trường xung quanh trường học; Chiến dịch ứng phó với biến đổi khí hậu; Chiến dịch bảo vệ môi trường; Chiến dịch làm cho thế giới sạch hơn; Chiến dịch tình nguyện hè, Chiến dịch ngày thứ Bảy tình nguyện;...

Tuỳ thuộc vào các vấn đề của địa phương mà nhà trường có thể lựa chọn và tổ chức cho HS tham gia các chiến dịch với những chủ đề phù hợp với đối tượng và đặc điểm địa phương.

Để thực hiện hoạt động chiến dịch được tốt, nhà trường cần xây dựng kế hoạch để triển khai chiến dịch cụ thể, khả thi với các nguồn lực huy động được và HS phải được trang bị trước một số kiến thức, kĩ năng cần thiết để tham gia vào chiến dịch.

5.3.10. Hoạt động nhân đạo

Hoạt động nhân đạo là hoạt động tác động đến trái tim, tình cảm, sự đồng cảm, thấu cảm của HS trước những con người có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn. Thông qua hoạt động nhân đạo, HS biết thêm những hoàn cảnh khó khăn của người nghèo, người nhiễm chất độc da cam, trẻ em mồ côi, người tàn tật, khuyết tật, người già cô đơn không nơi nương tựa, người có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, những đối tượng dễ bị tổn thương trong cuộc sống,... để kịp thời giúp họ từng bước khắc phục khó khăn, ổn định cuộc sống, vươn lên hoà nhập với cộng đồng.

Hoạt động nhân đạo giúp HS được chia sẻ những suy nghĩ, tình cảm và giá trị vật chất của mình với những thành viên trong cộng đồng, giúp các em biết quan tâm hơn đến những người xung quanh, từ đó giáo dục các giá trị sống cho HS như: tiết kiệm, tôn trọng, chia sẻ, cảm thông, yêu thương, trách nhiệm, hạnh phúc,...

Hoạt động nhân đạo trong trường tiểu học được thực hiện dưới nhiều hình thức khác nhau như:

- Xây dựng quỹ ủng hộ các bạn thuộc gia đình nghèo, có hoàn cảnh khó khăn;
- Tết vì người nghèo và nạn nhân chất độc da cam;
- Quyên góp cho trẻ em mồ côi trong chương trình “Trái tim cho em”;
- Quyên góp đồ dùng học tập cho các bạn HS vùng cao;
- Tổ chức tết Trung thu cho HS nghèo vùng sâu, vùng xa;
- Gây quỹ ủng hộ người tàn tật, khuyết tật;
- Quyên góp, ủng hộ nhân dân vùng bão, lũ;
- ...

Tuỳ thuộc vào điều kiện thực tế của mỗi nhà trường mà tổ chức hoạt động nhân đạo phù hợp, hiệu quả và có tính giáo dục cao cho HS.

5.3.11. Tham quan, dã ngoại

Tham quan, dã ngoại là một hình thức tổ chức học tập thực tế hấp dẫn đối với HS. Mục đích của tham quan, dã ngoại là để HS được đi thăm, tìm hiểu và học hỏi kiến thức, tiếp xúc với các thắng cảnh, các di tích lịch sử, văn hoá, công trình, nhà máy hoặc một địa danh nổi tiếng của đất nước ở xa nơi các em đang sống, học tập,... giúp các em có được những kinh nghiệm từ thực tế, từ các mô hình, cách làm hay và hiệu quả trong một lĩnh vực nào đó, từ đó có thể áp dụng vào cuộc sống của chính các em.

Các chuyến tham quan, dã ngoại sẽ tăng cường cơ hội cho HS được giao lưu, chia sẻ và thể hiện những khả năng vốn có của mình, đồng thời giúp các em cảm nhận được vẻ đẹp của quê hương đất nước, hiểu được các giá trị truyền thống và hiện đại.

Nội dung tham quan, dã ngoại có tính giáo dục tổng hợp đối với HS như: giáo dục tình yêu thiên nhiên, quê hương, đất nước, giáo dục truyền thống cách mạng, truyền thống lịch sử, truyền thống của Đảng, của Đoàn, của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh. Các lĩnh vực tham quan, dã ngoại có thể được tổ chức ở nhà trường phổ thông là:

- Tham quan các danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử, văn hoá;
- Tham quan các công trình công cộng, nhà máy, xí nghiệp;
- Tham quan các cơ sở sản xuất, làng nghề;
- Tham quan các viện bảo tàng;
- Tham quan du lịch truyền thống;
- Dã ngoại theo các chủ đề học tập;
- Dã ngoại theo các hoạt động nhân đạo;
- ...

Tham quan, dã ngoại là hoạt động thu hút đông đảo HS tham gia bởi tính lãng mạn, mang màu sắc vui chơi của nó. Tham quan, dã ngoại là điều kiện và môi trường tốt cho các em tự khẳng định mình, thể hiện tính tự quản, tính sáng tạo và biết đánh giá sự cố gắng, sự trưởng thành của bản thân cũng như tạo cơ hội để HS thực hiện phương châm “học đi đôi với hành”, “lí luận gắn liền với thực tiễn”, đồng thời là môi trường để thực hiện mục tiêu “xã hội hoá” công tác giáo dục.

5.3.12. Lao động công ích

Lao động công ích là việc cá nhân đóng góp một phần sức lao động của mình để tham gia xây dựng, tu bổ các công trình công cộng vì lợi ích chung của cộng đồng nhằm duy trì, bảo tồn các công trình công cộng cũng như kịp thời phòng, chống và khắc phục hậu quả của thiên tai, hoả hoạn, dịch bệnh,...

Trong nhà trường, lao động công ích được hiểu là sự đóng góp sức lao động của HS cho các công trình công cộng của nhà trường hoặc địa phương nơi HS sinh sống. Lao động công ích giúp HS hiểu được giá trị của lao động, từ đó biết

trân trọng sức lao động và có ý thức bảo vệ, giữ gìn những công trình công cộng. Thông qua lao động công ích, HS được rèn luyện các kỹ năng sống như: kỹ năng hợp tác, kỹ năng tìm kiếm và xử lý thông tin, kỹ năng phát hiện và giải quyết vấn đề, kỹ năng xác định giá trị, kỹ năng đặt mục tiêu, kỹ năng lập và thực hiện kế hoạch,...

Các hoạt động công ích HS có thể tham gia ở nhà trường và địa phương là:

- Vệ sinh vườn trường, sân trường, lớp học, môi trường xung quanh nhà trường;
- Vệ sinh đường làng, ngõ xóm;
- Trồng và chăm sóc vườn hoa, cây cảnh, cây xanh;
- Tu sửa bàn ghế, trường, lớp;
- Vệ sinh các công trình công cộng;
- Trồng và chăm sóc cây xanh nơi công cộng;
- Đóng góp ngày công lao động với các hoạt động của địa phương như trồng lúa, gặt lúa, trồng rừng, làm các sản phẩm mây tre đan, tham gia vào các làng nghề ở địa phương,...
- Chăm sóc, bảo vệ các di tích lịch sử, các công trình công cộng, di sản văn hoá;
- ...

➤ 6. QUY TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

Hoạt động trải nghiệm theo quy mô lớp/trường được thiết kế và tổ chức theo hai giai đoạn sau:

Giai đoạn 1: Thiết kế hoạt động

Việc thiết kế các hoạt động trải nghiệm theo quy mô lớp/trường được tiến hành theo các bước sau:

*** Bước 1: Đặt tên cho hoạt động**

Đặt tên cho hoạt động là một việc làm cần thiết, vì tên của hoạt động tự nó đã nói lên được chủ đề, mục tiêu, nội dung, hình thức của hoạt động. Tên hoạt động cũng tạo ra được sự hấp dẫn, lôi cuốn, tạo ra được trạng thái tâm lý đầy hứng khởi và tích cực của HS. Vì vậy, cần có sự tìm tòi, suy nghĩ để đặt tên hoạt động sao cho phù hợp và hấp dẫn.

Việc đặt tên cho hoạt động cần phải đảm bảo các yêu cầu sau:

- Rõ ràng, chính xác, ngắn gọn;

- Phản ánh được chủ đề và nội dung của hoạt động;
- Tạo được ấn tượng ban đầu cho HS.

Tên hoạt động đã được gợi ý trong bản kế hoạch hoạt động giáo dục, nhưng có thể tùy thuộc vào khả năng và điều kiện cụ thể của từng lớp để lựa chọn tên khác cho hoạt động. GV cũng có thể lựa chọn các hoạt động khác ngoài hoạt động đã được gợi ý trong kế hoạch của nhà trường, nhưng phải bám sát chủ đề của hoạt động và phục vụ tốt cho việc thực hiện các mục tiêu giáo dục của một chủ đề, tránh xa rời mục tiêu.

** Bước 2: Xác định mục tiêu của hoạt động*

Mỗi hoạt động đều thực hiện mục tiêu chung của chủ đề theo từng tháng nhưng cũng có những mục tiêu cụ thể của hoạt động đó.

Mục tiêu của hoạt động là dự kiến trước kết quả của hoạt động.

Các mục tiêu hoạt động cần phải được xác định rõ ràng, cụ thể và phù hợp; phản ánh được các mức độ của yêu cầu cần đạt về tri thức, kĩ năng, thái độ và định hướng giá trị, góp phần hình thành các phẩm chất và năng lực cho HS.

Tùy theo chủ đề của hoạt động giáo dục ở mỗi tháng, đặc điểm HS và hoàn cảnh riêng của mỗi lớp mà hệ thống mục tiêu sẽ được cụ thể hoá và mang màu sắc riêng.

Khi xác định mục tiêu cần phải trả lời các câu hỏi sau:

- *Hoạt động này có thể hình thành, phát triển cho HS những kiến thức ở mức độ nào? (Khối lượng và chất lượng đạt được của kiến thức)*
- *Những kĩ năng nào có thể được hình thành ở HS và các mức độ của nó đạt được sau khi tham gia hoạt động?*
- *Những thái độ, giá trị nào có thể được hình thành hay thay đổi ở HS sau hoạt động?*
- *Góp phần hình thành và phát triển những phẩm chất và năng lực nào cho HS?*

** Bước 3: Xác định nội dung và hình thức tổ chức của hoạt động*

Mục tiêu có thể đạt được hay không phụ thuộc vào việc xác định đầy đủ và hợp lí những nội dung và hình thức tổ chức của hoạt động.

Trước hết, cần căn cứ vào từng chủ đề, các mục tiêu đã xác định, các điều kiện hoàn cảnh cụ thể của lớp, của nhà trường và khả năng của HS để xác định các nội dung phù hợp cho các hoạt động. Cần liệt kê đầy đủ các nội dung hoạt động phải thực hiện, từ đó lựa chọn hình thức hoạt động tương ứng.

Có thể trong một hoạt động nhưng có nhiều hình thức tổ chức khác nhau được thực hiện đan xen hoặc trong đó có một hình thức nào đó là trung tâm, còn hình thức khác là phụ trợ.

Ví dụ: “Thảo luận về việc phát huy truyền thống hiếu học và tôn sư trọng đạo”. Hình thức thảo luận là chủ đạo, có thể xen kẽ hình thức văn nghệ, trò chơi hoặc đồ vui. Trong “Diễn đàn thiếu nhi với việc giữ gìn và phát huy truyền thống quê hương”, nên chọn hình thức báo cáo, trình bày, thuyết trình về vấn đề gìn giữ và phát huy truyền thống quê hương làm chính, kết hợp với thi đàn, hát dân ca, trò chơi dân gian hoặc gấp giấy, giao lưu với các nghệ nhân, nghệ sĩ, nhà nghiên cứu,... để tăng tính đa dạng, tính hấp dẫn cho diễn đàn.

** Bước 4: Chuẩn bị hoạt động*

Trong bước này, cả GV và HS cùng tham gia công tác chuẩn bị. Để chuẩn bị tốt cho hoạt động, GV cần làm tốt các công việc sau đây:

- Nắm vững các nội dung và hình thức hoạt động đã được xác định và dự kiến tiến trình hoạt động.
- Dự kiến những phương tiện, điều kiện cần thiết để hoạt động có thể được thực hiện một cách có hiệu quả. Các phương tiện và điều kiện cụ thể là:
 - + Các tài liệu cần thiết liên quan đến các chủ đề, phục vụ cho các hình thức hoạt động.
 - + Các phương tiện hoạt động như âm thanh, nhạc cụ, đạo cụ, phục trang, ánh sáng, tranh ảnh, băng đĩa hình, băng đĩa nhạc, máy tính, máy chiếu overhead hay projector, các loại bảng,...
 - + Phòng ốc, bàn ghế và các phương tiện phục vụ khác.
 - + Tài chính, chi phí cho việc tổ chức hoạt động...

Cần khai thác những phương tiện, điều kiện sẵn có của nhà trường, huy động sự góp sức của HS và gia đình HS. Cần phối hợp với các cơ quan, đơn vị, tổ chức ở địa phương để có sự trợ giúp; cần đảm bảo tính khả thi và tính tiết kiệm.

- Dự kiến phân công nhiệm vụ cho các tổ, nhóm hay cá nhân và thời gian hoàn thành công tác chuẩn bị.
- Dự kiến thời gian, địa điểm tổ chức hoạt động, những lực lượng mời tham gia hoạt động.
- Dự kiến những hoạt động của GV và HS với sự tương tác tích cực trong quá trình tổ chức hoạt động.

Về phía HS, khi được giao nhiệm vụ, tập thể lớp, đội tự quản lớp hay các tổ, nhóm cần bàn bạc một cách dân chủ và chủ động phân công những công việc cụ thể cho từng cá nhân, tổ và nhóm; trao đổi, bàn bạc để xây dựng kế hoạch triển khai công tác chuẩn bị.

Trong quá trình đó, GV cần tăng cường sự theo dõi sát sao, kiểm tra và giúp đỡ kịp thời, giải quyết những vướng mắc để hoàn thành tốt khâu chuẩn bị, tránh phó mặc hoặc qua loa, đại khái.

*** Bước 5: Lập kế hoạch**

Nếu chỉ tuyên bố về các mục tiêu đã lựa chọn thì nó vẫn chỉ là những ước muốn và hi vọng, mặc dù có tính toán, nghiên cứu kỹ lưỡng. Muốn biến các mục tiêu thành hiện thực thì trước hết phải lập kế hoạch hoạt động.

- Lập kế hoạch để thực hiện hệ thống mục tiêu tức là tìm các nguồn lực (nhân lực – vật lực – tài liệu) và xác định thời gian, không gian,... cần cho việc hoàn thành các mục tiêu.
- Chi phí về tất cả các mặt phải được xác định, hơn nữa cần phải tìm ra phương án chi phí ít nhất cho việc thực hiện mỗi mục tiêu. Mục đích của việc này là để đạt được hiệu quả cao nhất trong công việc. Đó là điều mà bất kì người quản lí nào cũng mong muốn và cố gắng đạt được.
- Tính cân đối của kế hoạch đòi hỏi GV phải tìm ra đủ các nguồn lực và điều kiện để thực hiện mỗi mục tiêu. Nó cũng không cho phép tập trung các nguồn lực và điều kiện cho việc thực hiện mục tiêu này mà bỏ mục tiêu khác đã lựa chọn. Cân đối giữa hệ thống mục tiêu với các nguồn lực và điều kiện thực hiện chúng, hay nói khác đi, cân đối giữa yêu cầu và khả năng đòi hỏi người GV phải nắm vững khả năng mọi mặt, kể cả các tiềm năng có thể có, thấu hiểu từng mục tiêu và tính toán tỉ mỉ việc đầu tư cho mỗi mục tiêu theo một phương án tối ưu.

*** Bước 6: Thiết kế chi tiết hoạt động**

Trong bước này, cần phải xác định:

- Có bao nhiêu việc cần phải thực hiện?
- Các việc đó là gì? Nội dung của mỗi việc đó ra sao?
- Tiến trình và thời gian thực hiện các việc đó như thế nào?
- Các công việc cụ thể cho các tổ, nhóm, cá nhân.
- Yêu cầu cần đạt của mỗi việc.

*** Bước 7: Kiểm tra, điều chỉnh và hoàn thiện chương trình hoạt động**

- Rà soát, kiểm tra lại nội dung và trình tự của các việc, thời gian thực hiện cho từng việc, xem xét tính hợp lý, khả năng thực hiện và kết quả cần đạt được.
- Nếu phát hiện những sai sót hoặc sự bất hợp lý ở khâu nào, bước nào, nội dung nào hay việc nào thì kịp thời điều chỉnh.

Cuối cùng, hoàn thiện bản thiết kế chương trình hoạt động và cụ thể hoá chương trình đó bằng văn bản. Đó là kế hoạch tổ chức hoạt động.

Giai đoạn 2: Tổ chức thực hiện các hoạt động trải nghiệm

Việc tổ chức Hoạt động trải nghiệm theo quy mô khối/trường được tiến hành theo bản thiết kế chi tiết ở Giai đoạn 1. Các hoạt động trải nghiệm trong nhà trường được tổ chức dưới nhiều hình thức khác nhau.

- Theo quy mô trường, có các hình thức hoạt động như: tiết Sinh hoạt dưới cờ, tham quan, dã ngoại, các hoạt động giao lưu, diễn đàn, sinh hoạt chuyên đề, múa hát sân trường, văn nghệ, cắm trại, các cuộc thi, hội thi, tổ chức ngày hội,...
- Theo quy mô khối, có các hình thức hoạt động như: tham quan, dã ngoại, giao lưu, diễn đàn, các cuộc thi, hội thi, văn nghệ, hoạt động theo các chủ đề giáo dục với các hình thức như vẽ tranh, trò chơi, đố vui, hùng biện, thi tìm hiểu,...

Tùy thuộc vào mục đích tổ chức và điều kiện thực hiện mà các trường có thể lựa chọn hình thức tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho phù hợp. Ví dụ: các câu lạc bộ, các cuộc thi,...

7. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

Đánh giá là một khâu quan trọng của quá trình tổ chức Hoạt động trải nghiệm. Đánh giá trong Hoạt động trải nghiệm cần tuân thủ theo các định hướng chung về đánh giá kết quả giáo dục đã nêu trong Chương trình Giáo dục phổ thông tổng thể.

Đánh giá kết quả hoạt động giáo dục của HS là quá trình xử lý những thông tin thu thập được (qua quan sát HS trong quá trình hoạt động; qua nghiên cứu sản phẩm hoạt động của HS, đặc biệt là sản phẩm thực hành và ứng dụng; qua kết quả tự đánh giá của HS, đánh giá của nhóm HS và đánh giá của các lực lượng giáo dục khác) để đối chiếu với yêu cầu cần đạt mà Chương trình Hoạt động trải nghiệm đã xác định.

Trong quá trình đánh giá HS, GV cần chú ý đến việc khuyến khích HS học hỏi từ những sai lầm, đón nhận phản hồi và phê bình, để từ đó có thể điều chỉnh bản thân một cách tích cực.

Việc đánh giá kết quả Hoạt động trải nghiệm cần xác định năng lực cũng như những tiến bộ và hạn chế của HS sau mỗi quá trình hoạt động để có kế hoạch cải thiện, nâng cao chất lượng hoạt động của HS. Việc đánh giá Hoạt động trải nghiệm cần được HS, GV, phụ huynh HS và cán bộ quản lý giáo dục cùng những lực lượng giáo dục khác có liên quan thực hiện.

Kết quả đánh giá sẽ là cơ sở quan trọng để GV điều chỉnh các hoạt động cho phù hợp. Đặc biệt, nó tạo ra động lực thúc đẩy sự nỗ lực rèn luyện, phấn đấu, tự hoàn thiện của mỗi HS và giúp HS phát triển năng lực tư duy.

➤ 7.1. Mục đích đánh giá

Mục đích của đánh giá là thu thập thông tin chính xác, kịp thời, có giá trị về mức độ đáp ứng yêu cầu cần đạt so với chương trình để xác định mức độ đạt được của HS về các năng lực và phẩm chất so với các yêu cầu đặt ra trong Chương trình, từ đó:

- Khẳng định mức độ trưởng thành, tiến bộ của HS sau mỗi hoạt động.
- Kích thích tính tích cực, chủ động, sáng tạo của HS và tập thể HS để các em nỗ lực vươn lên trong rèn luyện, trong học tập và hoạt động xã hội.
- Điều chỉnh chương trình và các chủ đề hoạt động giáo dục cho phù hợp với đối tượng.

➤ 7.2. Nội dung đánh giá

Nội dung đánh giá là các biểu hiện của phẩm chất và năng lực đã được xác định trong Chương trình Hoạt động trải nghiệm: năng lực thích ứng với cuộc sống, năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động, năng lực định hướng nghề nghiệp; các yêu cầu cần đạt về sự phát triển phẩm chất và năng lực chung của mỗi cá nhân. Nội dung đánh giá chủ yếu thông qua hoạt động theo chủ đề, qua quá trình HS tham gia hoạt động tập thể và các sản phẩm của HS trong mỗi hoạt động.

Nội dung đánh giá kết quả hoạt động cụ thể của HS bao gồm:

- Đánh giá mức độ nhận thức về các vấn đề đã được đề cập trong các chủ đề hoạt động.
- Đánh giá động cơ, tinh thần, thái độ, ý thức trách nhiệm, tính tích cực,... của HS khi tham gia hoạt động.

- Đánh giá các kĩ năng của HS trong việc thực hiện các hoạt động.
- Đánh giá sự đóng góp của HS vào thành tích chung của tập thể và việc thực hiện có hiệu quả các hoạt động chung của tập thể.
- Đánh giá số giờ tham gia các hoạt động.

➤ 7.3. Phương pháp và hình thức đánh giá

Đánh giá cần dựa trên cả hai loại thông tin: định tính và định lượng.

- Đánh giá định tính về các năng lực và phẩm chất được hình thành và phát triển ở HS: nhận xét của GV; nhận xét từ phụ huynh HS, cộng đồng; nhận xét từ bạn bè; tự nhận xét.
- Đánh giá định lượng về số giờ tham gia hoạt động và số lượng minh chứng sản phẩm: số giờ (số lần) tham gia hoạt động theo chủ đề và hoạt động tập thể; số lượng các hoạt động lao động; số lượng các sản phẩm hoàn thành và được lưu trong hồ sơ hoạt động theo yêu cầu.

Các hình thức đánh giá bao gồm:

7.3.1. Đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì

Để thấy được sự tiến bộ của HS trong và sau các giai đoạn trải nghiệm, cần kết hợp cả hai cách thức đánh giá: đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì. Chúng cần được thực hiện trong mỗi loại hình hoạt động trải nghiệm (Hoạt động giáo dục theo chủ đề, Sinh hoạt dưới cờ, Sinh hoạt lớp,...).

- Đánh giá thường xuyên được sử dụng xuyên suốt chủ đề, học kì, năm học,... Trong đánh giá thường xuyên, HS/GV cho thông tin phản hồi về hoạt động học của HS. Qua đó, GV nhận ra tình trạng thực tế để điều chỉnh hoạt động dạy cho phù hợp/tốt hơn; HS cũng có được các thông tin về hoạt động học của chính mình và cố gắng thay đổi cho tốt hơn. Để việc đánh giá thường xuyên ý nghĩa hơn, tài liệu này chọn cách tự đánh giá để HS được tự đánh giá bản thân (xem mục “Tự đánh giá”). Khi đó, HS ý thức hơn trách nhiệm của bản thân, nhận ra và tập giữ vai trò “chủ thể” trong việc phát triển bản thân.
- Đánh giá định kì được dùng khi kết thúc một/vài chủ đề, học kì, năm học để giúp HS biết được khả năng học tập của mình. Đánh giá định kì cần bám sát yêu cầu cần đạt của Chương trình tổng thể, thể hiện qua các mục tiêu cụ thể về năng lực và phẩm chất của Chương trình Hoạt động trải nghiệm.

7.3.2. Tự đánh giá

Tự đánh giá là hoạt động đánh giá bản thân do mỗi HS thực hiện. Tự đánh giá tạo cơ hội để mỗi HS tự xem xét và điều chỉnh nhận thức, hành vi của mình. Tự đánh giá có thể giúp HS thể hiện rõ cách mà các em muốn rèn luyện, đồng thời cung cấp thông tin phản hồi có ý nghĩa cho GV về nhu cầu của HS. Khi HS trở thành người tự giám sát độc lập, GV cần giữ vai trò quan trọng trong việc xây dựng quan hệ bình đẳng, hợp tác với HS để vừa có thể đồng hành cùng các em vừa có định hướng đánh giá sâu sắc hơn.

7.3.3. Đánh giá đồng đẳng

Đánh giá đồng đẳng là quá trình đánh giá giữa các HS nhằm cung cấp thông tin phản hồi để cùng học hỏi và hỗ trợ lẫn nhau. Đánh giá đồng đẳng tạo cơ hội cho HS trao đổi, thảo luận, giải thích và phản biện lẫn nhau, từ đó phát triển tinh thần hợp tác, tư duy phản biện và khả năng thuyết phục người khác.

Đánh giá đồng đẳng giúp phát triển tự đánh giá, trong đó khuyến khích HS độc lập, có trách nhiệm phân đầu, tiến bộ hơn trong hoạt động. Kỹ năng đánh giá ở HS thường hình thành trước tiên ở hình thức thụ động (yêu cầu, nhận xét từ GV), sau đó tích cực dần (đánh giá đồng đẳng), cuối cùng là chủ động (tự đánh giá).

7.3.4. Đánh giá của cha mẹ học sinh và cộng đồng

Đánh giá của cha mẹ HS và cộng đồng là ý kiến nhận xét của cha mẹ HS và của những người có mối quan hệ nhất định với HS (thôn bản, tổ dân phố, nơi HS tham gia các hoạt động,...) về ý thức, thái độ của HS trong cuộc sống hằng ngày và trong việc tham gia các hoạt động trải nghiệm. Đánh giá của cha mẹ HS và cộng đồng giúp HS, GV có cái nhìn khách quan, đầy đủ, toàn diện hơn về sự phát triển của HS trong quá trình rèn luyện.

Khi đánh giá HS, cha mẹ HS và cộng đồng cần tập trung vào mục tiêu giáo dục, cung cấp thông tin về những gì HS đã thực hiện tốt, những gì cần cải thiện và làm thế nào để thực hiện các bước tiếp theo. Sự phản hồi cho HS cần kịp thời, thường xuyên, hỗ trợ liên tục trong quá trình hướng tới mục tiêu.

7.3.5. Đánh giá của giáo viên

Đánh giá của GV là sự thu thập, xử lý các thông tin về quá trình HS thực hiện các nhiệm vụ của hoạt động (qua bài kiểm tra vấn đáp hoặc tự luận, bài tập thực hành, bài tiểu luận, bài thuyết trình, bài tập nghiên cứu, dự án nghiên cứu,...) và về thái độ, hành vi ứng xử của HS trong quá trình tham gia

các hoạt động được tổ chức theo nhóm, tập thể hay cộng đồng, cũng như trong sinh hoạt và giao tiếp hằng ngày. GV chủ nhiệm cần trao đổi với các GV khác có liên quan đến HS để thống nhất đánh giá về HS.

➤ 7.4. Tổng hợp và sử dụng kết quả đánh giá của Hoạt động trải nghiệm

Kết quả đánh giá đối với mỗi HS là kết quả tổng hợp đánh giá thường xuyên và định kì về phẩm chất, năng lực và có thể phân ra làm một số mức để xếp loại. Kết quả đánh giá Hoạt động trải nghiệm được ghi vào hồ sơ học tập của HS (tương đương một môn học).

GV chủ nhiệm chịu trách nhiệm tổng hợp kết quả đánh giá từ những đánh giá của GV khác, tự đánh giá và đánh giá đồng đẳng của HS, đánh giá của phụ huynh HS và đánh giá của cộng đồng.

Đối với cấp Tiểu học, theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo: Kết quả đánh giá sau mỗi học kì và cuối năm đối với từng HS là kết quả tổng hợp đánh giá thường xuyên và định kì về phẩm chất, năng lực theo 3 mức: **Hoàn thành tốt; Hoàn thành; Chưa hoàn thành.**

GV sử dụng kết quả đánh giá để xác định mức độ đạt được của HS so với các yêu cầu cần đạt về phẩm chất, năng lực đặt ra cho mỗi giai đoạn học tập. Qua đó, xác định vị trí và ghi nhận sự tiến bộ của mỗi HS trong quá trình HS tham gia hoạt động.

Ví dụ về Phiếu đánh giá Chủ đề 7: Gắn kết gia đình – Quý trọng phụ nữ:

Phiếu đánh giá

Họ và tên: Lớp: Trường:

1. Tự đánh giá và bạn đánh giá em

Tô màu vào ☆ với mỗi nội dung em tự đánh giá và bạn đánh giá em theo gợi ý:

Hoàn thành tốt: ☆☆☆ Hoàn thành: ☆☆☆ Chưa hoàn thành: ☆

STT	Nội dung	Em tự đánh giá	Bạn đánh giá em
1	Nêu các cách tạo sự gắn kết yêu thương với những người thân trong gia đình.	☆☆☆	☆☆☆
2	Lập kế hoạch và thực hiện những việc làm tạo sự gắn kết yêu thương với những người thân trong gia đình.	☆☆☆	☆☆☆

STT	Nội dung	Em tự đánh giá	Bạn đánh giá em
3	Nhận diện khả năng điều chỉnh cảm xúc, suy nghĩ với người thân trong gia đình trong một số tình huống đơn giản.	☆☆☆	☆☆☆
4	Thực hành thể hiện sự điều chỉnh cảm xúc, suy nghĩ với các thành viên trong gia đình.	☆☆☆	☆☆☆

2. Ý kiến của người thân

.....

.....

3. Ý kiến của giáo viên

.....

.....

8. GỢI Ý CÁC CHỦ ĐỀ HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

Để tạo điều kiện cho các thầy, cô giáo có cơ sở đề xuất các chủ đề hoạt động cho HS của trường mình, nhóm tác giả xin được gợi ý các chủ đề hoạt động cho ba loại hình Sinh hoạt dưới cờ, Hoạt động giáo dục theo chủ đề và Sinh hoạt lớp ở bảng dưới đây:

▼ Bảng: Gợi ý các chủ đề Hoạt động trải nghiệm cho 105 tiết

Chủ đề	Mục tiêu	Tuần	Tiết	Các hoạt động
Chủ đề 1. Em lớn lên cùng mái trường mến yêu	– Giới thiệu được đặc điểm, những việc làm đáng tự hào của bản thân. – Nhận diện được khả năng điều chỉnh cảm xúc và suy nghĩ của bản thân trong một số tình huống đơn giản.	1	1 tiết	Sinh hoạt dưới cờ: Tham gia Lễ khai giảng
			1 tiết	Hoạt động giáo dục theo chủ đề: – Xác định những đặc điểm đáng tự hào của bản thân – Tìm hiểu những việc làm đáng tự hào của bản thân
			1 tiết	Sinh hoạt lớp: Bầu chọn ban cán sự lớp và trao đổi về an toàn giao thông đường bộ

Chủ đề	Mục tiêu	Tuần	Tiết	Các hoạt động
	Tích cực tham gia các hoạt động giáo dục theo chủ đề của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh và của nhà trường.	2	1 tiết	Sinh hoạt dưới cờ: Tham gia học tập nội quy nhà trường
			1 tiết	Hoạt động giáo dục theo chủ đề: - Lập kế hoạch phát huy những đặc điểm và việc làm đáng tự hào của bản thân - Lập bảng theo dõi những việc làm đáng tự hào của bản thân
			1 tiết	Sinh hoạt lớp: Báo cáo kết quả bước đầu về những việc làm đáng tự hào của em
		3	1 tiết	Sinh hoạt dưới cờ: Hoạt động vui Trung thu
			1 tiết	Hoạt động giáo dục theo chủ đề: - Chia sẻ trải nghiệm cảm xúc của em - Tìm hiểu cách điều chỉnh cảm xúc, suy nghĩ của bản thân
			1 tiết	Sinh hoạt lớp: Vui tết Trung thu ở lớp em
			1 tiết	Sinh hoạt dưới cờ: Văn nghệ theo chủ đề “Em lớn lên cùng mái trường mến yêu”
			1 tiết	Hoạt động giáo dục theo chủ đề: - Điều chỉnh cảm xúc, suy nghĩ của bản thân trong một số tình huống - Chia sẻ sự thay đổi sau khi điều chỉnh cảm xúc, suy nghĩ của bản thân
		4		
			1 tiết	Sinh hoạt lớp: Tham gia hoạt động tìm hiểu về Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh Đánh giá hoạt động
Chủ đề 2. An toàn trong cuộc sống của em	- Nhận biết được nguy cơ bị xâm hại. - Thực hiện được những hành động để phòng tránh bị xâm hại.	5	1 tiết	Sinh hoạt dưới cờ: Chương trình “An toàn trong cuộc sống”
			1 tiết	Hoạt động giáo dục theo chủ đề: - Nhận diện tình huống có nguy cơ bị xâm hại - Tìm hiểu những đối tượng, hoàn cảnh có nguy cơ gây hành động xâm hại

Chủ đề	Mục tiêu	Tuần	Tiết	Các hoạt động
		6	1 tiết	Sinh hoạt lớp: Những hậu quả khi bị xâm hại
			1 tiết	Sinh hoạt dưới cờ: Nghe nói chuyện về phòng tránh xâm hại thân thể
			1 tiết	Hoạt động giáo dục theo chủ đề: – Nhận diện nguy cơ bị xâm hại thân thể – Chia sẻ về cách ứng phó trước nguy cơ bị xâm hại thân thể
			1 tiết	Sinh hoạt lớp: Biện pháp phòng tránh bị xâm hại thân thể
		7	1 tiết	Sinh hoạt dưới cờ: Biểu diễn tiểu phẩm về phòng tránh bị xâm hại tinh thần
			1 tiết	Hoạt động giáo dục theo chủ đề: – Nhận diện những hành vi xâm hại tinh thần – Cách phòng tránh bị xâm hại tinh thần
			1 tiết	Sinh hoạt lớp: Xử lý khi bị xâm hại tinh thần
			1 tiết	Sinh hoạt dưới cờ: Giao lưu về phòng tránh bị xâm hại tình dục
		8	1 tiết	Hoạt động giáo dục theo chủ đề: – Nhận diện nguy cơ và cách phòng tránh bị xâm hại tình dục – Thực hành phòng tránh bị xâm hại tình dục
			1 tiết	Sinh hoạt lớp: Diễn tập cách bảo vệ bản thân, phòng tránh bị xâm hại tình dục Đánh giá hoạt động
Chủ đề 3. Biết ơn thầy cô – Yêu quý bạn bè	– Thực hiện được những lời nói, việc làm để duy trì và phát triển quan hệ với bạn bè, thầy cô.	9	1 tiết	Sinh hoạt dưới cờ: Tham gia tháng hành động “Em là HS thân thiện”
			1 tiết	Hoạt động giáo dục theo chủ đề: – Chia sẻ những ấn tượng hoặc kỉ niệm của em về thầy cô và bạn bè – Tìm hiểu những lời nói, việc làm để duy trì và phát triển quan hệ tốt đẹp với thầy, cô giáo

Chủ đề	Mục tiêu	Tuần	Tiết	Các hoạt động
	Nêu được một số vấn đề thường xảy ra trong quan hệ bạn bè và đề xuất được cách giải quyết.	10		Tìm hiểu những lời nói, việc làm để duy trì và phát triển quan hệ tốt đẹp với bạn bè
			1 tiết	Sinh hoạt lớp: Chia sẻ bài thơ, câu chuyện về thầy, cô giáo
			1 tiết	Sinh hoạt dưới cờ: Chương trình “Thầy cô trong trái tim em”
		11	1 tiết	Hoạt động giáo dục theo chủ đề: - Thể hiện những lời nói, việc làm duy trì và phát triển quan hệ tốt đẹp với thầy, cô giáo - Lập kế hoạch thực hiện những việc làm duy trì và phát triển quan hệ tốt đẹp với bạn bè
			1 tiết	Sinh hoạt lớp: Làm báo tường chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20-11
			1 tiết	Sinh hoạt dưới cờ: Văn nghệ chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20-11
			1 tiết	Hoạt động giáo dục theo chủ đề: - Xác định một số vấn đề thường xảy ra trong quan hệ với bạn bè - Tìm hiểu cách giải quyết khi có vấn đề xảy ra trong quan hệ với bạn bè
			1 tiết	Sinh hoạt lớp: Tham gia trò chơi tập thể
		12	1 tiết	Sinh hoạt dưới cờ: Tham gia tổng kết tháng hành động “Em là HS thân thiện”
			1 tiết	Hoạt động giáo dục theo chủ đề: - Xử lý tình huống trong quan hệ với bạn bè - Chia sẻ về những thay đổi tích cực trong việc duy trì và phát triển quan hệ tốt đẹp với bạn bè, thầy cô
			1 tiết	Sinh hoạt lớp: Tham gia múa hát tập thể theo chủ đề “Thầy cô và bạn bè” Đánh giá hoạt động

Chủ đề	Mục tiêu	Tuần	Tiết	Các hoạt động
Chủ đề 4. Em yêu truyền thống quê hương	– Thực hiện được một số hành vi có văn hoá nơi công cộng. – Đề xuất được một số hoạt động kết nối những người sống xung quanh. – Tham gia tích cực hoạt động đền ơn đáp nghĩa và hoạt động giáo dục truyền thống ở địa phương.	13	1 tiết	Sinh hoạt dưới cờ: Hưởng ứng tháng hành động giữ gìn “Truyền thống quê em”
			1 tiết	Hoạt động giáo dục theo chủ đề: – Xác định các hành vi có văn hoá nơi công cộng – Xử lý tình huống ứng xử có văn hoá ở nơi công cộng
			1 tiết	Sinh hoạt lớp: Chia sẻ những hành vi có văn hoá ở nơi công cộng
		14	1 tiết	Sinh hoạt dưới cờ: Truyền thống quê hương
			1 tiết	Hoạt động giáo dục theo chủ đề: – Xác định các hoạt động kết nối cộng đồng mà em có thể tham gia – Lập kế hoạch tham gia các hoạt động kết nối cộng đồng
			1 tiết	Sinh hoạt lớp: Báo cáo những việc em đã tham gia để kết nối cộng đồng
			1 tiết	Sinh hoạt dưới cờ: Tham gia giao lưu tìm hiểu về truyền thống quê hương
		15	1 tiết	Hoạt động giáo dục theo chủ đề: – Nhận diện về hoạt động đền ơn đáp nghĩa và giáo dục truyền thống quê hương – Xây dựng dự án đền ơn đáp nghĩa và giáo dục truyền thống quê hương ở địa phương
			1 tiết	Sinh hoạt lớp: Báo cáo tiến độ thực hiện dự án đền ơn đáp nghĩa và giáo dục truyền thống quê hương ở địa phương
		16	1 tiết	Sinh hoạt dưới cờ: Chào mừng ngày thành lập Quân đội Nhân dân Việt Nam
			1 tiết	Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Báo cáo kết quả thực hiện dự án đền ơn đáp nghĩa và giáo dục truyền thống quê hương ở địa phương

Chủ đề	Mục tiêu	Tuần	Tiết	Các hoạt động
			1 tiết	Sinh hoạt lớp: Đánh giá dự án đền ơn đáp nghĩa và giáo dục truyền thống quê hương ở địa phương Đánh giá hoạt động
Chủ đề 5. Chào năm mới và chi tiêu tiết kiệm	– So sánh được giá của các mặt hàng phổ biến trong sinh hoạt hằng ngày của gia đình và thực hiện được một số việc làm tiết kiệm cho gia đình. – Lựa chọn được mặt hàng muốn mua phù hợp với khả năng tài chính của bản thân và gia đình. – Tham gia tích cực các hoạt động chào đón năm mới của trường, lớp và gia đình.	17	1 tiết	Sinh hoạt dưới cờ: Hội diễn văn nghệ chào năm mới
			1 tiết	Hoạt động giáo dục theo chủ đề: – Nhận diện việc mua sắm phù hợp với khả năng tài chính của bản thân và gia đình – Chia sẻ về lợi ích của tiết kiệm
			1 tiết	Sinh hoạt lớp: Những việc làm gây lãng phí trong cuộc sống hằng ngày
		18	1 tiết	Sinh hoạt dưới cờ: Tìm hiểu phong tục đón năm mới của địa phương
			1 tiết	Hoạt động giáo dục theo chủ đề: – Tìm hiểu các cách tiết kiệm tiền trong gia đình – Xác định cách so sánh giá cả của hàng hoá
			1 tiết	Sinh hoạt lớp: Làm phiếu so sánh giá của một số mặt hàng phổ biến sử dụng trong dịp đón năm mới
			1 tiết	Sinh hoạt dưới cờ: Tìm hiểu trò chơi dân gian trong dịp năm mới
		19	1 tiết	Hoạt động giáo dục theo chủ đề: – Thực hành so sánh giá một số loại hàng hoá phổ biến – Thực hành lựa chọn những mặt hàng muốn mua phù hợp với khả năng tài chính của bản thân và gia đình
			1 tiết	Sinh hoạt lớp: Thực hành mua sắm trong dịp Tết
		20	1 tiết	Sinh hoạt dưới cờ: Tổng kết chủ đề “Chào năm mới và chi tiêu tiết kiệm”
			1 tiết	Hoạt động giáo dục theo chủ đề: – Lập kế hoạch mua sắm đồ dùng cần thiết cho cá nhân – Làm sổ theo dõi chi tiêu của bản thân

Chủ đề	Mục tiêu	Tuần	Tiết	Các hoạt động
			1 tiết	Sinh hoạt lớp: Chơi trò chơi “Đi siêu thị” Đánh giá hoạt động
Chủ đề 6. Phát triển bản thân	– Thực hiện được nền nếp sinh hoạt. – Bước đầu hình thành được thói quen tư duy khoa học. – Tự lực thực hiện được nhiệm vụ của mình theo sự phân công, hướng dẫn.	21	1 tiết	Sinh hoạt dưới cờ: Hưởng ứng phong trào “Phát triển bản thân”
			1 tiết	Hoạt động giáo dục theo chủ đề: – Nhận diện những việc làm thể hiện sinh hoạt nền nếp – Tìm hiểu các cách thực hiện sinh hoạt nền nếp ở nhà, ở trường
			1 tiết	Sinh hoạt lớp: Thực hiện nền nếp sinh hoạt ở trường
		22	1 tiết	Sinh hoạt dưới cờ: Hoạt động rèn luyện bản thân
			1 tiết	Hoạt động giáo dục theo chủ đề: – Nhận diện các biểu hiện của tư duy khoa học – Xác định các cách rèn luyện tư duy khoa học để phát triển bản thân
			1 tiết	Sinh hoạt lớp: Báo cáo việc thực hiện quy định nền nếp sinh hoạt ở trường
			1 tiết	Sinh hoạt dưới cờ: Tổng kết phong trào “Phát triển bản thân”
			1 tiết	Hoạt động giáo dục theo chủ đề: – Thực hành lập sơ đồ tư duy rèn thói quen tư duy khoa học – Thực hành giải quyết vấn đề rèn thói quen tư duy khoa học
		23		
			1 tiết	Sinh hoạt lớp: Chia sẻ kinh nghiệm và sự tiến bộ của em trong việc thực hiện nền nếp sinh hoạt và tư duy khoa học Đánh giá hoạt động
Chủ đề 7. Gắn kết gia đình – Quý trọng phụ nữ	– Tạo được sự gắn kết yêu thương giữa các thành viên trong gia đình bằng các cách khác nhau.	24	1 tiết	Sinh hoạt dưới cờ: Chào mừng ngày Quốc tế Phụ nữ 8-3
			1 tiết	Hoạt động giáo dục theo chủ đề: – Nhận diện những việc làm gắn kết yêu thương trong gia đình – Xác định một số cách tạo sự gắn kết yêu thương giữa những người thân trong gia đình

Chủ đề	Mục tiêu	Tuần	Tiết	Các hoạt động
	– Nhận diện được khả năng điều chỉnh cảm xúc và suy nghĩ của bản thân với các thành viên trong gia đình trong một số tình huống đơn giản.	25	1 tiết	Sinh hoạt lớp: Vẽ tranh về những việc làm tạo sự gắn kết yêu thương với người thân trong gia đình
			1 tiết	Sinh hoạt dưới cờ: Chương trình “Lời nhắn nhủ yêu thương”
			1 tiết	Hoạt động giáo dục theo chủ đề: – Lập kế hoạch thực hiện những việc làm để tạo sự gắn kết yêu thương với người thân trong gia đình – Thực hành thể hiện sự gắn kết yêu thương với những người thân trong gia đình
			1 tiết	Sinh hoạt lớp: Báo cáo kết quả thực hiện những việc làm để tạo sự gắn kết yêu thương với người thân trong gia đình
		26	1 tiết	Sinh hoạt dưới cờ: Giao lưu với những phụ nữ tiêu biểu của địa phương
			1 tiết	Hoạt động giáo dục theo chủ đề: – Chia sẻ cảm xúc, suy nghĩ trong ứng xử với các thành viên trong gia đình – Tìm hiểu khả năng điều chỉnh cảm xúc, suy nghĩ của bản thân với các thành viên trong gia đình
			1 tiết	Sinh hoạt lớp: Chơi trò chơi “Mảnh ghép bí ẩn”
		27	1 tiết	Sinh hoạt dưới cờ: Biểu diễn văn nghệ về chủ đề gia đình
			1 tiết	Hoạt động giáo dục theo chủ đề: – Giao lưu với đại diện cha mẹ HS về việc điều chỉnh cảm xúc, suy nghĩ của bản thân – Thực hành thể hiện sự điều chỉnh cảm xúc, suy nghĩ của bản thân với các thành viên trong gia đình
			1 tiết	Sinh hoạt lớp: Hái hoa dân chủ về chủ đề “Gắn kết gia đình – Quý trọng phụ nữ” Đánh giá hoạt động

Chủ đề	Mục tiêu	Tuần	Tiết	Các hoạt động
Chủ đề 8. Em và cuộc sống xanh	– Giới thiệu được với bạn bè, người thân về cảnh quan thiên nhiên ở địa phương. – Thực hiện được một số việc làm cụ thể để chăm sóc, bảo vệ cảnh quan thiên nhiên. – Tìm hiểu được thực trạng vệ sinh trường, lớp. – Lập và thực hiện được kế hoạch lao động trong nhà trường. – Thực hiện được những việc làm cụ thể để giữ gìn trường học xanh, sạch, đẹp.	28	1 tiết	Sinh hoạt dưới cờ: Hưởng ứng phong trào “Môi trường xanh – Cuộc sống xanh”
			1 tiết	Hoạt động giáo dục theo chủ đề: – Chơi trò chơi “Trồng cây” – Chia sẻ những hiểu biết của em về cảnh quan thiên nhiên ở địa phương – Xây dựng kế hoạch tham quan và chăm sóc một cảnh quan thiên nhiên ở địa phương
			1 tiết	Sinh hoạt lớp: Xây dựng phiếu thu hoạch cá nhân về chuyến tham quan
		29	1 tiết	Sinh hoạt dưới cờ: Hoạt động “Chung tay bảo vệ môi trường”
			1 tiết	Hoạt động giáo dục theo chủ đề: – Giới thiệu cảnh quan thiên nhiên ở địa phương – Báo cáo việc chăm sóc, bảo vệ cảnh quan thiên nhiên ở địa phương
			1 tiết	Sinh hoạt lớp: Tuyên truyền về chủ đề “Bảo vệ cảnh quan thiên nhiên”
			1 tiết	Sinh hoạt dưới cờ: Tham gia “Ngày hội đọc sách”
			1 tiết	Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Tìm hiểu thực trạng vệ sinh trường, lớp
			1 tiết	Sinh hoạt lớp: Chia sẻ ý tưởng làm đẹp trường, lớp
		31	1 tiết	Sinh hoạt dưới cờ: Tham gia hoạt động làm kế hoạch nhỏ
			1 tiết	Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Lập kế hoạch “Làm đẹp trường, lớp”
			1 tiết	Sinh hoạt lớp: Thực hiện kế hoạch “Làm đẹp trường, lớp” Đánh giá hoạt động
Chủ đề 9. Những người sống quanh em và nghề truyền thống quê hương	– Tìm hiểu được những thông tin cơ bản về nghề truyền thống ở địa phương.	32	1 tiết	Sinh hoạt dưới cờ: Phong trào “Việc tốt quanh em”
			1 tiết	Hoạt động giáo dục theo chủ đề: – Nhận diện về nghề truyền thống – Xây dựng phiếu thu thập thông tin về nghề truyền thống ở địa phương

Chủ đề	Mục tiêu	Tuần	Tiết	Các hoạt động
	– Thực hành được một số công việc của nghề truyền thống ở địa phương và thể hiện sự hứng thú với nghề truyền thống ở địa phương. – Biết giữ an toàn trong lao động khi làm nghề truyền thống. – Thực hiện được một số hoạt động giáo dục theo chủ đề của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh và của nhà trường.	33	1 tiết	Sinh hoạt lớp: Giao lưu với nghề nhân làm nghề truyền thống ở địa phương
			1 tiết	Sinh hoạt dưới cờ: Tiểu phẩm “Việc làm tốt của em”
			1 tiết	Hoạt động giáo dục theo chủ đề: – Trình bày kết quả tìm hiểu thông tin về nghề truyền thống ở địa phương – Báo cáo kết quả trải nghiệm về nghề truyền thống ở địa phương
			1 tiết	Sinh hoạt lớp: Suu tầm sản phẩm của nghề truyền thống ở địa phương
		34	1 tiết	Sinh hoạt dưới cờ: Tham gia kỉ niệm ngày sinh Bác Hồ
			1 tiết	Hoạt động giáo dục theo chủ đề: – Triển lãm sản phẩm về nghề truyền thống ở địa phương – Thiết kế sản phẩm truyền thông về nghề truyền thống ở địa phương
			1 tiết	Sinh hoạt lớp: Truyền thông về nghề truyền thống ở địa phương Đánh giá hoạt động
Tuần Tổng kết		35	1 tiết	Sinh hoạt dưới cờ: Tham gia “Mùa hè vui, khoẻ, an toàn”
			1 tiết	Hoạt động giáo dục theo chủ đề: – Múa hát tập thể chia tay thầy cô và bạn bè – Làm thiệp yêu thương tặng thầy cô, bạn bè
			1 tiết	Sinh hoạt lớp: Chia tay kết thúc năm học

Phần 2

HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN CÁC CHỦ ĐỀ HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

1. GIỚI THIỆU CHUNG VỀ CÁC CHỦ ĐỀ HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

Theo quy định của Chương trình Hoạt động trải nghiệm cấp Tiểu học, các mạch nội dung được phân bổ theo tỉ lệ như sau:

- Hoạt động hướng vào bản thân: 60%
- Hoạt động hướng đến xã hội: 20%
- Hoạt động hướng đến tự nhiên: 10%
- Hoạt động hướng nghiệp: 10%

Căn cứ vào yêu cầu cần đạt của Chương trình Hoạt động trải nghiệm lớp 4, nhóm tác giả đã xây dựng 9 chủ đề Hoạt động trải nghiệm tương ứng với 4 mạch nội dung như sau:

Tên chủ đề	Yêu cầu cần đạt trong Chương trình Hoạt động trải nghiệm	Phẩm chất	Năng lực đặc thù	Mục tiêu chủ đề
Chủ đề 1: Em lớn lên cùng mái trường mến yêu	– Giới thiệu được đặc điểm, những việc làm đáng tự hào của bản thân. – Nhận diện được khả năng điều chỉnh cảm xúc và suy nghĩ của bản thân trong một số tình huống đơn giản. – Tham gia hoạt động giáo dục theo chủ đề của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh và của nhà trường.	– Trách nhiệm – Nhân ái	– Năng lực thích ứng với cuộc sống – Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động	– Giới thiệu được đặc điểm, những việc làm đáng tự hào của bản thân. – Nhận diện được khả năng điều chỉnh cảm xúc và suy nghĩ của bản thân trong một số tình huống đơn giản. – Tích cực tham gia các hoạt động giáo dục theo chủ đề của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh và của nhà trường.

Tên chủ đề	Yêu cầu cần đạt trong Chương trình Hoạt động trải nghiệm	Phẩm chất	Năng lực đặc thù	Mục tiêu chủ đề
Chủ đề 2: An toàn trong cuộc sống của em	Nhận biết được nguy cơ bị xâm hại và thực hiện được những hành động để phòng tránh bị xâm hại.	Trách nhiệm	Năng lực thích ứng với cuộc sống	- Nhận biết được nguy cơ bị xâm hại. - Thực hiện được những hành động để phòng tránh bị xâm hại.
Chủ đề 3: Biết ơn thầy cô – Yêu quý bạn bè	- Thực hiện được những lời nói, việc làm để duy trì và phát triển quan hệ với bạn bè, thầy cô. - Nêu được một số vấn đề thường xảy ra trong quan hệ với bạn bè và đề xuất được cách giải quyết.	Nhân ái	Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động	- Thực hiện được những lời nói, việc làm để duy trì và phát triển quan hệ với bạn bè, thầy cô. - Nêu được một số vấn đề thường xảy ra trong quan hệ với bạn bè và đề xuất được cách giải quyết.
Chủ đề 4: Em yêu truyền thống quê hương	- Thực hiện được hành vi có văn hoá nơi công cộng. - Đề xuất được một số hoạt động kết nối những người sống xung quanh. - Tham gia tích cực vào các hoạt động đền ơn đáp nghĩa và hoạt động giáo dục truyền thống ở địa phương.	- Nhân ái - Yêu nước	- Năng lực thích ứng với cuộc sống - Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động	- Thực hiện được một số hành vi có văn hoá nơi công cộng. - Đề xuất được một số hoạt động kết nối những người sống xung quanh. - Tham gia tích cực hoạt động đền ơn đáp nghĩa và hoạt động giáo dục truyền thống ở địa phương.

Tên chủ đề	Yêu cầu cần đạt trong Chương trình Hoạt động trải nghiệm	Phẩm chất	Năng lực đặc thù	Mục tiêu chủ đề
Chủ đề 5: Chào năm mới và chi tiêu tiết kiệm	– Lựa chọn được mặt hàng muốn mua phù hợp với khả năng tài chính của bản thân và gia đình. – So sánh được giá của các mặt hàng phổ biến trong sinh hoạt hằng ngày của gia đình và có ý thức tiết kiệm cho gia đình.	– Trách nhiệm – Chăm chỉ	– Năng lực thích ứng với cuộc sống – Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động	– So sánh được giá của các mặt hàng phổ biến trong sinh hoạt hằng ngày của gia đình và thực hiện được một số việc làm tiết kiệm cho gia đình. – Lựa chọn được mặt hàng muốn mua phù hợp với khả năng tài chính của bản thân và gia đình. – Tham gia tích cực các hoạt động chào đón năm mới của trường, lớp và gia đình.
Chủ đề 6: Phát triển bản thân	– Thể hiện được nền nếp sinh hoạt, bước đầu hình thành thói quen tư duy khoa học. – Tự lực thực hiện nhiệm vụ của mình theo sự phân công, hướng dẫn.	Nhân ái	– Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động – Năng lực thích ứng với cuộc sống	– Thực hiện được nền nếp sinh hoạt. – Bước đầu hình thành được thói quen tư duy khoa học. – Tự lực thực hiện được nhiệm vụ của mình theo sự phân công, hướng dẫn.
Chủ đề 7: Gắn kết gia đình – Quý trọng phụ nữ	Biết tạo sự gắn kết yêu thương giữa các thành viên trong gia đình bằng các cách khác nhau.	– Nhân ái – Trách nhiệm	– Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động – Năng lực thích ứng với cuộc sống	– Tạo được sự gắn kết yêu thương giữa các thành viên trong gia đình bằng các cách khác nhau.

Tên chủ đề	Yêu cầu cần đạt trong Chương trình Hoạt động trải nghiệm	Phẩm chất	Năng lực đặc thù	Mục tiêu chủ đề
				Nhận diện được khả năng điều chỉnh cảm xúc và suy nghĩ của bản thân với các thành viên trong gia đình trong một số tình huống đơn giản.
Chủ đề 8: Em và cuộc sống xanh	- Giới thiệu được với bạn bè, người thân về cảnh quan thiên nhiên ở địa phương. - Thực hiện được một số việc làm cụ thể để chăm sóc, bảo vệ cảnh quan thiên nhiên. - Tìm hiểu được thực trạng vệ sinh trường, lớp. - Thực hiện được những việc làm cụ thể để giữ gìn trường học xanh, sạch, đẹp.	- Trách nhiệm - Yêu nước - Trung thực - Chăm chỉ	- Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động - Năng lực thích ứng với cuộc sống	- Giới thiệu được với bạn bè, người thân về cảnh quan thiên nhiên ở địa phương. - Thực hiện được một số việc làm cụ thể để chăm sóc, bảo vệ cảnh quan thiên nhiên. - Tìm hiểu được thực trạng vệ sinh trường, lớp. - Lập và thực hiện được kế hoạch lao động trong nhà trường. - Thực hiện được những việc làm cụ thể để giữ gìn trường học xanh, sạch, đẹp.
Chủ đề 9: Những người sống quanh em và nghề truyền thống quê hương	Tìm hiểu được những thông tin cơ bản về nghề truyền thống ở địa phương.	Trách nhiệm	Năng lực định hướng nghề nghiệp	Tìm hiểu được những thông tin cơ bản về nghề truyền thống ở địa phương.

Tên chủ đề	Yêu cầu cần đạt trong Chương trình Hoạt động trải nghiệm	Phẩm chất	Năng lực đặc thù	Mục tiêu chủ đề
	– Trải nghiệm một số công việc của nghề truyền thống ở địa phương và thể hiện được hứng thú với nghề truyền thống của địa phương. – Biết giữ an toàn trong lao động khi làm nghề truyền thống.			– Thực hành được một số công việc của nghề truyền thống ở địa phương và thể hiện sự hứng thú với nghề truyền thống ở địa phương. – Biết giữ an toàn trong lao động khi làm nghề truyền thống. – Thực hiện được một số hoạt động giáo dục theo chủ đề của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh và của nhà trường.



➤ 2. HƯỚNG DẪN CHUNG KHI TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

➤ 2.1. Hướng dẫn tổ chức tiết Sinh hoạt dưới cờ

2.1.1. Giới thiệu chung về tiết Sinh hoạt dưới cờ

Tiết Sinh hoạt dưới cờ thường được tổ chức theo quy mô toàn trường vào các buổi sáng thứ Hai đầu tuần nhằm hình thành và phát triển cho HS những năng lực chung như: năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo; đồng thời chú trọng hình thành những phẩm chất của người HS: yêu nước, nhân ái, trung thực, trách nhiệm,... Nội dung hoạt động của tiết Sinh hoạt dưới cờ gắn liền với nội dung hoạt động của các chủ điểm giáo dục và thường có tác dụng gợi ý, định hướng cho các hoạt động của tuần, của tháng hoặc của một giai đoạn nào đó trong năm học.

Mỗi tiết chào cờ thường có hai phần chính: Phần nghi lễ và phần sinh hoạt theo chủ điểm.

- Phần nghi lễ: HS tự chuẩn bị và điều hành phần nghi lễ đảm bảo tính trang nghiêm, khơi gợi tình yêu Tổ quốc.

Nghi thức bao gồm:

- + Chào cờ (có trống Đội);
- + Hát Quốc ca;
- + Hô – đáp khẩu hiệu.

Một số trường sẽ có phút sinh hoạt truyền thống (Liên đội trường nhắc lại ngắn gọn về truyền thống của dân tộc, của địa phương hoặc của trường).

- Phần sinh hoạt theo chủ điểm: Mỗi tuần lựa chọn một chủ điểm gắn liền với các ngày lễ trên thế giới, ngày lễ của dân tộc hoặc truyền thống của địa phương, của trường. Những chủ điểm này thường được Tổng phụ trách lựa chọn cho từng tuần trong suốt năm học (35 tuần) sao cho đảm bảo tính giáo dục trong nhà trường. Ban Giám hiệu thông qua và công bố trước Hội đồng sư phạm, Ban Chỉ huy Liên đội cùng đại diện HS các lớp.

Ví dụ: – Tuần 2 tháng 9: Chào năm học mới.

– Tuần 1 tháng 3: Những người phụ nữ quanh em.

Phần nội dung này do lớp trực tuần tự sáng tạo hình thức tổ chức sao cho hấp dẫn, cuốn hút người tham dự, tạo hứng khởi cho tuần học mới. Yêu cầu đảm bảo tất cả HS trong lớp cùng có vai trò trong chương trình, giúp HS phát triển các năng lực cần thiết.

Ví dụ: sân khấu hoá, game show, hoạt cảnh, diễn thuyết, nhạc kịch,...

2.1.2. Quy trình tổ chức hoạt động Sinh hoạt dưới cờ

Để tổ chức được hoạt động Sinh hoạt dưới cờ đạt hiệu quả, có thể triển khai như sau:

a) Xác định mục đích, yêu cầu

- Tiết Sinh hoạt dưới cờ nhằm giáo dục truyền thống, mở rộng vốn kiến thức và hiểu biết cho HS thông qua các chủ đề, chủ điểm sinh hoạt của từng tuần, từng tháng; tạo điều kiện để các em nói lên tiếng nói của mình về các vấn đề mà các em quan tâm, từ đó giáo dục giá trị và phẩm chất cho các em.
- Tạo cơ hội cho các em được trải nghiệm để phát triển các năng lực sẵn có. Tạo môi trường vui chơi, giải trí lành mạnh để các em thể hiện tài năng, năng khiếu của bản thân, giúp các em tham gia tích cực và mạnh dạn hơn trong các hoạt động tập thể.
- Nguyên tắc tổ chức: Các hoạt động trong tiết Sinh hoạt dưới cờ phải đảm bảo tính thiết thực, hiệu quả, đáp ứng được yêu cầu giáo dục, bồi dưỡng tình cảm, đạo đức trong sáng, khả năng giao tiếp, ứng xử, ý thức tổ chức kỉ luật cho HS.

b) Xác định thời gian, địa điểm, quy mô tổ chức

- Thời gian tổ chức: Tiết Sinh hoạt dưới cờ thường được tổ chức vào tiết đầu tiên của ngày thứ Hai. Có một số trường tổ chức vào tiết cuối cùng của buổi chiều thứ Hai (phụ thuộc vào tình hình thời tiết thực tế tại thời điểm đó).
- Địa điểm tổ chức: Tiết Sinh hoạt dưới cờ thường được tổ chức tại khu vực sinh hoạt tập trung của toàn trường như: hội trường, sân trường,...
- Quy mô tổ chức: Toàn trường. Bao gồm, toàn thể HS và GV trong trường, có sự tham gia của Ban Giám hiệu nhà trường, Tổng phụ trách Đội và cán bộ, nhân viên trong trường.

c) Xác định nội dung chương trình hoạt động Sinh hoạt dưới cờ

- Nội dung tiết Sinh hoạt dưới cờ được thiết kế gắn với chủ đề, chủ điểm hằng tuần, hằng tháng trong năm học. GV Tổng phụ trách cùng Ban Giám hiệu các nhà trường cần lựa chọn những chủ điểm gắn với HS hoặc liên quan đến những dịp kỉ niệm, những ngày lễ hội của Việt Nam cũng như quốc tế. Có thể theo các mạch nội dung sau:
 - + Tính toàn cầu: Giờ Trái Đất, ngày Quốc tế Thiếu nhi,...
 - + Tính dân tộc: Giỗ Tổ Hùng Vương, Tết cổ truyền,...
 - + Ngày kỉ niệm: ngày Quốc tế Phụ nữ, ngày Nhà giáo Việt Nam,...
 - + Ngày hội đặc trưng của trường: ngày hội đọc sách, ngày hội thể thao, ngày sáng tạo,...
 - + Tính giáo dục: tháng an toàn giao thông, tháng bảo vệ môi trường,...

Cần lựa chọn các chủ đề trong các nhóm cho cân đối với thời lượng 35 tuần trong một năm học.

d) Lựa chọn hình thức tổ chức

Nhà trường cần có kế hoạch phân công luân phiên việc trực tuần cho từng lớp. Cần lưu ý phân công các chủ đề cho phù hợp độ tuổi. (Ví dụ: các lớp khối 4 có thể giao những chủ đề: Nghề truyền thống quê hương, Ngày hội đọc sách, hoạt động thiện nguyện, tết Trung thu, kỉ niệm ngày hội Quốc phòng toàn dân 22-12, ngày hội đọc sách,...). Có thể chọn giải pháp phân công ghép lớp lớn với lớp nhỏ (ví dụ ghép lớp 4 với lớp 5 hoặc lớp 4 với lớp 2) để có sự kết hợp và hỗ trợ lẫn nhau.

GV chủ nhiệm cần định hướng cho HS lựa chọn hình thức biểu đạt phù hợp nhất với lớp mình.

Ví dụ:

- Hình thức sân khấu hoá: Hát múa, kể chuyện, hoạt cảnh truyền thống, tiểu phẩm, hoá trang, nhạc kịch,...
- Hình thức tuyên truyền, diễn thuyết: Nhằm tư vấn, nâng cao nhận thức, kĩ năng cho các em thông qua từng chủ đề, chủ điểm của buổi sinh hoạt; tạo điều kiện để các em được giao lưu, tìm hiểu, chia sẻ các vấn đề có liên quan tới thiếu nhi mà các em đang quan tâm.
- Hình thức game show: Hình thức này có ý nghĩa quan trọng và cần thiết đối với HS tiểu học, vừa đáp ứng nhu cầu của các em, vừa là một phương thức giáo dục có hiệu quả về nhiều mặt.

e) Gợi ý các bước tổ chức hoạt động Sinh hoạt dưới cờ

- **Bước 1:** Kiểm tra các điều kiện tổ chức hoạt động

Kiểm tra các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị cho tiết Sinh hoạt dưới cờ.

Ví dụ: khánh tiết, âm thanh, đội nghi lễ,...

- **Bước 2:** Tập trung, ổn định nền nếp

Tập trung HS theo đơn vị lớp, chỉnh trang trang phục.

- **Bước 3:** Tiến hành nghi lễ chào cờ

- **Bước 4:** Tiến hành chương trình Sinh hoạt dưới cờ

+ Giới thiệu chương trình

+ Tổng kết hoạt động tuần

+ Tổ chức hoạt động Sinh hoạt dưới cờ của HS theo chủ đề của tuần.

- **Bước 5:** Tổng kết hoạt động Sinh hoạt dưới cờ.

➤ 2.2. Hướng dẫn tổ chức tiết Sinh hoạt lớp

2.2.1. Giới thiệu chung về tiết Sinh hoạt lớp

Tiết Sinh hoạt lớp thường được tổ chức vào đầu tuần hoặc tiết cuối cùng của tuần học theo quy mô lớp. Mục tiêu của tiết Sinh hoạt lớp nhằm sơ kết tình hình học tập và các hoạt động, cũng như thực hiện nội quy, nề nếp của HS trong tuần lễ. Nội dung hoạt động của tiết Sinh hoạt lớp gắn liền với nội dung hoạt động của chủ điểm đã được phát động vào các giờ chào cờ, sơ kết hoạt động trong tuần, trong tháng hoặc trong một giai đoạn và chuẩn bị cho các hoạt động của giai đoạn tiếp theo.

Sinh hoạt lớp là một hình thức tổ chức tự quản của HS và là một trong những biện pháp cơ bản góp phần xây dựng tập thể HS đoàn kết. Giờ Sinh hoạt lớp là cơ hội để mỗi HS được thể hiện vai trò, được hoạt động cùng các bạn trong lớp. HS được mở rộng các mối liên hệ, tăng cường sự hiểu biết, giúp đỡ lẫn nhau, khắc phục xu hướng hẹp hòi, mất đoàn kết trong đời sống của tập thể lớp học.

Đây cũng là dịp để HS làm quen với nhiều loại hình hoạt động khác nhau, giúp các em phát triển các kĩ năng cơ bản và cần thiết cho bản thân. Các em vừa học, vừa chơi. Từ đó, góp phần phát triển nhân cách toàn diện về tình cảm, đạo đức, thẩm mỹ và sức khoẻ, thể chất của HS.

GV chủ nhiệm là người trực tiếp thực hiện tiết Sinh hoạt lớp với HS lớp mình chủ nhiệm. GV chủ nhiệm tạo cơ hội cho tất cả HS trong lớp được tham gia các hoạt động bằng cách phân công luân phiên việc tổ chức cho từng cá nhân hoặc từng nhóm (tùy thuộc vào năng lực và lứa tuổi của HS). GV chủ nhiệm cần lưu ý hướng dẫn HS trong quá trình tự phân công để thực hiện và giám sát các nhiệm vụ sao cho đạt được mục tiêu của mỗi giờ sinh hoạt.

Trong Chương trình Giáo dục phổ thông, Sinh hoạt lớp là loại hình Hoạt động trải nghiệm bắt buộc, được xác định rõ ràng trong thời khoá biểu của HS tiểu học. Cách thức thực hiện tiết Sinh hoạt lớp cần được đảm bảo mọi HS trong lớp phải được trải nghiệm tổ chức tiết Sinh hoạt lớp.

- Thời gian đầu của tiết: dành để tổ chức các nội dung như nhận xét, đánh giá những công việc, hoạt động trong tuần về các mặt giáo dục, sơ kết (hoặc tổng kết) đánh giá các đợt thi đua, phổ biến nhiệm vụ công việc của các tuần, tháng kế tiếp, phát động thi đua thực hiện các hoạt động theo chủ điểm,...
- Thời gian sau của tiết: dành để tổ chức các hoạt động kết nối HS như biểu diễn văn nghệ hay các trò chơi; trao đổi, thảo luận để lập kế hoạch thực hiện các Hoạt động giáo dục theo chủ đề hay Sinh hoạt dưới cờ mà lớp được phân công tổ chức.

2.2.2. Quy trình tổ chức tiết Sinh hoạt lớp

Để tổ chức tiết Sinh hoạt lớp đạt hiệu quả, có thể triển khai như sau:

a) Xác định thời gian, địa điểm, quy mô tổ chức

- Thời gian tổ chức: Tiết Sinh hoạt lớp thường được tổ chức vào tiết đầu tuần hoặc tiết cuối ngày thứ Sáu hằng tuần.
- Địa điểm tổ chức: Tại lớp học hoặc khu vực có quy mô đủ cho số lượng HS một lớp học.
- Quy mô tổ chức: Toàn lớp học, tất cả HS trong lớp và GV chủ nhiệm (có thể có khách mời là phụ huynh HS).

b) Xác định nội dung, hình thức, chương trình Sinh hoạt lớp

- Nội dung – hình thức:
- + Nội dung Sinh hoạt lớp được thiết kế theo chủ điểm được phát động trong tiết Sinh hoạt dưới cờ.
- + Hình thức: GV chủ nhiệm nên có kế hoạch cho mỗi nhóm hoặc mỗi tổ tổ chức một giờ sinh hoạt theo hình thức luân phiên. GV giữ vai trò hướng dẫn, định hướng cho các nhóm thực hiện nhiều hình thức sinh hoạt lớp khác nhau.
- Một số hình thức tổ chức hoạt động sinh hoạt lớp:
- + Hình thức sân khấu hoá: Nhằm chuyển tải các nội dung cần tuyên truyền, giáo dục cho HS, bao gồm các thể loại hát múa, kể chuyện, tiểu phẩm, hoá trang,...
- + Hình thức trò chơi: Nhóm chuẩn bị câu đố vui, trò chơi tập thể, rung chuông vàng, game show.
- + Giới thiệu sách hay cuối tuần.

c) Gợi ý các bước tổ chức tiết Sinh hoạt lớp

Chương trình sinh hoạt lớp do GV chủ nhiệm và HS trong nhóm trực tuần đảm nhiệm theo trình tự các bước sau:

– Bước 1: Tái hiện và chia sẻ (10 phút)

Dành thời gian để HS nhớ lại các hoạt động trong tuần qua:

- + Nhớ lại và hình dung các hoạt động đã làm. (HS có thể chia sẻ và bổ trợ cho nhau.)
- + Bạn đã học được gì qua các hoạt động đó?
- + Hoạt động nào trong tuần bạn thấy ấn tượng nhất?
- + Nhớ lại cảm xúc lúc đó của bạn như thế nào?
- + Tổng kết lại các hoạt động gây ấn tượng mạnh cho cả lớp.

– **Bước 2:** Sinh hoạt chủ điểm (20 phút)

+ Nhóm được phân công điều hành giờ sinh hoạt theo chủ điểm.

+ Cả lớp tự làm việc theo nội dung, kế hoạch của nhóm trực tuần đã chuẩn bị (nội dung này được GV chủ nhiệm duyệt và góp ý trước): đọc sách, đồ vui, tiểu phẩm, văn nghệ, diễn kịch, kể chuyện,...

– **Bước 3:** Tổng kết

+ GV hỗ trợ HS gặp khó khăn và ghi nhận những cố gắng của HS.

+ HS ghi lại những việc cần làm và thời gian hoàn thành công việc của tuần kế tiếp và bỏ vào hòm thư cá nhân.

Lưu ý: Có thể mời phụ huynh HS đến tham dự và tổ chức hoạt động cho tiết Sinh hoạt lớp.

Có thể mời đại diện phụ huynh đến dự tiết Sinh hoạt lớp, mời phụ huynh chia sẻ kinh nghiệm, mời: bác sĩ đến dạy cách vệ sinh răng miệng, nhà báo chia sẻ cách đọc sách hiệu quả, nhà văn giới thiệu tác phẩm văn học hay, đầu bếp dạy cách làm món ăn đơn giản,...

Nhờ đó, phụ huynh nắm được các phong trào thi đua của lớp, của trường, từ đó đôn đốc con em tích cực tham gia và thường xuyên chia sẻ với các thầy cô.

Với tiết Sinh hoạt lớp được tiến hành theo quy trình trên, HS có hứng thú, tạo không khí lạc quan, đoàn kết, thân ái, hiệu quả giáo dục đạo đức trong tiết sinh hoạt được nâng cao.

Tuy nhiên, muốn làm được điều này, GV chủ nhiệm phải nhiệt tình, năng động, ý thức được tầm quan trọng của tiết sinh hoạt. Hình thức và nội dung tiết Sinh hoạt lớp phong phú và đa dạng; tùy từng trường, từng địa phương có thể triển khai linh hoạt hơn để phù hợp với đặc điểm của HS trường mình, góp phần giáo dục toàn diện.

➤ **2.3. Hướng dẫn thực hiện Hoạt động giáo dục theo chủ đề**

Để triển khai tiết Hoạt động giáo dục theo chủ đề, nhóm tác giả đưa ra quy trình gồm 4 giai đoạn như sau:

2.3.1. Nhận diện – Khám phá

Đây là giai đoạn giúp HS chuẩn bị tâm thế, sẵn sàng tham gia hoạt động, bước đầu được tiếp xúc và xác định nhiệm vụ hoạt động gắn với kinh nghiệm thực tiễn của bản thân. Lúc này, các em bắt đầu tạo mối liên hệ giữa kinh nghiệm đã có và những nhiệm vụ đặt ra, kết nối kinh nghiệm đã có với

nhiệm vụ hoạt động, đồng thời kích thích sự tham gia của HS vào các hoạt động tiếp nối của chủ đề. Ở giai đoạn này, GV thường tổ chức các trò chơi, đặt ra các câu hỏi, đưa ra sự kiện để HS chia sẻ kinh nghiệm, nêu ra vấn đề cho HS suy nghĩ, kết nối với bản thân để tạo sự chú ý và hướng HS vào đúng nhiệm vụ trọng tâm của chủ đề.

2.3.2. Tìm hiểu – Mở rộng

Đây là giai đoạn giúp HS kiến tạo, khái quát được tri thức, làm quen với kĩ năng có phạm vi rộng hơn những gì các em đã biết, đã làm. Ở giai đoạn này, HS được tăng cường tham gia các hoạt động làm việc nhóm, giao lưu, giao tiếp giữa HS với HS, HS với GV và các đối tượng khác. Khi làm việc theo nhóm, các em giúp nhau cùng hiểu vấn đề bằng cách kết nối các ý tưởng, giải quyết những vấn đề đặt ra, kết nối các giả thuyết và kết quả trải nghiệm, quan sát được, từ đó kiến tạo tri thức của bản thân. Đồng thời, HS được mở rộng vốn tri thức mà mình đã học, kết nối với những tình huống, hoàn cảnh tương tự trong thực tiễn.

2.3.3. Thực hành – Vận dụng

Giai đoạn này giúp HS sử dụng được kiến thức, kĩ năng đã học vào thực tế (môi trường giả định và môi trường thực). Qua các hoạt động thực hành, xử lí các tình huống giả định, HS tự điều chỉnh cách thức hoạt động và tích lũy thêm kinh nghiệm cho bản thân. Từ đó giúp HS tự tin, chủ động vận dụng những điều đã học vào giải quyết các vấn đề tương tự của thực tiễn đời sống. Ở giai đoạn này, GV thường giao cho HS các nhiệm vụ cụ thể gắn liền với chủ đề giáo dục để HS thực hành ngay trên lớp và vận dụng vào các tình huống, hoàn cảnh ở gia đình và cộng đồng.

2.3.4. Đánh giá – Phát triển

Giai đoạn này giúp HS tự đánh giá và đánh giá lẫn nhau về những gì mình đã học và làm được qua các hoạt động. Giai đoạn này cung cấp cho GV thông tin về mức độ đáp ứng yêu cầu cần đạt so với chương trình qua các sản phẩm của HS, ý kiến đánh giá của bạn bè, phụ huynh và cộng đồng. Từ đó, giúp GV đo lường sự tiến bộ của HS trong và sau giai đoạn trải nghiệm, định hướng cho HS tiếp tục rèn luyện để phát triển bản thân. Ở giai đoạn này, GV thường tổ chức cho HS tự đánh giá, đánh giá đồng đẳng và lấy ý kiến đánh giá của cha mẹ HS thông qua các Phiếu đánh giá và Phiếu nhận xét.

▼ **Bảng: Quy trình tổ chức các chủ đề Hoạt động trải nghiệm**

Giai đoạn	Mục đích	Cách thực hiện	Vai trò của GV	Nhiệm vụ của HS
Nhận diện – Khám phá	– HS định hướng nhận thức về chủ đề cần thực hiện – Khai thác kinh nghiệm đã biết – Tạo nhu cầu nhận thức tri thức mới	Sử dụng các phương pháp dạy học tích cực, hình thức tổ chức trải nghiệm để khơi gợi kinh nghiệm (trò chơi, đặt câu hỏi, tình huống,...)	– Hướng dẫn, định hướng – Thiết kế kịch bản tổ chức hoạt động – Yêu cầu HS chuẩn bị đồ dùng, thiết bị cần thiết để hoạt động – Khuyến khích HS tham gia các hoạt động – Đo lường mức độ hiểu biết của HS về chủ đề	– Xác định nhiệm vụ trọng tâm – Thực hiện những nhiệm vụ GV giao – Tìm kiếm câu trả lời bằng những kinh nghiệm đã có – Tìm kiếm câu trả lời mới, rộng hơn cho vấn đề/tình huống GV đưa ra
Tìm hiểu – Mở rộng	HS kiến tạo, khái quát được tri thức, làm quen với kỹ năng có phạm vi rộng hơn những gì các em đã biết, đã làm	Sử dụng các phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động trải nghiệm để HS từng bước chiếm lĩnh tri thức mới, làm quen kỹ năng	– Hướng dẫn, định hướng – Thiết kế kịch bản tổ chức hoạt động – Khuyến khích HS tham gia các hoạt động chiếm lĩnh, kiến tạo, khái quát tri thức, làm quen với kỹ năng – Tổ chức cho HS chia sẻ, thảo luận – Điều chỉnh, chuẩn hoá thông tin, thao tác	– Thực hiện những nhiệm vụ GV giao – Tìm kiếm câu trả lời bằng những kinh nghiệm đã có và khám phá thông qua các hoạt động được GV thiết kế – Tương tác với bạn, với đối tượng để tìm hiểu vấn đề – Khái quát được tri thức, định hình được quy trình thao tác

Giai đoạn	Mục đích	Cách thực hiện	Vai trò của GV	Nhiệm vụ của HS
Thực hành – Vận dụng	HS sử dụng được kiến thức, kĩ năng đã học vào thực tế (môi trường giả định và môi trường thực tế)	- Tạo môi trường/tình huống giả định để HS thực hành (có sự kiểm soát của GV) - Đưa HS vào một số môi trường thực tế để HS xử lí	- Hướng dẫn, định hướng - Thiết kế kịch bản/tình huống tổ chức hoạt động - Khuyến khích HS tham gia giải quyết các vấn đề giả định hoặc thực tiễn bằng những kiến thức, kĩ năng đã học - Tổ chức cho HS chia sẻ, thảo luận - Điều chỉnh, chuẩn hoá hành vi, thao tác xử lí	- Thực hiện những nhiệm vụ GV giao - Tích cực tham gia xử lí vấn đề/tình huống trong các hoạt động do GV thiết kế - Tương tác với bạn, với tình huống để giải quyết vấn đề đặt ra - Rút ra bài học kinh nghiệm (về việc vận dụng nhuần nhuyễn kiến thức, thuần thực thao tác kĩ năng) sau mỗi lần thao tác, xử lí tình huống
Đánh giá – Phát triển	- Thu thập thông tin chính xác, kịp thời về mức độ đáp ứng yêu cầu cần đạt so với chương trình - Nội dung đánh giá là năng lực, phẩm chất của HS và mức độ đáp ứng yêu cầu cần đạt được quy định trong chương trình	- Thực hiện đánh giá quá trình - Đánh giá dựa trên sự tiến bộ về hành vi của từng HS - Đánh giá dựa trên sản phẩm, hồ sơ hoạt động	- Quan sát các tình huống hoạt động - Khảo sát - Phân tích “sản phẩm” của HS - Trao đổi ý kiến của GV	- Tự đánh giá bản thân - Tham gia đánh giá đồng đẳng - Tiếp tục phát triển những năng lực, phẩm chất đã được rèn luyện trong chủ đề

Giai đoạn	Mục đích	Cách thực hiện	Vai trò của GV	Nhiệm vụ của HS
	– Đo lường sự tiến bộ của HS trong và sau giai đoạn trải nghiệm – Định hướng HS tiếp tục rèn luyện, phát triển bản thân – GV điều chỉnh các hoạt động giáo dục	– Đánh giá theo các tiêu chí cụ thể đặt ra về phẩm chất và về mức độ của các năng lực – Đánh giá dựa trên các nguồn khác nhau: tự đánh giá, đánh giá đồng đẳng, đánh giá từ GV, cha mẹ HS và cộng đồng		

3. GỢI Ý TỔ CHỨC CÁC CHỦ ĐỀ TRONG SÁCH GIÁO KHOA

Sau đây là gợi ý tổ chức hoạt động cho từng chủ đề trong SGK *Hoạt động trải nghiệm 4*:

- Chủ đề 1: Em lớn lên cùng mái trường mến yêu;
- Chủ đề 2: An toàn trong cuộc sống của em;
- Chủ đề 3: Biết ơn thầy cô – Yêu quý bạn bè;
- Chủ đề 4: Em yêu truyền thống quê hương;
- Chủ đề 5: Chào năm mới và chi tiêu tiết kiệm;
- Chủ đề 6: Phát triển bản thân;
- Chủ đề 7: Gắn kết gia đình – Quý trọng phụ nữ;
- Chủ đề 8: Em và cuộc sống xanh;
- Chủ đề 9: Những người sống quanh em và nghề truyền thống quê hương;
- Tuần Tổng kết.

EM LỚN LÊN CÙNG MÁI TRƯỜNG MẾN YÊU

YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau chủ đề này, HS:

- Giới thiệu được đặc điểm, những việc làm đáng tự hào của bản thân.
- Nhận diện được khả năng điều chỉnh cảm xúc và suy nghĩ của bản thân trong một số tình huống đơn giản.
- Tích cực tham gia các hoạt động giáo dục theo chủ đề của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh và của nhà trường.

Chủ đề này góp phần hình thành và phát triển cho HS:

- **Phẩm chất trách nhiệm:** Thực hiện những việc làm đáng tự hào của bản thân; lập kế hoạch phát huy những việc làm đáng tự hào của bản thân và theo dõi những việc làm đó; tích cực tham gia các hoạt động giáo dục theo chủ đề của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh và của nhà trường.
- **Phẩm chất nhân ái:** Nhận diện được các loại cảm xúc khác nhau và điều chỉnh được cảm xúc, suy nghĩ của bản thân trong một số tình huống đơn giản.
- **Năng lực thích ứng với cuộc sống:** Nhận biết các loại cảm xúc, suy nghĩ; điều chỉnh được cảm xúc, suy nghĩ của mình và thể hiện sự tự tin trước đồng người; tự lực trong việc thực hiện một số việc phù hợp với lứa tuổi của bản thân; thể hiện sự tự hào về bản thân.
- **Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động:** Tích cực tham gia các hoạt động giáo dục theo chủ đề của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh và của nhà trường.

► CHUẨN BỊ

1. Giáo viên

- SGK Hoạt động trải nghiệm 4, VBT Hoạt động trải nghiệm 4;
- Bảng phụ kẻ sẵn ô chữ cho trò chơi “Ai nhanh mắt?”;
- Mẫu sơ đồ tư duy của Hoạt động 2;
- Hòm phiếu bầu ban cán sự lớp, phiếu bầu ghi tên những ứng cử viên được đề xuất;
- Mẫu kế hoạch phát huy những việc làm đáng tự hào của bản thân;

- Bảng mẫu theo dõi những việc làm đáng tự hào của bản thân;
- Tranh các loại cảm xúc ở hoạt động 5: vui vẻ, buồn bã, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên, xấu hổ;
- Bảng ghi biểu hiện các loại cảm xúc tích cực và tiêu cực;
- Các đồ dùng, đồ trang trí cho mâm cỗ Trung thu;
- Tranh minh hoạ Hoạt động 6.

2. Học sinh

- SGK *Hoạt động trải nghiệm 4*, VBT *Hoạt động trải nghiệm 4*;
- Giấy bìa màu, bút chì, bút màu, bút viết,...

Cuối mỗi tiết hoạt động, GV nên nhắc lại những điều HS cần chuẩn bị cho tiết hoạt động sau.

► GỢI Ý TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

TUẦN 1



Tham gia Lễ khai giảng

- GV hướng dẫn HS tham gia các công tác chuẩn bị (tập văn nghệ, tập nghi thức, sắp xếp ghế ngồi trên sân trường,...) cho Lễ khai giảng theo kế hoạch của nhà trường.
- GV động viên HS tham gia biểu diễn và cổ vũ các tiết mục văn nghệ trong Lễ khai giảng. GV yêu cầu HS tập trung chú ý và chia sẻ điều em ấn tượng nhất về các hoạt động trong chương trình. GV có thể tổ chức cho HS khối 4 phối hợp cùng nhau thực hiện một số hoạt động như: biểu diễn văn nghệ, diễn tiểu phẩm, chơi các trò chơi chào mừng các em HS lớp 1.
- GV hỗ trợ HS trong quá trình các em di chuyển lên sân khấu biểu diễn và trở về chỗ ngồi của lớp mình sau khi biểu diễn xong.



Hoạt động 1: Xác định những đặc điểm đáng tự hào của bản thân

1. GV yêu cầu HS đọc nhiệm vụ 1, hoạt động 1 trong SGK *Hoạt động trải nghiệm 4* trang 6 cho cả lớp nghe và kiểm tra việc hiểu nhiệm vụ của HS.
2. GV tổ chức cho HS hoạt động nhóm 4, mỗi thành viên trong nhóm sẽ sử dụng một loại bút màu khác nhau và tìm ra các từ chỉ đặc điểm đáng tự hào của bản thân trong bảng chữ đã cho.

- Sau khi các nhóm đều tìm được tất cả các từ xuất hiện trong bảng chữ cái, GV sẽ mời lần lượt từng nhóm đọc các từ mà nhóm tìm được và khoanh/tô màu lên bảng chữ cái mẫu.
- GV chúc mừng HS ở các nhóm tìm được nhiều từ chỉ đặc điểm nhất. Gợi ý các từ chỉ đặc điểm đáng tự hào của bản thân xuất hiện trong bảng chữ cái: *sáng tạo, năng động, chăm chỉ, cẩn thận, hài hước, tự tin, kiên nhẫn, vui tính.*

T	H	A	I	H	Ư	Ơ	C	B	H	I
A	Ư	S	V	E	L	Y	H	C	M	G
N	O	T	U	A	B	K	Ă	C	Ă	L
S	X	Ư	I	Ă	R	V	M	T	N	E
A	C	G	T	N	I	Ê	C	C	C	H
N	V	Ơ	I	Ă	N	M	H	Ă	Ư	S
G	R	M	N	N	G	P	I	N	Q	B
T	I	Y	H	G	K	Ă	V	T	Ô	M
A	K	L	S	Đ	E	L	R	H	T	I
O	Ô	B	D	Ô	D	I	Y	Ă	D	N
V	K	I	Ê	N	N	H	Ă	N	L	H
C	E	X	K	G	I	A	Ê	P	Đ	K

- GV tiếp tục mời HS đọc nhiệm vụ 2 của hoạt động 1. GV yêu cầu HS chọn một đặc điểm em thấy tự hào nhất ở bản thân và thực hiện những yêu cầu theo gợi ý trong SGK:
 - Nêu đặc điểm của bản thân mà em thấy tự hào;
 - Liệt kê những lời nói và việc làm của em thể hiện đặc điểm đó;
 - Giải thích lí do em cảm thấy tự hào về đặc điểm đó.
- GV tiếp tục yêu cầu HS hoạt động nhóm 4, chia sẻ với bạn về đặc điểm đáng tự hào của bản thân em.
- GV gọi 2 – 3 HS chia sẻ trước lớp về đặc điểm em thấy tự hào ở bản thân.
- GV tổng kết hoạt động, chuyển tiếp sang hoạt động 2.



Hoạt động 2: Tìm hiểu những việc làm đáng tự hào của bản thân

- GV yêu cầu HS đọc nhiệm vụ 1, hoạt động 2 trong SGK *Hoạt động trải nghiệm 4* trang 7 cho cả lớp nghe và kiểm tra việc hiểu nhiệm vụ của HS.
- GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, lập sơ đồ tư duy theo 4 nhánh như gợi ý ở trang 7 trong SGK, mỗi nhánh sử dụng một màu. Các nhánh của sơ đồ tư duy gồm:

- Nhánh 1: Trong học tập
- Nhánh 2: Trong rèn luyện
- Nhánh 3: Trong sinh hoạt
- Nhánh 4: Trong vui chơi

3. Sau khi HS hoàn thành sơ đồ tư duy của mình, GV yêu cầu HS trao đổi với bạn, mô tả sơ đồ tư duy em vừa hoàn thành. GV hướng dẫn HS lựa chọn một việc đã làm (em đã viết trong sơ đồ tư duy) khiến em cảm thấy tự hào về bản thân và chia sẻ với bạn về việc làm đó. GV có thể gợi ý HS kể cho bạn nghe việc làm đó được thực hiện khi nào và vì sao em cảm thấy tự hào.
4. GV gọi 2 – 3 bạn mô tả sơ đồ tư duy của mình trước lớp và chọn một việc làm được đề cập trong sơ đồ tư duy để chia sẻ với các bạn trong lớp.
5. GV nhận xét, tổng kết hoạt động.



Bầu chọn ban cán sự lớp và trao đổi về an toàn giao thông đường bộ

1. GV phổ biến cho cả lớp về quyền, nhiệm vụ và trách nhiệm của ban cán sự lớp: lớp trưởng, lớp phó và các tổ trưởng.
2. GV tổ chức cho HS tự ứng cử và đề cử lớp trưởng, lớp phó và các tổ trưởng từ các bạn trong lớp, sau đó tổ chức cho các em bỏ phiếu kín và công bố kết quả.
3. Sau khi công bố kết quả bình chọn, ban cán sự lớp sẽ ra mắt trước cả lớp. GV mời từng HS nêu nhiệm vụ mà mình vừa được bầu chọn và nhắc lại để HS ghi nhớ.
4. GV nhắc nhở các thành viên trong ban cán sự lớp cố gắng hoàn thành các nhiệm vụ được giao.
5. GV hướng dẫn HS trao đổi về một số quy định khi tham gia giao thông đường bộ theo nhóm 4, ghi lại các quy định mà HS trao đổi được ra giấy.
6. GV gọi đại diện một số nhóm trình bày các quy định khi tham gia giao thông đường bộ trước lớp, các nhóm khác bổ sung.
7. GV nhận xét, tổng kết hoạt động.

TUẦN 2



Tham gia học tập nội quy nhà trường

- GV phối hợp với GV Tổng phụ trách tổ chức cho HS nghe phổ biến về nội quy nhà trường và thực hiện việc rèn luyện theo nội quy của nhà trường.
- GV nhắc nhở HS ghi nhớ và tuân thủ nội quy mà nhà trường đã đề ra.

- GV hướng dẫn HS chia sẻ với bạn (có thể chia sẻ theo nhóm đôi hoặc một số HS của lớp chia sẻ trước toàn trường) về cách thực hiện nội quy của bản thân.



Hoạt động 3: Lập kế hoạch phát huy những đặc điểm và việc làm đáng tự hào của bản thân

1. GV yêu cầu HS đọc nhiệm vụ 1, hoạt động 3 trong SGK *Hoạt động trải nghiệm 4* trang 8 cho cả lớp nghe và kiểm tra việc hiểu nhiệm vụ của HS.
2. GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, tự lập kế hoạch phát huy những đặc điểm và việc làm đáng tự hào của bản thân theo 4 bước trong SGK. GV cung cấp cho mỗi HS 1 bảng kế hoạch theo gợi ý:

KẾ HOẠCH PHÁT HUY NHỮNG ĐẶC ĐIỂM VÀ VIỆC LÀM ĐÁNG TỰ HÀO CỦA BẢN THÂN

STT	Nội dung	Cách thực hiện	Thời gian và địa điểm
1	Trong học tập		
2	Trong rèn luyện		
3	Trong vui chơi		
4	Trong sinh hoạt		

- Bước 1: GV yêu cầu HS xác định những đặc điểm và việc làm đáng tự hào mà em sẽ phát huy trong học tập, rèn luyện, sinh hoạt và vui chơi, ghi vào cột “Nội dung”.
- Bước 2: GV yêu cầu HS xác định cách thực hiện những việc làm đáng tự hào của em hoặc cách phát huy những đặc điểm em đã có bằng cách ghi vào cột “Cách thực hiện”.
- Bước 3: GV yêu cầu HS xác định thời gian và địa điểm thực hiện những việc làm đó hoặc phát huy các đặc điểm đáng tự hào của bản thân, ghi vào cột “Thời gian và địa điểm”.
- Bước 4: Ghi lại những lưu ý (nếu có) ở cuối bảng kế hoạch để thực hiện những việc đó tốt hơn.

3. GV cho HS trao đổi nhóm đôi về bản kế hoạch mỗi bạn vừa lập.
4. GV gọi 3 – 4 HS chia sẻ trước lớp về bản kế hoạch của mình.
5. GV nhận xét, chỉnh sửa kế hoạch của HS cho hoàn thiện và tổng kết hoạt động.



Hoạt động 4: Lập bảng theo dõi những việc làm đáng tự hào của bản thân

1. GV yêu cầu HS đọc nhiệm vụ của hoạt động 4 trong SGK *Hoạt động trải nghiệm 4* trang 9 cho cả lớp nghe và kiểm tra việc hiểu nhiệm vụ của HS.
2. GV yêu cầu HS tiếp tục làm việc cá nhân, dựa trên kế hoạch đã lập ở hoạt động 3, làm bảng theo dõi những việc làm đáng tự hào của bản thân.
3. GV gọi 3 – 4 HS giới thiệu về bảng theo dõi những việc làm đáng tự hào của bản thân trước lớp.
4. GV dặn dò HS hãy thực hiện những việc làm mà em đã đề ra và đánh dấu vào bảng mỗi khi em thực hiện những việc làm đó.
5. GV nhận xét, tổng kết hoạt động và dặn dò HS mang bảng theo dõi đến lớp để giới thiệu với các bạn vào tiết Sinh hoạt lớp.



Báo cáo kết quả bước đầu về những việc làm đáng tự hào của em

1. GV yêu cầu HS đọc nhiệm vụ trong SGK *Hoạt động trải nghiệm 4* trang 10 cho cả lớp nghe và kiểm tra việc hiểu nhiệm vụ của HS. (GV lưu ý HS đọc bóng nói trong tranh minh họa để biết cách giới thiệu với bạn.)
2. GV tổ chức cho HS hoạt động theo nhóm 4, yêu cầu HS lần lượt chọn một việc làm trong bảng theo dõi mà các em đã lập và giới thiệu với các bạn trong nhóm về việc làm mình đã thực hiện theo gợi ý:
 - Kể tên một việc làm em cảm thấy tự hào;
 - Mô tả cách em đã thực hiện và kết quả thực hiện việc đó;
 - Dự kiến phát huy những việc làm đáng tự hào của em trong thời gian tới.
3. GV gọi 3 – 4 HS giới thiệu việc làm đáng tự hào của bản thân mà các em đã thực hiện trong thời gian qua trước lớp.
4. GV yêu cầu HS tiếp tục làm việc nhóm 4, nêu cảm nghĩ của bản thân về những việc làm đáng tự hào của các bạn trong nhóm mà mình đã được nghe.
5. GV gọi một số HS chia sẻ cảm nghĩ trước lớp.
6. GV nhận xét, tổng kết hoạt động.

TUẦN 3



Hoạt động vui Trung thu

- GV tổ chức cho HS tham gia vui Trung thu theo kế hoạch của nhà trường:
 - + Tham gia diễn tiểu phẩm theo chủ đề vui Trung thu.
 - + Tham gia các trò chơi dân gian dịp tết Trung thu.
 - + Tham gia phá cỗ Trung thu.
- GV chủ nhiệm hỗ trợ GV Tổng phụ trách Đội trong quá trình chuẩn bị, tổ chức cho HS biểu diễn và tham gia giám sát, hướng dẫn HS chơi các trò chơi dân gian nhân dịp tết Trung thu.
- GV tổ chức cho HS chia sẻ theo nhóm về cảm xúc của bản thân khi tham gia các hoạt động vui Trung thu.



Hoạt động 5: Trải nghiệm cảm xúc của em

1. GV yêu cầu HS đọc nhiệm vụ 1, hoạt động 5 trong SGK *Hoạt động trải nghiệm* 4 trang 11 cho cả lớp nghe và kiểm tra việc hiểu nhiệm vụ của HS.
2. GV yêu cầu HS hoạt động nhóm 4, mỗi HS trong nhóm chọn ít nhất 1 hình ảnh cảm xúc bất kì (có thể chọn trùng hoặc khác nhau và có thể chọn nhiều cảm xúc để chia sẻ) và kể lại một tình huống mà em đã có cảm xúc đó.

Gợi ý trả lời:

- *Vui vẻ:* Em rất vui khi nhận được quà, khi được đi ăn, đi xem phim,...
 - *Buồn bã:* Em buồn khi mẹ bị ốm, khi con mèo của em bị đau, khi em làm hỏng món đồ chơi yêu thích,...
 - *Tức giận:* Em tức giận khi em của em làm hỏng bút của em, khi ai đó viết bẩn lên sách của em,...
 - *Ngạc nhiên:* Em ngạc nhiên khi được bố mẹ tổ chức tiệc sinh nhật bất ngờ.
 - *Xấu hổ:* Em xấu hổ khi bị điểm kém.
 - *Sợ hãi:* Em sợ hãi khi thấy con gián.
3. GV mời một thành viên bất kì của các nhóm chia sẻ trước lớp trải nghiệm cảm xúc của bản thân qua các tình huống cụ thể.
 4. GV nhận xét, tổng kết hoạt động.



Hoạt động 6: Tìm hiểu cách điều chỉnh cảm xúc, suy nghĩ của bản thân

1. GV yêu cầu HS đọc nhiệm vụ của hoạt động 6 trong SGK *Hoạt động trải nghiệm 4* trang 11 và kiểm tra việc hiểu nhiệm vụ của HS.
2. GV yêu cầu HS hoạt động nhóm đôi, thảo luận các tranh trong SGK và dự đoán cách mà các bạn nhỏ trong tranh đang làm để điều chỉnh cảm xúc, suy nghĩ của bản thân.

Gợi ý trả lời:

- Tranh 1: Một bạn đang nằm tay, nhắm mắt và đếm 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10. (Bạn nhỏ đang đếm để lấy bình tĩnh, có thể bạn đang trải qua cảm xúc sợ hãi hoặc lo lắng.)
 - Tranh 2: Một bạn nhỏ đang ngồi trên ghế, nghe nhạc thư giãn.
 - Tranh 3: Một bạn nhỏ đang viết nhật kí kể lại một sự việc đã xảy ra ở trường và tự nhủ sẽ tập trung hơn để làm tốt ở những lần sau.
 - Tranh 4: Một bạn nhỏ đang nằm và suy nghĩ “Mình không nên buồn nữa, lần sau mình sẽ cố gắng làm bài tốt hơn.”
3. GV mời các nhóm mô tả cách mà các bạn trong tranh đã thực hiện, các nhóm khác góp ý, bổ sung (nếu có).
 4. GV tiếp tục tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp về cách điều chỉnh cảm xúc, suy nghĩ tiêu cực mà em thấy phù hợp với bản thân, có thể khuyến khích HS lấy ví dụ minh họa cách điều chỉnh cảm xúc của HS trong một tình huống nào đó.
 5. GV đặt câu hỏi và mời HS trả lời:
 - Các cách điều chỉnh cảm xúc, suy nghĩ này em sẽ sử dụng khi nào?
 - Ngoài những cách trên, em còn cách nào khác để điều chỉnh cảm xúc và suy nghĩ của bản thân?
 6. GV nhận xét, tổng kết hoạt động.



Vui tết Trung thu ở lớp em

1. GV tổ chức chương trình vui tết Trung thu cho HS cả lớp. GV có thể cùng phụ huynh chuẩn bị cho các em phá cỗ Trung thu tùy theo điều kiện của mỗi lớp.
- GV kiểm tra sự chuẩn bị của HS: Mỗi HS mang ít nhất một loại quả/bánh đến lớp; giấy màu, dao/kéo nhỏ để cắt tía con vật...

- GV tổ chức cho HS làm các con vật từ các loại quả.
- GV tổ chức cho HS trang trí mâm cỗ Trung thu từ các loại quả đã cắt tỉa.
- 2.** GV mời một số HS chia sẻ cảm xúc sau khi trang trí mâm cỗ Trung thu.
- 3.** GV tổ chức cho HS phá cỗ Trung thu.
- 4.** GV tổng kết hoạt động.

TUẦN 4



Văn nghệ theo chủ đề “Em lớn lên cùng mái trường mến yêu”

- GV kiểm tra sự chuẩn bị của các nhóm HS tham gia văn nghệ theo chủ đề “Em lớn lên cùng mái trường mến yêu”.
- GV yêu cầu HS khi tham gia tiết sinh hoạt cần có thái độ nghiêm túc, tập trung và động viên các bạn tham gia biểu diễn bằng cách vỗ tay tán thưởng.
- GV tổ chức cho HS tham gia múa hát tập thể theo chủ đề “Em lớn lên cùng mái trường mến yêu” theo kế hoạch của nhà trường.
- GV cho HS chia sẻ nhóm đôi về điều em cảm thấy thích thú nhất khi tham gia hoạt động này.



Hoạt động 7: Điều chỉnh cảm xúc, suy nghĩ của bản thân trong một số tình huống

- 1.** GV yêu cầu HS đọc nhiệm vụ của hoạt động 7 trong SGK *Hoạt động trải nghiệm* 4 trang 13 và kiểm tra việc hiểu nhiệm vụ của HS.
- 2.** GV yêu cầu HS hoạt động nhóm 4, đọc tình huống 1 và cùng trao đổi với các bạn để đưa ra cách điều chỉnh cảm xúc, suy nghĩ phù hợp trong tình huống này.
- 3.** GV gọi một nhóm trình bày cách xử lý tình huống, các nhóm khác bổ sung, góp ý để đưa ra phương án tối ưu. GV có thể gọi 1 – 2 nhóm sắm vai xử lý tình huống để HS thấy rõ được cách điều chỉnh cảm xúc, suy nghĩ của các em. (GV chú ý hướng dẫn HS cách quan sát biểu hiện khuôn mặt, hành động, cử chỉ của các bạn sắm vai để nhận diện được cảm xúc.)
- 4.** GV thực hiện tương tự với tình huống 2.
- 5.** GV nhận xét, tổng kết hoạt động.



Hoạt động 8: Chia sẻ sự thay đổi sau khi điều chỉnh cảm xúc, suy nghĩ của bản thân

1. GV yêu cầu HS đọc nhiệm vụ 1 của hoạt động 8 trong SGK *Hoạt động trải nghiệm* 4 trang 13 và kiểm tra việc hiểu nhiệm vụ của HS.
2. GV tổ chức cho HS làm việc nhóm 4, từng thành viên trong nhóm kể về những thay đổi của bản thân sau khi điều chỉnh cảm xúc, suy nghĩ.
3. GV mời HS bất kì của các nhóm chia sẻ trước lớp.
4. GV tiếp tục cho HS ghi lại những điều mà các em học được qua chia sẻ của các bạn trong nhóm.
5. GV mời một số HS đọc những nội dung các em đã viết trước lớp.
6. GV nhận xét, tổng kết hoạt động.
7. GV nhắc HS về nhà tìm hiểu các thông tin về Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh để chuẩn bị cho tiết Sinh hoạt lớp.



Tham gia hoạt động tìm hiểu về Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh

1. GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Hái hoa dân chủ”.
2. GV phổ biến luật chơi và cách chơi cho HS theo hướng dẫn trong SGK trang 13 – 14. GV có thể cho một số HS được luân phiên làm quản trò để các em chủ động điều khiển trò chơi.
3. GV tổng kết trò chơi.
4. GV tổ chức cho HS kể chuyện theo nhóm 4 về tấm gương đội viên Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh mà em biết và nêu những điểm đáng tự hào của nhân vật đó.
5. GV gọi 2 – 3 HS kể trước lớp.
6. GV nhận xét, tổng kết hoạt động.

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG

1. GV đặt các câu hỏi cho HS:
 - Em sẽ làm gì để tiếp tục phát huy những việc làm đáng tự hào của bản thân?
 - Em đã thực hiện được những cách gì để điều chỉnh cảm xúc và suy nghĩ của bản thân cho phù hợp với các hoàn cảnh khác nhau?

- GV yêu cầu HS trao đổi nhóm đôi, trả lời các câu hỏi mà GV đã nêu.
- GV gọi một số HS chia sẻ trước lớp về từng câu hỏi. Mỗi câu hỏi có thể gọi từ 3 – 5 HS chia sẻ.
- GV đọc từng nội dung đánh giá ở phần Đánh giá hoạt động trong SGK *Hoạt động trải nghiệm 4* trang 14 và phát cho mỗi HS một Phiếu đánh giá gồm ba phần là Tự đánh giá và bạn đánh giá em; Ý kiến của người thân; Ý kiến của GV.
- GV yêu cầu mỗi HS tự đánh giá về các hoạt động mình đã thực hiện trong chủ đề này.
- GV tiếp tục tổ chức cho HS trao đổi với bạn để nhận xét nhau bằng cách đổi Phiếu đánh giá để bạn đánh giá về việc em đã thực hiện các hoạt động trong chủ đề.
- GV yêu cầu HS về nhà xin ý kiến người thân về việc em đã thực hiện.
- GV ghi ý kiến nhận xét vào Phiếu đánh giá và tổng kết hoạt động.
GV có thể tham khảo mẫu Phiếu đánh giá dưới đây:

Phiếu đánh giá

Họ và tên: Lớp: Trường:

1. Tự đánh giá và bạn đánh giá em

Tô màu vào  với mỗi nội dung em tự đánh giá và bạn đánh giá em theo gợi ý:

Hoàn thành tốt:    Hoàn thành:   Chưa hoàn thành: 

STT	Nội dung	Em tự đánh giá	Bạn đánh giá em
1	Giới thiệu đặc điểm, những việc làm đáng tự hào của bản thân.	  	  
2	Lập bảng kế hoạch phát huy những việc làm đáng tự hào của bản thân.	  	  
3	Nhận diện khả năng điều chỉnh cảm xúc và suy nghĩ của bản thân trong một số tình huống đơn giản.	  	  
4	Tích cực tham gia hoạt động giáo dục theo chủ đề của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh và của nhà trường.	  	  

2. Ý kiến của người thân

.....

.....

.....

3. Ý kiến của giáo viên

.....

.....

.....

*GV có thể sử dụng **Thư gửi phụ huynh** để phối hợp với gia đình trong việc giáo dục HS (nếu có điều kiện).*

Thư gửi phụ huynh

*Ngay từ tiết đầu tiên của chủ đề, GV sử dụng **Thư gửi phụ huynh** để cùng phối hợp với gia đình HS về những nội dung sau:*

- 1. Hỗ trợ, hướng dẫn con trong việc xác định những việc làm đáng tự hào của bản thân; quan sát, hỗ trợ con trong quá trình con tự theo dõi việc thực hiện những việc làm mà con đã đề ra và phấn đấu.*
- 2. Tiếp tục quan sát và hỗ trợ con khi con có những cảm xúc khác nhau, đặc biệt là những loại cảm xúc có thể gây tổn thương tới con, cùng con vượt qua và giúp con điều chỉnh suy nghĩ, cảm xúc theo hướng tích cực.*
- 3. Nhắc con nộp lại Phiếu đánh giá cho GV chủ nhiệm.*

Chủ đề 2 AN TOÀN TRONG CUỘC SỐNG CỦA EM

YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau chủ đề này, HS:

- Nhận biết được nguy cơ bị xâm hại.
- Thực hiện được những hành động để phòng tránh bị xâm hại.

Chủ đề này góp phần hình thành và phát triển cho HS:

- **Phẩm chất trách nhiệm:** Có trách nhiệm với bản thân trong việc thực hiện những hành động phòng tránh bị xâm hại.
- **Năng lực giao tiếp và hợp tác:** Trao đổi với bạn về những nguy cơ bị xâm hại, thảo luận về nguy cơ bị xâm hại và cách phòng tránh nguy cơ bị xâm hại tình dục.
- **Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:** Xử lý những tình huống về phòng tránh bị xâm hại.
- **Năng lực thích ứng với cuộc sống:** Nhận biết được nguy cơ bị xâm hại và cách phòng tránh.

CHUẨN BỊ

1. Giáo viên

- SGK Hoạt động trải nghiệm 4, VBT Hoạt động trải nghiệm 4 ;
- Tranh của hoạt động 2, hoạt động 3, nhiệm vụ 1 hoạt động 7, Sinh hoạt lớp tuần 5 trong SGK;
- Các tình huống liên quan đến phòng tránh bị xâm hại thân thể (Sinh hoạt lớp tuần 6); tình huống thực hành phòng tránh bị xâm hại tình dục (hoạt động 8) trong SGK;
- Các thẻ chữ và thẻ hình về những báo động trước nguy cơ bị xâm hại tình dục (nhiệm vụ 2 hoạt động 7) trong SGK;
- Giấy A0, bút dạ, băng dính giấy (hoặc nam châm dính băng).

2. Học sinh

SGK Hoạt động trải nghiệm 4, VBT Hoạt động trải nghiệm 4.

Cuối mỗi tiết hoạt động, GV nên nhắc lại những điều HS cần chuẩn bị cho tiết hoạt động sau.

TUẦN 5



Chương trình “An toàn trong cuộc sống”

- GV tổ chức cho HS tham gia chương trình “An toàn trong cuộc sống” theo kế hoạch của nhà trường. Các lớp được phân công chuẩn bị tập diễn tiểu phẩm về phòng tránh bị xâm hại, phân công HS tham gia tập diễn trước giờ chào cờ và trình diễn trong giờ chào cờ.
- GV nhắc nhở các em chú ý lắng nghe để trao đổi lại trước lớp về các nội dung, hoạt động sẽ triển khai trong chương trình “An toàn trong cuộc sống”, nhấn mạnh đến cảm nhận của mỗi HS sau khi xem tiểu phẩm về phòng tránh bị xâm hại.
- GV tổ chức cho HS nêu ý nghĩa của chương trình “An toàn trong cuộc sống”.



Hoạt động 1: Nhận diện tình huống có nguy cơ bị xâm hại

Khởi động: Chơi trò chơi “Chim cánh cụt”

1. GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Chim cánh cụt” để khởi động trước khi bắt đầu hoạt động. GV phổ biến cách chơi, luật chơi cho HS:
 - Cách chơi: HS đứng thành vòng tròn, hai tay để thẳng theo thân người, bàn tay xoè ra, một HS ở giữa làm chim cánh cụt, hai tay chống vào hông.
 - Luật chơi:
 - + Bạn làm “chim cánh cụt” sẽ di chuyển theo dáng đi của chim cánh cụt và bạn đó chạm vào ai thì người đó sẽ bị biến thành chim cánh cụt.
 - + Bạn mới bị biến thành chim cánh cụt sẽ cùng bạn “chim cánh cụt” ban đầu tiếp tục di chuyển trong vòng tròn để chạm vào các bạn khác.
 - + Nhiệm vụ của những bạn đứng ở vòng tròn là phải di chuyển theo khu vực quy định để mình không bị bạn “chim cánh cụt” chạm vào người.
2. GV tổ chức cho HS cả lớp chơi trong khoảng thời gian từ 3 – 5 phút, sau đó GV nêu câu hỏi thảo luận cho cả lớp:
 - Trong trò chơi vừa rồi, em có bị ai động chạm vào hay em có động chạm vào ai không?
 - Nếu có, thì cảm giác của em như thế nào?
 - Theo em, thế nào là động chạm tốt? Thế nào là động chạm xấu?
3. GV mời một số HS trả lời các câu hỏi trên và giới thiệu vào chủ đề hoạt động.

Nhiệm vụ: Nhận diện tình huống có nguy cơ bị xâm hại

1. GV chia lớp thành các nhóm, mỗi nhóm 4 – 6 HS. GV mời HS đọc nhiệm vụ 1 của hoạt động 1 trong SGK *Hoạt động trải nghiệm* 4 trang 16 và mời 1 – 2 HS thử thực hiện nhiệm vụ.
2. GV yêu cầu các nhóm thảo luận, trao đổi về những nguy cơ bị xâm hại, trình bày kết quả thảo luận của nhóm trên giấy A0.
3. GV tổ chức cho các nhóm chia sẻ kết quả thảo luận và cùng cả lớp chốt lại những nguy cơ bị xâm hại theo kết quả thảo luận của các nhóm.

Gợi ý: Những nguy cơ bị xâm hại là:

- Khi đi một mình ở nơi vắng vẻ;
- Khi được người lạ cho quà, cho tiền mà không rõ lí do;
- Khi đi theo bạn bè, hàng xóm, người lạ,... mà không báo cho gia đình, người thân biết;
- Ở nhà một mình;
- Kết bạn với người lạ trên mạng xã hội;
- Tham gia những trang mạng xã hội có nội dung không lành mạnh;
- Thiếu sự quan tâm, chăm sóc của người thân;
- Thiếu hiểu biết về đặc điểm tâm sinh lí lứa tuổi;
- Thiếu kiến thức và kĩ năng phòng tránh xâm hại;
- Hạn chế trong nhận thức về các hình thức xâm hại;
- Thiếu hiểu biết về pháp luật;
- ...

4. GV nêu yêu cầu của nhiệm vụ 2, hoạt động 2 trong SGK *Hoạt động trải nghiệm* 4 trang 16: *Kể một tình huống cụ thể có nguy cơ bị xâm hại mà em biết.* GV mời HS chia sẻ trước lớp.
5. GV tổng hợp các ý kiến và cùng HS nhắc lại những nguy cơ bị xâm hại. Lưu ý HS rằng: *Có nhiều hành động bị coi là xâm hại trẻ em như: xâm phạm sự riêng tư của trẻ, cho trẻ xem ấn phẩm đồi trụy, chạm vào nơi trẻ không muốn, bắt trẻ sờ vào mình, đánh trẻ để hả giận, lừa bịp trẻ, bỏ mặc trẻ không cho ăn uống, tắm giặt, sử dụng trẻ như nô lệ, bắt trẻ làm việc quá nhiều khiến trẻ thiếu thời gian vui chơi, học tập, không cho trẻ đi học, buôn bán trẻ em,... Vì vậy, các em cần nhận biết được những nguy cơ bị xâm hại để phòng tránh.*



Hoạt động 2: Tìm hiểu những đối tượng, hoàn cảnh có nguy cơ gây hành động xâm hại

1. GV mời một vài HS đọc to yêu cầu của nhiệm vụ 1, hoạt động 2 trong SGK *Hoạt động trải nghiệm 4* trang 16 và kiểm tra việc hiểu nhiệm vụ của HS.
2. GV yêu cầu HS trao đổi nhóm đôi, quan sát các tranh trong SGK và xác định những đối tượng, hoàn cảnh có nguy cơ gây ra hành động xâm hại và giải thích vì sao nhóm lại chọn như vậy.
3. GV yêu cầu 2 nhóm đôi ghép thành nhóm 4 để thảo luận, thực hiện nhiệm vụ 2: *Kể thêm những đối tượng, hoàn cảnh có nguy cơ gây ra hành động xâm hại*. GV yêu cầu các nhóm ghi kết quả thảo luận lên giấy A1.
4. GV mời đại diện một vài nhóm báo cáo kết quả thảo luận của nhóm mình về những đối tượng, hoàn cảnh có nguy cơ gây ra hành động xâm hại và mời các nhóm khác bổ sung.
5. GV cùng cả lớp chốt lại những đối tượng, hoàn cảnh có nguy cơ gây ra hành động xâm hại:

Gợi ý: Những đối tượng, hoàn cảnh có nguy cơ gây ra hành động xâm hại là:

- *Đối tượng có nguy cơ gây ra hành động xâm hại:* Bất kỳ ai cũng có thể là đối tượng gây ra hành động xâm hại. Đó có thể là người lạ, người quen, hàng xóm, cô, chú, anh họ, bác ruột, cậu ruột, ông bảo vệ,... bởi vậy các em không được chủ quan với bất kỳ ai.
 - *Hoàn cảnh có nguy cơ gây ra hành động xâm hại:* Cho người lạ vào nhà khi ở nhà một mình; tham gia các hoạt động ở nơi công cộng (như ngồi ở công viên, nhà văn hoá, trên xe buýt,...); trẻ em bị bắt cóc, bị buôn bán; trẻ em sống trong gia đình không trọn vẹn, trẻ em bị bỏ rơi, trẻ sống lang thang, cơ nhỡ, trẻ phải lao động trước tuổi,...
6. GV nhắc nhở HS phải luôn luôn cảnh giác với các đối tượng và tránh để bị rơi vào hoàn cảnh có nguy cơ bị xâm hại.



Những hậu quả khi bị xâm hại

1. GV mời một số HS đọc yêu cầu của nhiệm vụ 1 trong SGK *Hoạt động trải nghiệm 4* trang 17 và nêu nội dung của từng bức tranh theo cảm nhận của mình.

Gợi ý:

- *Tranh 1: Trẻ em bị bóc lột sức lao động.*

- Tranh 2: Trẻ em bị xâm hại tình dục khi tham gia hoạt động văn hoá, nghệ thuật ngoài trời.
 - Tranh 3: Trẻ em bị bạo hành.
2. GV chia lớp thành các nhóm, mỗi nhóm 4 – 6 HS và yêu cầu các nhóm quan sát 3 bức tranh trong SGK trang 17 để trao đổi về những hậu quả khi trẻ em bị xâm hại và kể thêm những hậu quả khác mà em biết.
 3. GV dành thời gian cho các nhóm thảo luận và ghi kết quả thảo luận lên giấy A0.
 4. GV tổ chức cho các nhóm chia sẻ kết quả thảo luận theo hình thức trao đổi sản phẩm giữa các nhóm. Sau khi các nhóm đã đọc xong sản phẩm của nhóm bạn, GV mời một số nhóm trình bày kết quả đọc sản phẩm của nhóm bạn và nêu nhận xét.
 5. GV chốt lại những hậu quả khi trẻ em bị xâm hại và nhắc nhở HS về nhà trao đổi với người thân về những nguy cơ và hậu quả khi bị xâm hại.

TUẦN 6



Nghe nói chuyện về phòng tránh xâm hại thân thể

- GV nhắc nhở các em HS trong lớp chuẩn bị sẵn câu hỏi về phòng tránh xâm hại thân thể để trao đổi với chuyên gia tâm lý khi được mời tham gia.
- GV cùng Tổng phụ trách Đội tổ chức cho HS nghe chuyên gia tâm lý nói chuyện về phòng tránh xâm hại thân thể theo kế hoạch của nhà trường.
- GV yêu cầu các em HS chú ý lắng nghe, ghi nhớ những điều chuyên gia tâm lý chia sẻ và những bài học rút ra từ buổi nói chuyện.



Hoạt động 3: Nhận diện nguy cơ bị xâm hại thân thể

1. GV mời HS đọc yêu cầu của nhiệm vụ 1, hoạt động 3 trong SGK *Hoạt động trải nghiệm* 4 trang 18 và kiểm tra việc hiểu nhiệm vụ của HS.
2. GV yêu cầu HS trao đổi nhóm 4, quan sát các tranh trong SGK và chỉ ra những nguy cơ trẻ em bị xâm hại thân thể trong những trường hợp:
 - Trường hợp 1: Bị bạn bè trong lớp bắt nạt.
 - Trường hợp 2: Sống trong gia đình có bố nghiện rượu.
 - Trường hợp 3: Bị người lớn dùng roi để dạy học.
 - Trường hợp 4: Trẻ em lang thang/trẻ đi đánh giày bị các “đàn anh” đe dọa.

3. GV yêu cầu các nhóm ghi kết quả thảo luận trên giấy A1.
4. GV tổ chức cho HS trao đổi sản phẩm giữa các nhóm, các nhóm sử dụng bút dạ khác màu để bổ sung cho nhóm bạn hoặc nêu câu hỏi với những điều chưa rõ. Sau khi trao đổi xong, các nhóm nhận lại sản phẩm của nhóm mình, cùng xem lại ý kiến của nhóm bạn và tiếp nhận những điều nhóm bạn bổ sung, giải thích với những điều mà nhóm bạn còn băn khoăn, thắc mắc.
5. GV cùng cả lớp kết luận về những nguy cơ trẻ em bị xâm hại thân thể theo kết quả thảo luận của các nhóm.
6. GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm đôi, chia sẻ về trường hợp trẻ em bị xâm hại thân thể mà em biết, mời đại diện một số nhóm chia sẻ trước lớp.
7. GV nhắc nhở, chốt lại những nguy cơ trẻ em bị xâm hại thân thể và chuyển ý sang hoạt động 4.



Hoạt động 4: Chia sẻ về cách ứng phó trước nguy cơ bị xâm hại thân thể

1. GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm đôi về 2 nhiệm vụ của hoạt động 4 trong SGK *Hoạt động trải nghiệm 4* trang 18.
 - *Nhiệm vụ 1: Trao đổi những cách ứng phó trước nguy cơ bị xâm hại thân thể mà em đã trải qua hoặc chứng kiến.*
 - *Nhiệm vụ 2: Xác định những cách ứng phó trước nguy cơ bị xâm hại thân thể.*
2. GV lưu ý HS rằng khi chia sẻ cần nói rõ tình huống đó xảy ra khi nào, lúc đó cảm xúc của em như thế nào, sau đó em có nghĩ lại về những gì mình đã trải qua hay không.
3. GV dành thời gian cho các nhóm thảo luận, yêu cầu các nhóm ghi lại những ý chính để chia sẻ trước lớp.
4. GV tổ chức cho HS các nhóm trao đổi về những cách ứng phó trước nguy cơ bị xâm hại thân thể mà nhóm đã thống nhất.
5. GV cùng cả lớp chốt lại những cách ứng phó trước nguy cơ bị xâm hại thân thể theo gợi ý:
 - *Gọi Tổng đài điện thoại Quốc gia bảo vệ trẻ em 111.*
 - *Chạy khỏi nơi nguy hiểm và tìm người giúp đỡ.*
 - *Không đánh lại, cãi lại người đang nóng giận để tránh “đổ thêm dầu vào lửa”.*
 - *Luôn quan sát xung quanh để tránh bị rơi vào tình huống có nguy cơ bị xâm hại thân thể.*

– Không a dua, tham gia vào các hoạt động bạo lực.

–

6. GV nhắc HS đọc trước 2 tình huống ở tiết Sinh hoạt lớp trong SGK *Hoạt động trải nghiệm 4* trang 19 để chuẩn bị thực hành về biện pháp phòng tránh xâm hại thân thể.



Biện pháp phòng tránh bị xâm hại thân thể

1. GV tổ chức cho HS làm việc theo nhóm 4 – 6, yêu cầu mỗi nhóm chọn một tình huống trong SGK *Hoạt động trải nghiệm 4* trang 19, thảo luận và sắm vai để thể hiện cách xử lý tình huống phòng tránh bị xâm hại thân thể.

GV gợi ý cho các nhóm xác định:

– *Bối cảnh xảy ra tình huống ở đâu?*

– *Điều gì đã xảy ra trong tình huống đó?*

– *Trong hoàn cảnh đó, em sẽ nói gì, làm gì?*

– *Khi sắm vai, cần phân vai cụ thể cho từng bạn và cùng bạn tập lời thoại, biểu cảm, động tác,...*

2. GV tổ chức cho các nhóm lên sắm vai xử lý tình huống theo sự chuẩn bị, mời các nhóm khác góp ý, bổ sung.

3. GV khen ngợi các nhóm có cách xử lý tình huống hay, khen nhóm có biểu hiện diễn xuất tốt và cùng cả lớp tổng kết hoạt động.

TUẦN 7



Biểu diễn tiểu phẩm về phòng tránh bị xâm hại tinh thần

– GV kiểm tra sự chuẩn bị của HS về việc biểu diễn tiểu phẩm theo chủ đề phòng tránh bị xâm hại tinh thần.

– GV chủ nhiệm phối hợp với GV Tổng phụ trách Đội và Ban Giám hiệu để tổ chức cho HS tham gia biểu diễn tiểu phẩm về chủ đề phòng tránh bị xâm hại tinh thần theo chương trình chung của toàn trường.

– GV Tổng phụ trách Đội tổ chức cho HS trao đổi với bạn những điều học được sau vở diễn về chủ đề phòng tránh bị xâm hại tinh thần.

– GV Tổng phụ trách Đội tổ chức cho HS chia sẻ cảm nghĩ sau khi xem tiểu phẩm.



Hoạt động 5: Nhận diện những hành vi xâm hại tinh thần

- GV tổ chức cho HS làm việc theo nhóm 4, phát cho mỗi nhóm một Phiếu học tập, yêu cầu các nhóm thực hiện nhiệm vụ trong phiếu. GV có thể tham khảo mẫu Phiếu học tập dưới đây:

PHIẾU HỌC TẬP (Hoạt động 5)

Thảo luận nhóm để hoàn thành các nhiệm vụ sau:

- Hãy chỉ ra các hành vi khiến trẻ em bị xâm hại tinh thần bằng cách khoanh vào chữ cái trước ý em cho là đúng.

- A. Chửi mắng, xúc phạm nhân phẩm, danh dự trẻ em.
- B. Cho trẻ em đi học và ăn uống đầy đủ.
- C. Quát tháo, đe dọa trẻ em.
- D. Bỏ rơi, sao nhãng trẻ em.
- E. Mua bán, bắt cóc trẻ em.
- F. Chăm sóc khi trẻ em bị ốm.
- G. Chê bai, chê giễu, bôi xấu ngoại hình trẻ em.

- Chia sẻ về trường hợp trẻ em bị xâm hại tinh thần mà em biết.

.....

.....

.....

.....

.....

- GV tổ chức cho các nhóm trao đổi Phiếu học tập, đọc kết quả thảo luận của nhóm bạn, đối chiếu với kết quả thảo luận của nhóm mình.

3. GV mời đại diện một số nhóm trình bày về kết quả thảo luận, điểm giống và khác về nội dung trả lời giữa Phiếu học tập của nhóm bạn và Phiếu học tập của nhóm mình.
4. GV cùng cả lớp thống nhất kết quả trong Phiếu học tập và chốt lại những hành vi khiến trẻ em bị xâm hại tinh thần là:
 - A. Chửi mắng, xúc phạm nhân phẩm, danh dự trẻ em.
 - C. Quát tháo, đe dọa trẻ em.
 - D. Bỏ rơi, sao nhãng trẻ em.
 - E. Mua bán, bắt cóc trẻ em.
 - G. Chê bai, chế giễu, bêu xấu ngoại hình trẻ em.



Hoạt động 6: Cách phòng tránh bị xâm hại tinh thần

1. GV yêu cầu HS tự đọc nhiệm vụ của hoạt động 6 trong SGK *Hoạt động trải nghiệm 4* trang 20 và kiểm tra việc hiểu nhiệm vụ của HS.
2. GV tổ chức cho HS trao đổi nhóm 4, thảo luận về cách phòng tránh bị xâm hại tinh thần, ghi kết quả thảo luận lên giấy A0.
3. GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận của nhóm mình, các nhóm khác nhận xét, bổ sung.
4. GV cùng cả lớp tổng kết lại cách phòng tránh bị xâm hại tinh thần:
 - Luôn chia sẻ câu chuyện của mình với bạn bè, thầy cô.
 - Bày tỏ mong muốn với bố, mẹ, anh, chị, em và người thân trong gia đình về một cuộc sống không bị bạo lực tinh thần.
 - Thể hiện mong muốn được yêu thương, được nói chuyện nhẹ nhàng, vui vẻ.
 - Đề nghị anh, chị em, bố, mẹ, người thân trong gia đình sử dụng mức âm lượng vừa phải khi nói chuyện, trao đổi với nhau.
 - Kiểm soát được cảm xúc của bản thân, tránh để mình bị rơi vào những cảm xúc tiêu cực, hoặc tình trạng sống quá khép kín hay tăng động.
 - Thẳng thắn chia sẻ với người thân trong gia đình về cảm xúc của mình khi người lớn gây áp lực hoặc quá kì vọng đối với mình.
 - Ghi lại nhật kí để giải toả tâm trạng của bản thân.
 - ...
5. GV dành thời gian cho HS ghi lại cách phòng tránh bị xâm hại tinh thần phù hợp với bản thân.



Xử lý khi bị xâm hại tinh thần

1. GV yêu cầu HS nhớ lại nội dung về cách phòng tránh bị xâm hại tinh thần và chia sẻ những trải nghiệm của cá nhân về cách phòng tránh bị xâm hại tinh thần với bạn ngồi bên cạnh.
2. GV chia lớp thành các nhóm 4 – 6, tổ chức cho các nhóm thảo luận để xây dựng tình huống trong các trường hợp sau:
 - Bị bỏ rơi, sao nhãng;
 - Bị đe dọa;
 - Bị chửi mắng.
3. GV lưu ý mỗi nhóm chỉ chọn 1 trong 3 trường hợp trên để xây dựng tình huống và thảo luận cách ứng phó cho tình huống mà nhóm đã xây dựng.
4. GV dành thời gian cho HS chuẩn bị thực hành sắm vai thể hiện cách ứng phó đối với tình huống mỗi nhóm đã xây dựng.
5. GV tổ chức cho các nhóm lên sắm vai và mời các nhóm khác nhận xét.
6. GV chốt lại những điều cần chú ý khi phòng tránh bị xâm hại tinh thần.
7. GV dặn dò HS chuẩn bị nội dung cho những hoạt động ở tuần tiếp theo.

TUẦN 8

Chân trời sáng tạo



Giao lưu về phòng tránh bị xâm hại tình dục

- GV phối hợp với GV Tổng phụ trách Đội và Ban Giám hiệu để tổ chức cho HS tham gia giao lưu cùng chuyên gia về phòng tránh bị xâm hại tình dục theo chương trình chung của toàn trường.
- GV Tổng phụ trách Đội tổ chức cho HS trao đổi với bạn và với chuyên gia về chủ đề “Phòng tránh bị xâm hại tình dục”, khuyến khích các em nêu câu hỏi với chuyên gia về phòng tránh xâm hại tình dục để được chuyên gia giải đáp thắc mắc.
- GV Tổng phụ trách Đội mời HS chia sẻ cảm xúc, suy nghĩ của mình sau khi tham gia giao lưu cùng chuyên gia về chủ đề phòng tránh xâm hại tình dục.
- GV nhắc nhở HS lắng nghe và ghi nhớ nội dung trao đổi về phòng tránh bị xâm hại tình dục để áp dụng trong cuộc sống.



Hoạt động 7: Nhận diện nguy cơ và cách phòng tránh bị xâm hại tình dục

Nhiệm vụ 1: Trao đổi về những nguy cơ bị xâm hại tình dục

1. GV chia lớp thành các nhóm 4 – 6 và phát cho mỗi nhóm giấy A0, bút dạ, yêu cầu các nhóm thảo luận về những nguy cơ bị xâm hại tình dục theo gợi ý của các tranh trong SGK *Hoạt động trải nghiệm 4* trang 22. Lưu ý HS các nhóm chú ý với mỗi tranh cần làm rõ bối cảnh cụ thể/tình huống có nguy cơ bị xâm hại tình dục.
2. GV dành thời gian cho các nhóm thảo luận và hỗ trợ khi cần thiết.
3. GV mời lần lượt đại diện các nhóm báo cáo kết quả thảo luận, các nhóm khác nhận xét, bổ sung.
4. GV chốt lại những nguy cơ bị xâm hại tình dục theo các tranh:
 - Tranh 1: Ở hành lang khu chung cư, chỉ có chú bảo vệ và bạn nữ, chú bảo vệ chạm tay vào “vùng đồ bơi” của bạn nữ khiến bạn nữ hoảng sợ.
 - Tranh 2: Tại nhà của bạn nữ, bố mẹ không có nhà, ông khách cô tình giơ tay như muốn ôm vào người bạn nữ, bạn nữ cảm thấy không thoải mái.
 - Tranh 3: Trong buổi tiệc sinh nhật, một anh lớn tuổi kéo bạn nữ vào lòng với ý định bế bạn nữ đó ngồi lên đùi mình.
 - Tranh 4: Trong buổi dã ngoại, tại khu vực rừng cây khá vắng vẻ, một bạn trai ôm và định hôn bạn nam, bạn nam không đồng ý và kêu lên “Đừng động vào tôi!”.

Nhiệm vụ 2: Trao đổi với bạn về các báo động trước nguy cơ bị xâm hại tình dục

1. GV chuẩn bị các thẻ chữ và thẻ hình về các báo động trước nguy cơ bị xâm hại tình dục như ở nhiệm vụ 2 của hoạt động 7 trong SGK *Hoạt động trải nghiệm 4* trang 22 – 23.
2. GV chia lớp thành các nhóm 4 – 6 và phát cho mỗi nhóm 1 bộ thẻ chữ và thẻ hình đã bị trộn lẫn và 1 tờ giấy A2. Yêu cầu các nhóm thảo luận và sắp xếp lại các thẻ chữ và thẻ hình cho phù hợp, sau đó trao đổi về cách hiểu của mình đối với từng loại báo động trước nguy cơ bị xâm hại tình dục.
3. GV yêu cầu các nhóm trao đổi, thảo luận để tìm được cách ghi nhớ các báo động này một cách dễ nhất.
4. GV tổ chức cho các nhóm trình bày kết quả thảo luận của nhóm mình và mời một vài nhóm lên thể hiện cách ghi nhớ các báo động này để giúp các em nhớ lâu hơn các báo động trước nguy cơ bị xâm hại tình dục. Kết quả đúng của việc sắp xếp các thẻ chữ và thẻ hình thể hiện ở trang 82.

Nếu ai đó **NHÌN** “vùng đồ bơi” của em hoặc dụ dỗ em **NHÌN** “vùng đồ bơi” của họ thì đó gọi là...



BÁO ĐỘNG NHÌN

Kẻ xấu chỉ có thể làm hại em khi em ở một mình. Chính vì vậy, đừng bao giờ ở một mình với người không quen biết, đặc biệt khi em không có bố mẹ ở bên cạnh. Ở **MỘT MÌNH** với người không quen biết được gọi là...



BÁO ĐỘNG MỘT MÌNH

Em không nên để ai (ngoại trừ người thân ruột thịt) bế, ôm, hôn em. Nếu ai **ÔM**, bế hay hôn em thì đó gọi là...



BÁO ĐỘNG ÔM

Nếu ai đó **NÓI** về “vùng đồ bơi” của em thì đó gọi là...



BÁO ĐỘNG NÓI

Nếu ai đó **CHẠM** vào “vùng đồ bơi” của em hoặc yêu cầu em **CHẠM** vào “vùng đồ bơi” của họ thì đó gọi là...



BÁO ĐỘNG CHẠM

5. GV sử dụng hình ảnh về các báo động để nhắc nhở các em ghi nhớ về những báo động trước nguy cơ bị xâm hại tình dục, từ đó có thể phòng tránh nguy cơ bị xâm hại tình dục.

Nhiệm vụ 3: Thảo luận về những tình huống có nguy cơ bị xâm hại tình dục và cách phòng tránh

1. GV tiếp tục cho HS làm việc nhóm 4 – 6 như đã phân chia ở nhiệm vụ 2 và giao nhiệm vụ cho các nhóm thảo luận về những tình huống có nguy cơ bị xâm hại tình dục và cách phòng tránh.
2. GV phát giấy A0 và bút dạ cho các nhóm, gợi ý các nhóm trình bày kết quả thảo luận theo gợi ý:

STT	Những tình huống có nguy cơ bị xâm hại tình dục	Cách phòng tránh

3. GV dành thời gian cho các nhóm thảo luận và hỗ trợ khi cần thiết. GV lưu ý HS rằng tương ứng với mỗi nguy cơ bị xâm hại tình dục là những cách phòng tránh cụ thể khác nhau.
4. GV tổ chức cho các nhóm chia sẻ kết quả thảo luận bằng cách các nhóm cử đại diện trình bày kết quả thảo luận của nhóm mình, các nhóm khác bổ sung cho nhóm bạn.
5. GV mời một số HS trong lớp tổng hợp lại kết quả và nêu câu hỏi: *Các em đã biết và thực hiện được những cách phòng tránh nào trong các cách phòng tránh tình huống có nguy cơ bị xâm hại tình dục đã nêu trên?*
6. GV mời HS trong lớp trả lời câu hỏi trên và nhắc nhở các em chú ý thực hiện những việc làm để phòng tránh nguy cơ bị xâm hại tình dục.
7. GV chuyển ý sang hoạt động 8.



Hoạt động 8: Thực hành phòng tránh bị xâm hại tình dục

1. GV chia lớp thành các nhóm và phân công cho mỗi nhóm một tình huống để chuẩn bị sắm vai. GV lưu ý các nhóm cần thảo luận để đưa ra cách giải quyết tình huống, sau đó mới phân vai cho các thành viên trong nhóm.
2. GV tổ chức cho HS đóng vai xử lý tình huống liên quan đến phòng tránh bị xâm hại tình dục như gợi ý trong SGK *Hoạt động trải nghiệm 4* trang 24.

Tình huống 1

Gia Hân là học sinh lớp 4. Một hôm, Gia Hân đang chơi cùng bạn ở hành lang chung cư, chú Hùng hàng xóm đi qua khen Gia Hân xinh và kéo Gia Hân lại, ôm vào lòng.

Nếu là Gia Hân, em sẽ làm gì?

Tình huống 2

Hôm ấy, mẹ Phương bị ốm không đi đón được nên Phương phải đi bộ về nhà. Đến đoạn đường vắng vẻ, có một chú lạ mặt đi sát và cố ý đụng chạm vào người em.

Nếu là Phương, em sẽ làm gì?

3. GV dành thời gian cho các nhóm chuẩn bị, sau đó mời lần lượt các nhóm lên sắm vai xử lý tình huống, các nhóm khác quan sát và ghi nhớ cách giải quyết tình huống của nhóm bạn.
4. GV tổ chức cho HS nhận xét về cách giải quyết tình huống của mỗi nhóm và rút ra những điều cần lưu ý khi sắm vai cũng như khi thực hiện những việc làm để phòng tránh bị xâm hại tình dục.
5. GV khen ngợi những nhóm có cách giải quyết tình huống hay, phù hợp với bối cảnh và đảm bảo được sự an toàn cho bản thân.



Diễn tập cách bảo vệ bản thân, phòng tránh bị xâm hại tình dục

1. GV tổ chức cho HS diễn tập cách bảo vệ bản thân, phòng tránh bị xâm hại tình dục theo các bước sau:
 - Bước 1: Chia lớp thành hai đội, một đội là nam, một đội là nữ;
 - Bước 2: Để HS trong mỗi đội nam và nữ nhận cặp đôi với nhau;
 - Bước 3: Từng cặp đôi sẽ phân vai chuẩn bị và thực hành diễn tập cách bảo vệ bản thân, phòng tránh bị xâm hại tình dục.
2. GV hướng dẫn các cặp đôi thực hành diễn tập cách bảo vệ bản thân, phòng tránh bị xâm hại tình dục theo 2 lượt:

- Lượt 1: HS thứ nhất sắm vai người đi xâm hại, HS thứ hai sắm vai người bị xâm hại;
- Lượt 2: đổi vai ngược lại.
- Khi sắm vai, người bị xâm hại cần chú ý cách thể hiện nội dung theo gợi ý:
- + Nói với người đó rằng mình không đồng ý, không muốn người đó làm như vậy.
- + Cản hét to, gọi thầy cô, bố mẹ, ông bà hay bất kì ai mà mình tin cậy ở gần đó.
- + Tránh xa người đó. Sau đó, không bao giờ ở một mình với người đó.
- 3. GV quan sát các cặp đôi thực hành diễn tập và nhắc nhở cặp đôi nào chưa làm đúng yêu cầu.
- 4. GV mời đội nào sẵn sàng xung phong lên thực hiện lại việc thực hành diễn tập cách bảo vệ bản thân, phòng tránh bị xâm hại tình dục.
- 5. GV nêu yêu cầu cho cả lớp:
 - *Nêu cảm nhận của em sau khi thực hành diễn tập cách bảo vệ bản thân, phòng tránh bị xâm hại tình dục.*
 - *Em có cảm thấy tự tin nếu mình gặp tình huống bị xâm hại tình dục thì sẽ chủ động thực hiện lại những việc đã làm như buổi diễn tập hôm nay không?*
- 6. GV mời một số HS trả lời và kết luận về hoạt động diễn tập cách bảo vệ bản thân, phòng tránh bị xâm hại tình dục. GV nhắc HS về nhà chia sẻ với người thân về cách phòng tránh bị xâm hại tình dục và chuẩn bị cho chủ đề hoạt động tiếp theo.

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG

1. GV đề nghị HS hoàn thành phần đánh giá hoạt động trong SGK *Hoạt động trải nghiệm* 4 trang 24.
2. GV tổ chức cho HS đánh giá bằng cách phát Phiếu đánh giá và yêu cầu các em thực hiện theo hướng dẫn trong phiếu.
3. GV tổ chức cho HS đánh giá đồng đẳng, trao đổi để xin ý kiến của bạn về những hoạt động mình đã tham gia trong chủ đề.

Phiếu đánh giá

Họ và tên: Lớp: Trường:

1. Tự đánh giá

Tô màu vào ☆ với mỗi nội dung đánh giá dưới đây:

Hoàn thành tốt: ☆☆☆ Hoàn thành: ☆☆ Chưa hoàn thành: ☆

STT	Nội dung	Em tự đánh giá
1	Nhận biết tình huống có nguy cơ bị xâm hại.	☆☆☆
2	Xác định những nguy cơ và cách phòng tránh bị xâm hại thân thể.	☆☆☆
3	Nhận diện những hành vi và cách phòng tránh bị xâm hại tinh thần.	☆☆☆
4	Nhận diện nguy cơ và cách phòng tránh bị xâm hại tình dục.	☆☆☆
5	Thực hành cách ứng phó trước nguy cơ bị xâm hại thân thể, xâm hại tinh thần và xâm hại tình dục.	☆☆☆

2. Bạn đánh giá em

Xin ý kiến của bạn khi em thực hiện những việc dưới đây theo gợi ý:

Hoàn thành tốt: ☆☆☆ Hoàn thành: ☆☆ Chưa hoàn thành: ☆

STT	Nội dung	Bạn đánh giá em
1	Tích cực chia sẻ thông tin.	☆☆☆
2	Tham gia thảo luận nhóm nhiệt tình.	☆☆☆
3	Tích cực cổ vũ các bạn trong lớp.	☆☆☆
4	Luôn động viên các bạn trong nhóm.	☆☆☆

GV có thể sử dụng **Thư gửi phụ huynh** để phối hợp với gia đình trong việc giáo dục HS (nếu có điều kiện).

Thư gửi phụ huynh

Ngay từ tiết đầu tiên của chủ đề, GV sử dụng **Thư gửi phụ huynh** để cùng phối hợp với gia đình HS về những nội dung sau:

1. Cùng con tìm hiểu về một số tình huống có nguy cơ bị xâm hại.
2. Trao đổi với con về nguy cơ và cách phòng tránh bị xâm hại thân thể.
3. Trao đổi với con về những hành vi xâm hại tinh thần và cách phòng tránh.
4. Hướng dẫn con cách nhận biết từng loại báo động trước nguy cơ bị xâm hại tình dục.
5. Hướng dẫn con thực hiện những quy tắc an toàn cá nhân để phòng tránh bị xâm hại tình dục và cách ứng phó trước nguy cơ bị xâm hại tình dục.
6. Nhắc con nộp lại Phiếu đánh giá cho GV chủ nhiệm.

Chân trời sáng tạo

BIẾT ƠN THẦY CÔ YÊU QUÝ BẠN BÈ

YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau chủ đề này, HS:

- Thực hiện được những lời nói, việc làm để duy trì và phát triển quan hệ với bạn bè, thầy cô.
- Nêu được một số vấn đề thường xảy ra trong quan hệ với bạn bè và đề xuất được cách giải quyết.

Chủ đề này góp phần hình thành và phát triển cho HS:

- **Phẩm chất nhân ái:** Thực hiện được những lời nói, việc làm để duy trì và phát triển quan hệ với bạn bè, thầy cô.
- **Năng lực giao tiếp và hợp tác:** Trao đổi, tương tác với bạn trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ.
- **Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:** Nêu được một số vấn đề thường xảy ra trong quan hệ với bạn bè và đề xuất được cách giải quyết.
- **Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động:** Lập được kế hoạch thực hiện những lời nói, việc làm duy trì và phát triển quan hệ tốt đẹp với bạn bè, thầy cô; Tổ chức và tham gia các trò chơi tập thể để duy trì và phát triển quan hệ tốt đẹp với bạn bè, thầy cô.

CHUẨN BỊ

Chân trời sáng tạo

1. Giáo viên

- SGK Hoạt động trải nghiệm 4, VBT Hoạt động trải nghiệm 4;
- Bộ tranh minh họa hoạt động 2, hoạt động 3, hoạt động 6;
- Mẫu một số bài thơ, câu chuyện về thầy, cô giáo đã được trang trí;
- Giấy A0, màu vẽ cho HS trang trí báo tường;
- Mẫu kế hoạch thực hiện lời nói, việc làm duy trì và phát triển quan hệ tốt đẹp với bạn bè;
- Băng vải lớn, bóng, hoa,... (cho các trò chơi tập thể).

2. Học sinh

- SGK Hoạt động trải nghiệm 4, VBT Hoạt động trải nghiệm 4;
- Bút màu, bút viết.

Cuối mỗi tiết hoạt động, GV nên nhắc lại những điều HS cần chuẩn bị cho tiết hoạt động sau.

► GỢI Ý TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

TUẦN 9



Tham gia tháng hành động “Em là học sinh thân thiện”

- GV hướng dẫn HS đăng kí tham gia và lựa chọn các tiết mục văn nghệ để biểu diễn trong chương trình của nhà trường.
- GV hỗ trợ HS chuẩn bị các tiết mục văn nghệ đã đăng kí.
- GV động viên HS tham gia biểu diễn văn nghệ và cổ vũ cho các tiết mục văn nghệ theo chủ đề “Em là HS thân thiện”.
- GV hỗ trợ HS trong quá trình các em di chuyển lên sân khấu biểu diễn và trở về chỗ ngồi của lớp mình sau khi biểu diễn xong.
- GV yêu cầu HS tập trung chú ý và chia sẻ cách các em thực hiện những việc cần làm trong tháng hành động.



Hoạt động 1: Chia sẻ những ấn tượng hoặc kỉ niệm của em về thầy cô và bạn bè

1. GV yêu cầu HS đọc nhiệm vụ 1 của hoạt động 1 trong SGK *Hoạt động trải nghiệm* 4 trang 26 cho cả lớp nghe và kiểm tra việc hiểu nhiệm vụ của HS.
2. GV tổ chức cho HS hoạt động nhóm 4, mỗi thành viên trong nhóm sẽ lần lượt chia sẻ một điều em thấy ấn tượng hoặc kỉ niệm của em đối với một thầy giáo, cô giáo. GV có thể hướng dẫn HS chia sẻ theo gợi ý:
 - *Thầy/cô giáo em muốn nhắc đến là ai?*
 - *Thầy/cô dạy em môn gì/lớp nào?*
 - *Kỉ niệm của em với thầy/cô là gì? hoặc Em nhớ nhất điều gì về người thầy/cô đó?*
3. GV gọi 3 – 4 HS chia sẻ trước lớp về những ấn tượng hoặc kỉ niệm của các em về một thầy giáo, cô giáo.
4. GV gọi 1 – 2 HS đọc yêu cầu nhiệm vụ 2 của hoạt động 1. GV yêu cầu HS tiếp tục hoạt động nhóm 4, chia sẻ với các bạn trong nhóm về ấn tượng hoặc kỉ niệm của em về một người bạn hoặc những người bạn quanh em theo gợi ý:
 - *Người bạn mà em muốn kể với các bạn là ai?*
 - *Em quen người bạn đó như thế nào?*

– Em đã có kỉ niệm gì với người bạn đó? Hoặc bạn có đặc điểm hay tính cách gì làm cho em ấn tượng?

5. GV gọi 3 – 4 HS chia sẻ trước lớp về một người bạn mà em ấn tượng hoặc có kỉ niệm sâu sắc.

6. GV nhận xét, tổng kết hoạt động, chuyển tiếp sang hoạt động 2.



Hoạt động 2: Tìm hiểu những lời nói, việc làm để duy trì và phát triển quan hệ tốt đẹp với thầy, cô giáo

1. GV yêu cầu HS đọc nhiệm vụ 1, hoạt động 2 trong SGK *Hoạt động trải nghiệm* 4 trang 26 cho cả lớp nghe và kiểm tra việc hiểu nhiệm vụ của HS.

2. GV yêu cầu HS làm việc nhóm đôi, nêu những lời nói, việc làm để duy trì và phát triển quan hệ với thầy, cô giáo trong các tranh ở trang 26.

Gợi ý trả lời:

– Tranh 1: HS xin cô giáo tư vấn về việc tham gia câu lạc bộ.

– Tranh 2: HS làm món quà tặng sinh nhật thầy giáo.

3. Sau khi HS đã trao đổi trong nhóm xong, GV gọi 2 HS nêu những lời nói, việc làm của các bạn trong tranh và phân tích những lời nói, việc làm đó để duy trì và phát triển quan hệ tốt đẹp với thầy, cô giáo như thế nào.

4. GV nhận xét, tổng hợp ý kiến của HS.

5. GV tổ chức cho HS làm việc nhóm 4 – 6, trao đổi với các bạn trong nhóm về những lời nói, việc làm khác để duy trì và phát triển mối quan hệ tốt đẹp với thầy, cô giáo.

6. GV gọi lần lượt đại diện các nhóm nêu những lời nói, việc làm khác để duy trì và phát triển quan hệ tốt đẹp với thầy, cô giáo mà các em vừa chia sẻ trong nhóm.

7. GV nhận xét, tổng kết hoạt động.



Hoạt động 3: Tìm hiểu những lời nói, việc làm để duy trì và phát triển quan hệ tốt đẹp với bạn bè

1. GV yêu cầu HS đọc nhiệm vụ 1, hoạt động 3 trong SGK *Hoạt động trải nghiệm* 4 trang 27 cho cả lớp nghe và kiểm tra việc hiểu nhiệm vụ của HS.

2. GV chia lớp thành 5 nhóm, mỗi nhóm sẽ trao đổi về những lời nói, việc làm các em có thể thực hiện trong mỗi tình huống sau:

- Nhóm 1: Khi bạn cần sự giúp đỡ.
 - Nhóm 2: Khi bạn bị ốm.
 - Nhóm 3: Khi bạn đạt thành tích cao, tiến bộ (trong học tập, trong thi đấu thể thao,...).
 - Nhóm 4: Khi bạn gặp chuyện buồn hay khó khăn trong học tập, sinh hoạt.
 - Nhóm 5: Khi bạn bị bắt nạt.
3. GV gọi lần lượt đại diện các nhóm trình bày trước lớp những lời nói, việc làm các em có thể thực hiện để duy trì và phát triển quan hệ tốt đẹp với bạn bè trong tình huống mà nhóm mình lựa chọn. GV có thể khuyến khích HS trình bày bằng miệng, bằng sơ đồ hình cây, sơ đồ tư duy hay diễn tiểu phẩm để báo cáo.
 4. GV nhận xét, tổng kết hoạt động.
 5. GV dặn dò HS về nhà tìm hiểu và sưu tầm một số bài thơ, câu chuyện hay nói về thầy, cô giáo và mang đến lớp vào tiết Sinh hoạt lớp.



Chia sẻ bài thơ, câu chuyện về thầy, cô giáo

1. GV kiểm tra sự chuẩn bị của HS: một số bài thơ, câu chuyện hay về thầy, cô giáo mà HS đã sưu tầm.
2. GV tổ chức cho HS chia sẻ một số bài thơ, câu chuyện hay về thầy, cô giáo các em đã sưu tầm trong nhóm 4 – 6.
3. GV gọi 4 – 5 HS đọc các bài thơ, câu chuyện mà các nhóm tâm đắc để chia sẻ trước lớp.
4. GV tổng kết hoạt động.

TUẦN 10



Chương trình “Thầy cô trong trái tim em”

- GV chủ nhiệm phối hợp với GV Tổng phụ trách hướng dẫn HS lên sân khấu để diễn hoạt cảnh theo chủ đề “Thầy cô trong trái tim em” theo tiết mục đã đăng kí.
- GV nhắc nhở HS giữ trật tự và cổ vũ cho các tiết mục tham gia trong chương trình.
- GV hướng dẫn HS chia sẻ cảm xúc của các em về câu chuyện em ấn tượng nhất sau khi kết thúc tiết Sinh hoạt dưới cờ.



Hoạt động 4: Thể hiện những lời nói, việc làm duy trì và phát triển quan hệ tốt đẹp với thầy, cô giáo

1. GV yêu cầu HS đọc nhiệm vụ và tình huống 1 của hoạt động 4 trong SGK *Hoạt động trải nghiệm 4* trang 28 cho cả lớp nghe và kiểm tra việc hiểu nhiệm vụ của HS.
2. GV yêu cầu HS làm việc nhóm 4, cùng thảo luận và tìm ra cách giải quyết tình huống 1. Các thành viên trong nhóm phân vai để thể hiện lời nói, việc làm duy trì và phát triển quan hệ với các thầy, cô giáo.

Gợi ý: An gọi điện hỏi thăm cô giáo hoặc An cùng bố mẹ đến nhà cô giáo thăm hỏi cô và chúc cô mau khỏe.

3. GV gọi một nhóm lên sắm vai xử lý tình huống. Các nhóm khác nhận xét, góp ý. GV có thể gọi một nhóm khác lên sắm vai sau khi đã được góp ý, bổ sung ý kiến.
4. GV nhận xét và yêu cầu HS chuyển sang tình huống 2.
5. GV gọi một HS đọc tình huống 2 cho cả lớp nghe và yêu cầu HS tiếp tục làm việc nhóm 4 để thảo luận và phân vai xử lý tình huống.
6. GV gọi một nhóm sắm vai xử lý tình huống 2. Các nhóm khác nhận xét, góp ý. GV có thể gọi một nhóm khác lên sắm vai sau khi đã được góp ý, bổ sung ý kiến.

Gợi ý: Lan chạy lại và nhặt bóng giúp cô giáo.

7. GV nhận xét, tổng kết hoạt động.



Hoạt động 5: Lập kế hoạch thực hiện những việc làm duy trì và phát triển quan hệ tốt đẹp với bạn bè

1. GV yêu cầu HS đọc nhiệm vụ 1 của hoạt động 5 trong SGK *Hoạt động trải nghiệm 4* trang 29 cho cả lớp nghe và kiểm tra việc hiểu nhiệm vụ của HS.
2. GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, suy nghĩ về một người bạn mà em yêu quý và lập bản kế hoạch thực hiện lời nói, việc làm để duy trì và phát triển quan hệ với người bạn đó theo gợi ý:
 - Em sẽ nói gì với bạn? (nếu lâu rồi chưa gặp bạn)
 - Em sẽ làm những gì để gây bất ngờ cho bạn hoặc làm cho bạn vui?
 - Em sẽ nói hoặc thực hiện các việc làm đó vào lúc nào? Ở đâu? Như thế nào?
 - Em cần chuẩn bị những gì để thực hiện được việc làm đó?
3. GV gợi ý HS sử dụng mẫu kế hoạch theo gợi ý ở trang 93.

KẾ HOẠCH

Họ và tên: Lớp: Trường:

Tên việc làm	Thời gian	Chuẩn bị	Cách thực hiện

- Sau khi HS hoàn thiện sơ bộ kế hoạch vừa lập, GV cho HS chia sẻ theo nhóm 4, giới thiệu về kế hoạch của mình để thực hiện những lời nói, việc làm duy trì và phát triển quan hệ với người bạn mà em yêu quý.
- GV gọi 3 – 5 HS chia sẻ kế hoạch trước lớp. GV nhận xét, tổng kết hoạt động.
- GV dặn dò HS thực hiện những việc làm duy trì và phát triển quan hệ với bạn bè theo kế hoạch đã lập.



Làm báo tường chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20-11

- GV kiểm tra sự chuẩn bị của HS (bài thơ, câu chuyện về thầy cô giáo; bút màu; bút viết;...).
- GV yêu cầu HS đọc nhiệm vụ 1 trong SGK *Hoạt động trải nghiệm* 4 trang 29 cho cả lớp nghe và kiểm tra việc hiểu nhiệm vụ của HS.
- GV cho HS xem một số sản phẩm thơ, truyện đã được trang trí để HS tham khảo và gợi ý HS cách trang trí.
- GV tổ chức cho HS trang trí bài thơ, câu chuyện sưu tầm hoặc sáng tác theo ý thích để chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20-11.
- GV yêu cầu HS tập hợp sản phẩm theo tổ, mỗi tổ sẽ sắp xếp, trang trí và gắn bài thơ, câu chuyện sưu tầm được lên tờ báo tường khổ lớn.

6. GV tổ chức cho HS trưng bày sản phẩm báo tường của các nhóm và cho HS tham quan báo tường.
7. GV gọi 4 – 5 HS chia sẻ về cảm xúc, suy nghĩ của các em sau khi xem báo tường của các nhóm.
8. GV nhận xét, tổng kết hoạt động.

TUẦN 11



Văn nghệ chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20-11

- GV yêu cầu HS tham gia hoạt động đúng giờ, trang phục gọn gàng, sạch sẽ.
- GV kiểm tra sự chuẩn bị của các nhóm HS tham gia múa, hát, đọc thơ theo chủ đề “Tri ân thầy cô” để chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20-11.
- GV nhắc HS thể hiện sự nghiêm túc, văn minh khi tham gia hoạt động văn nghệ chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam; lắng nghe, động viên và cổ vũ cho các tiết mục văn nghệ.
- GV tổ chức cho HS tham gia hoạt động giao lưu toàn trường, chia sẻ cảm nghĩ của các bạn sau khi tham gia các tiết mục văn nghệ và thể hiện cảm xúc về tiết mục các em yêu thích.



Hoạt động 6: Xác định một số vấn đề thường xảy ra trong quan hệ với bạn bè

1. GV yêu cầu HS đọc nhiệm vụ 1 của hoạt động 6 trong SGK *Hoạt động trải nghiệm* 4 trang 30 cho cả lớp nghe và kiểm tra việc hiểu nhiệm vụ của HS.
2. GV chia lớp thành các nhóm 4, các thành viên trong nhóm lần lượt kể về một lần đã từng gặp phải vấn đề với bạn theo gợi ý:
 - *Nêu vấn đề của em với bạn.*
 - *Thời điểm xảy ra vấn đề đó.*
 - *Những lời nói, việc làm em đã thực hiện khi đó.*
3. GV mời 2 – 3 HS chia sẻ trước lớp những vấn đề các bạn đã gặp phải. Sau đó, GV tổng hợp ý kiến của HS.
4. GV tiếp tục yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ 2 của hoạt động 6 trong SGK *Hoạt động trải nghiệm* 4 trang 30: *Trao đổi về những vấn đề thường xảy ra trong quan hệ với bạn bè mà em biết.*

5. GV yêu cầu HS hoạt động nhóm 4, cùng bạn trao đổi về những tranh được cung cấp trong SGK, đưa ra những vấn đề thường xảy ra trong quan hệ với bạn bè mà tranh thể hiện. Gợi ý nội dung các tranh:

- Tranh 1: Một bạn nam đang trách móc bạn vì bạn làm hỏng bút của mình (nói lời trách móc).
- Tranh 2: Hai bạn nữ đang thì thầm nói điều tiêu cực về một bạn nữ khác (cô lập bạn).

6. GV mời đại diện các nhóm nêu những vấn đề tranh đã đưa ra.

7. GV tiếp tục cho HS làm việc nhóm 4, trao đổi về những vấn đề thường xảy ra trong quan hệ với bạn bè mà em biết.

8. GV mời 2 – 3 nhóm trình bày những vấn đề các em thảo luận được trước lớp, các nhóm khác bổ sung.

9. GV nhận xét, tổng kết hoạt động.



Hoạt động 7: Tìm hiểu cách giải quyết khi có vấn đề xảy ra trong quan hệ với bạn bè

1. GV yêu cầu HS đọc nhiệm vụ 1, hoạt động 7 trong SGK *Hoạt động trải nghiệm 4* trang 31 và tổ chức cho HS làm việc nhóm 4, trao đổi với bạn về một số cách giải quyết khi có vấn đề xảy ra trong quan hệ với bạn bè.

Gợi ý nội dung các tranh:

- Tranh 1: Một bạn nam đang giải thích cho bạn nữ về hiểu lầm của bạn nữ với mình.
- Tranh 2: Một bạn nữ đang suy nghĩ rằng sẽ chờ khi bạn bớt giận thì nói chuyện với bạn (lựa chọn thời điểm thích hợp để nói chuyện với bạn).

2. GV mời đại diện các nhóm nêu các cách giải quyết khi có vấn đề xảy ra trong quan hệ với bạn bè trong tranh minh họa.

3. GV tiếp tục cho HS hoạt động nhóm 4, trao đổi về những cách giải quyết khi có vấn đề xảy ra trong quan hệ với bạn bè mà em biết.

4. GV gọi 2 – 3 nhóm trình bày trước lớp, các nhóm khác nhận xét, bổ sung.

5. GV nhận xét, tổng kết hoạt động.



Tham gia trò chơi tập thể

1. GV tổ chức cho lớp chơi các trò chơi tập thể để tăng cường sự gắn kết giữa các HS trong lớp với nhau.

2. GV phổ biến cách chơi trò chơi “Tạo hình theo chủ đề” trong SGK *Hoạt động trải nghiệm 4* trang 31.
3. GV cử một HS làm quản trò, cho HS chơi thử một lần.
4. GV tổ chức cho HS chơi trò chơi. GV theo dõi, hỗ trợ HS trong suốt quá trình các em tham gia trò chơi.
5. GV gọi một số HS chia sẻ cảm xúc sau khi chơi xong và hỏi HS: *Trò chơi này giúp các em duy trì và phát triển quan hệ với bạn bè như thế nào?*
6. GV nhận xét và tổng kết hoạt động.

TUẦN 12



Tham gia tổng kết tháng hành động “Em là học sinh thân thiện”

- GV giám sát, quản lí HS khi các em nghe tổng hợp kết quả toàn trường đã đạt được trong tháng hành động.
- GV phối hợp với GV Tổng phụ trách tổ chức cho các em tham gia các hoạt động tập thể (các trò chơi tập thể) trong lễ tổng kết.
- GV quan sát, hỗ trợ, hướng dẫn và kêu gọi HS cổ vũ cho các bạn đang tham gia hoạt động.
- GV yêu cầu HS ghi lại cảm nhận và chia sẻ về những điều em đã làm được trong tháng hành động.
- GV khen ngợi và động viên HS tiếp tục làm nhiều việc tốt thể hiện sự biết ơn thầy cô, yêu quý bạn bè.



Hoạt động 8: Xử lí tình huống trong quan hệ với bạn bè

1. GV yêu cầu HS đọc nhiệm vụ 1 của hoạt động 8 trong SGK *Hoạt động trải nghiệm 4* trang 32 và kiểm tra việc hiểu nhiệm vụ của HS.
2. GV yêu cầu HS hoạt động nhóm 4, đọc tình huống 1 và cùng trao đổi với các bạn về cách xử lí phù hợp.
3. GV gọi một nhóm trình bày cách xử lí tình huống, các nhóm khác bổ sung, góp ý để đưa ra phương án tối ưu. GV có thể gọi 1 – 2 nhóm sắm vai xử lí tình huống sau khi đã đưa ra được phương án tối ưu.
4. GV thực hiện tương tự với các tình huống còn lại.
5. GV nhận xét, tổng kết hoạt động.



Hoạt động 9: Chia sẻ về những thay đổi tích cực trong việc duy trì và phát triển quan hệ tốt đẹp với bạn bè, thầy cô

1. GV yêu cầu HS đọc nhiệm vụ 1 và 2 của hoạt động 9 trong SGK *Hoạt động trải nghiệm 4* trang 33 và kiểm tra việc hiểu nhiệm vụ của HS.
2. GV yêu cầu HS hoạt động nhóm 4, chia sẻ với bạn về những lời nói, việc làm các em đã thực hiện theo kế hoạch đã lập để duy trì và phát triển quan hệ tốt đẹp với bạn bè, thầy cô.
3. GV gọi 4 – 5 HS chia sẻ trước lớp và nêu cảm nhận của em về những lời nói, việc làm của bạn.
4. GV nhận xét, tổng kết hoạt động.



Tham gia múa hát tập thể theo chủ đề “Thầy cô và bạn bè”

1. GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Chuyền hoa”.
2. GV phổ biến cách chơi và luật chơi cho HS: Các bạn HS sẽ chuyền tay nhau một bông hoa và GV sẽ bật 1 bài hát để cả lớp hát theo. Khi nhạc dừng lại, HS nào đang cầm hoa trên tay sẽ nêu tên 1 bài hát về thầy cô và bạn bè mà bạn đó biết. Nếu nêu đúng tên bài hát, bạn đó sẽ được 1 bông hoa. Kết thúc trò chơi, ai có nhiều bông hoa nhất là người chiến thắng.
3. GV có thể cho một số HS được luân phiên làm quản trò để các em chủ động điều khiển trò chơi.
4. Sau khi trò chơi kết thúc, GV tổng kết hoạt động.
5. GV tiếp tục tổ chức cho HS múa hát tập thể các bài hát về thầy cô và bạn bè.
6. GV mời một vài nhóm lên múa hát tập thể trước lớp, nhắc HS dưới lớp cổ vũ cho các bạn biểu diễn.
7. GV nhận xét, tổng kết hoạt động.

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG

1. GV đặt các câu hỏi cho HS:
 - Em sẽ làm gì để tiếp tục duy trì và phát triển quan hệ tốt đẹp với thầy cô và bạn bè?
 - Em đã thực hiện được những việc làm gì để giải quyết một số vấn đề thường xảy ra trong quan hệ với bạn bè?
2. GV yêu cầu HS trao đổi nhóm đôi, trả lời các câu hỏi mà GV đã nêu.
3. GV gọi một số HS chia sẻ trước lớp về từng câu hỏi. Mỗi câu hỏi có thể gọi từ 3 – 5 HS chia sẻ.

4. GV đọc từng nội dung đánh giá ở phần Đánh giá hoạt động trong SGK *Hoạt động trải nghiệm 4* trang 33 và phát cho mỗi HS một Phiếu đánh giá gồm ba phần là Tự đánh giá và bạn đánh giá em; Ý kiến của người thân; Ý kiến của GV.

GV có thể tham khảo mẫu Phiếu đánh giá dưới đây:

Phiếu đánh giá

Họ và tên: Lớp: Trường:

1. Tự đánh giá và bạn đánh giá em

Tô màu vào ☆ với mỗi nội dung em tự đánh giá và bạn đánh giá em theo gợi ý:

Hoàn thành tốt: ☆☆☆ Hoàn thành: ☆☆ Chưa hoàn thành: ☆

STT	Nội dung	Em tự đánh giá	Bạn đánh giá em
1	Thực hiện những lời nói, việc làm để duy trì và phát triển quan hệ với bạn bè, thầy cô.	☆☆☆	☆☆☆
2	Nêu một số vấn đề thường xảy ra trong quan hệ với bạn bè.	☆☆☆	☆☆☆
3	Đề xuất cách giải quyết các vấn đề xảy ra trong quan hệ với bạn bè.	☆☆☆	☆☆☆

2. Ý kiến của người thân

.....

3. Ý kiến của giáo viên

.....

5. GV yêu cầu mỗi HS tự đánh giá về các hoạt động em đã thực hiện trong chủ đề này.
6. GV tiếp tục tổ chức cho HS trao đổi với bạn để nhận xét nhau bằng cách đổi Phiếu đánh giá để bạn đánh giá về việc thực hiện các hoạt động trong chủ đề.
7. GV yêu cầu HS về nhà xin ý kiến của người thân về việc em đã thực hiện.

8. GV ghi ý kiến nhận xét vào Phiếu đánh giá của HS.

9. GV tổng kết hoạt động.

*GV có thể sử dụng **Thư gửi phụ huynh** để phối hợp với gia đình trong việc giáo dục HS (nếu có điều kiện).*

Thư gửi phụ huynh

*Ngay từ tiết đầu tiên của chủ đề, GV sử dụng **Thư gửi phụ huynh** để cùng phối hợp với gia đình HS về những nội dung sau:*

- 1. Hỗ trợ, hướng dẫn con trong việc xác định những lời nói, việc làm để duy trì và phát triển quan hệ tốt đẹp với thầy cô, bạn bè.*
- 2. Tiếp tục quan sát và hỗ trợ con khi con lập kế hoạch để thực hiện những lời nói, việc làm đó và tư vấn cho con nếu con gặp phải vấn đề với bạn mà chưa tìm được cách giải quyết phù hợp.*
- 3. Nhắc con nộp lại Phiếu đánh giá cho GV chủ nhiệm.*

Chân trời sáng tạo

YÊU CẦU CẦN ĐẠT**Sau chủ đề này, HS:**

- Thực hiện được một số hành vi có văn hoá nơi công cộng.
- Đề xuất được một số hoạt động kết nối những người sống xung quanh.
- Tham gia tích cực hoạt động đền ơn đáp nghĩa và hoạt động giáo dục truyền thống ở địa phương.

Chủ đề này góp phần hình thành và phát triển cho HS:

- **Phẩm chất nhân ái:** Yêu thương những người sống xung quanh.
- **Phẩm chất yêu nước:** Tự hào về truyền thống của dân tộc Việt Nam và của địa phương mình.
- **Năng lực giao tiếp và hợp tác:** Hợp tác với bạn, với cộng đồng để thực hiện kế hoạch kết nối những người sống xung quanh.
- **Năng lực thích ứng với cuộc sống:** Xác định được các việc làm có văn hoá, phù hợp với truyền thống quê hương để ứng xử phù hợp ở nơi công cộng và khi tham gia các hoạt động giáo dục truyền thống.
- **Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động:** Lập kế hoạch và thực hiện tích cực các hoạt động kết nối những người sống xung quanh, hoạt động đền ơn đáp nghĩa,...

*Chân trời sáng tạo***CHUẨN BỊ****1. Giáo viên**

- SGK Hoạt động trải nghiệm 4, VBT Hoạt động trải nghiệm 4;
- Giấy nhớ, bảng nhóm/giấy A0, Phiếu đánh giá,...;
- Hình mẫu cổng làng truyền thống;
- Một số tình huống ứng xử khi thực hiện hoạt động kết nối những người xung quanh.

2. Học sinh

- SGK Hoạt động trải nghiệm 4, VBT Hoạt động trải nghiệm 4;
- Giấy màu/giấy trắng, bút viết, bút màu, thước kẻ, kéo, hồ dán/keo dán,...;
- Tranh/ảnh về các hoạt động giữ gìn truyền thống ở địa phương;

Cuối mỗi tiết hoạt động, GV nên nhắc lại những điều HS cần chuẩn bị cho tiết hoạt động sau.

TUẦN 13



Hưởng ứng tháng hành động giữ gìn “Truyền thống quê em”

- GV chủ nhiệm các lớp ổn định tổ chức và quản lí HS khi Tổng phụ trách Đội hoặc Liên đội trưởng tổ chức nghi lễ chào cờ, báo cáo kết quả rèn luyện tuần trước và đọc lời phát động tháng hành động giữ gìn “Truyền thống quê em”.
- GV động viên, khích lệ HS tham gia các hoạt động: Nghe phát động và lên ý tưởng về hoạt động giữ gìn truyền thống của quê hương cho lớp hoặc nhóm em.
- GV nhắc nhở HS giữ trật tự, tập trung chú ý và sẵn sàng chia sẻ về ý tưởng của lớp hoặc nhóm em.



Hoạt động 1: Xác định các hành vi có văn hoá nơi công cộng

Nhiệm vụ 1: *Chỉ ra các hành vi có văn hoá hoặc chưa có văn hoá ở nơi công cộng*

1. GV sử dụng phương pháp động não, khai thác kinh nghiệm của HS:
Kể tên các hành vi có văn hoá mà em biết. GV mời nhiều HS trả lời, mỗi HS chỉ cần nêu một ý, GV lắng nghe và ghi nhanh lên bảng các ý kiến của HS.
2. GV yêu cầu HS đọc và nhắc lại nhiệm vụ 1 trong SGK trang 35.
3. GV hướng dẫn HS làm việc theo nhóm. Yêu cầu HS cùng quan sát tranh, thảo luận và trả lời các câu hỏi:
 - *Nơi công cộng nào được nhắc đến trong bức tranh? Nơi công cộng đó có đặc điểm gì nổi bật?*
 - *Các nhân vật trong tranh có hành động như thế nào?*
 - *Hành động đó thể hiện sự có văn hoá hay không có văn hoá?*

4. GV tổ chức cho các nhóm báo cáo kết quả thảo luận. GV chú ý tổ chức cho nhiều HS được báo cáo.

Gợi ý:

– Tranh 1: Trang nghiêm khi đến nơi thờ tự.

+ Bức tranh vẽ cảnh HS đang dâng hương tại đền thờ.

+ Các bạn HS xếp hàng ngay ngắn, trật tự, thể hiện sự nghiêm trang, thành kính khi vào dâng hương. Hành động của các bạn thể hiện nét văn hoá biết ơn tổ tiên/tôn sư trọng đạo/biết ơn người đi trước/... của người Việt Nam.

+ Một bạn nam và một bạn nữ đứng cuối hàng đang to tiếng với nhau. Hành động của hai bạn chưa thể hiện sự trang nghiêm, thành kính khi đến nơi thờ tự.

– Tranh 2: Trật tự lắng nghe hướng dẫn viên thuyết minh.

+ Bức tranh vẽ cảnh thầy giáo và các bạn HS đang đi tham quan, nghe cô hướng dẫn viên giới thiệu.

+ Các bạn HS đang chăm chú lắng nghe cô hướng dẫn viên giới thiệu. Hành động của các bạn thể hiện cách ứng xử văn hoá tôn trọng người khác, tôn trọng quy định nơi công cộng. Tuy nhiên, có một bạn nam đang quay sang nói chuyện riêng và được bạn nữ nhắc nhở; một bạn khác đang tiến lại tượng thờ để sờ tay vào bức tượng. Hành động của hai bạn nam thể hiện sự thiếu tôn trọng các quy định tại khu di tích lịch sử, văn hoá.

– Tranh 3: Giúp đỡ em nhỏ ở công viên.

+ Bức tranh vẽ cảnh hai bạn HS và một em nhỏ trong một công viên.

+ Hai bạn HS đang dỗ dành, an ủi em nhỏ vì em bị lạc, đang khóc tìm mẹ.

+ Hành động của hai bạn thể hiện nét văn hoá khi ứng xử nơi công cộng. Đó là nét đẹp trong truyền thống yêu thương con người của dân tộc ta.

– Tranh 4: Tuân thủ quy định nơi công cộng

+ Bức tranh vẽ cảnh các bạn nhỏ cùng gia đình ở một bến tàu.

+ Gia đình bạn nhỏ để rác gọn vào túi nilon sau khi ăn là hành vi có văn hoá, còn hai bạn nam vừa ăn vừa vứt vỏ kẹo bánh ra sàn là hành vi không có văn hoá ở nơi công cộng.

Nhiệm vụ 2: Kể về một hành vi có văn hoá hoặc chưa có văn hoá ở nơi công cộng mà em biết hoặc chứng kiến

1. GV tổ chức cho HS chia sẻ theo nhóm về một tình huống ứng xử thể hiện hành vi có văn hoá hoặc chưa có văn hoá ở nơi công cộng mà em biết hoặc chứng kiến theo gợi ý trong SGK trang 35.
2. GV mời đại diện các nhóm chia sẻ trước lớp.
3. GV nêu kết luận về các hành vi có văn hoá nơi công cộng mà mọi người cần thực hiện: *Nơi công cộng là nơi sinh hoạt của nhiều người. Khi đến nơi công cộng, các em cần ứng xử có văn hoá như tuân thủ quy định, giúp đỡ khi người khác gặp khó khăn, nói chuyện đủ nghe, không vứt rác bừa bãi,... Đặc biệt, khi tham gia các hoạt động giáo dục truyền thống quê hương ở nơi công cộng như đền, chùa, đình, di tích lịch sử, bảo tàng,... ngoài các hành vi văn hoá thông thường, các em cần thể hiện các hành vi văn hoá tôn trọng truyền thống.*



Hoạt động 2: Xử lý tình huống ứng xử có văn hoá ở nơi công cộng

1. GV chia lớp thành 4 nhóm. Đề nghị các nhóm đọc, nghiên cứu hai tình huống trong SGK *Hoạt động trải nghiệm 4* trang 36 và 2 tình huống bổ sung (GV đề xuất theo thực tế HS của lớp). GV tổ chức cho HS thảo luận về cách xử lý các tình huống.

Tình huống 1: Chủ nhật, em và Bình rủ nhau đi xem phim. Trong khi xem, Bình thường xuyên giờ điện thoại lên quay đoạn phim mình thích và bình luận với em về đoạn đó. Em sẽ ứng xử như thế nào để thể hiện văn hoá trong rạp chiếu phim?

Tình huống 2: Khi đang ngồi trên xe buýt, tới một bến đỗ, Nam nhìn thấy một bác thương binh chống nạng bước lên gần chỗ Nam. Nếu là Nam, em sẽ làm gì?

Tình huống 3: Trâm là bạn cùng lớp với em. Chủ nhật, cả gia đình Trâm đi chơi công viên, mang theo chó cưng đi cùng. Đến nơi, chú chó chạy lung tung, lao cả vào bát của một gia đình khác, sủa ầm ĩ. Trâm thấy thế lại tỏ vẻ thích thú vì thấy cún con bạo dạn. Em chứng kiến sự việc. Em sẽ nói gì với Trâm?

Tình huống 4: Đắc Lắc có nghề truyền thống làm nhạc cụ. Lớp em được cô giáo tổ chức đi thăm gia đình làm đàn tơ-rưng. Khi vào thăm khu sản xuất đàn tơ-rưng mini, em thấy Trung và Nam lấy các ống đàn cất vào túi rồi thì thầm với nhau là về nhà sẽ làm thử. Khi đó, em sẽ nói và làm gì với hai bạn?

2. GV đề nghị HS căn cứ vào kết quả thảo luận nhóm để sắm vai thể hiện tình huống trước lớp.

- GV cũng có thể đề nghị HS tự xây dựng các tình huống khác để sắm vai thể hiện tình huống (nếu có điều kiện).

Gợi ý:

- *Tình huống 1: Rạp chiếu phim có quy định không được sử dụng điện thoại và quay lại các đoạn phim trong khi xem để đảm bảo tính bản quyền. Em cần nói cho Bình quy định đó và nhắc Bình tuân thủ đúng quy định.*
- *Tình huống 2: Nếu là Nam, em nhanh chóng đứng lên đỡ bác thương binh và mời bác ngồi vào ghế của mình.*
- *Tình huống 3: Đưa thú cưng đến nơi công cộng mà không đeo rọ mõm, vui thích khi thú cưng làm phiền người khác là cách ứng xử thiếu văn hoá. Nếu là bạn của Trâm, em sẽ đến gặp và giải thích cho Trâm điều đó.*
- *Tình huống 4: Chứng kiến Trung và Nam lấy các ống đàn to-rung mini của xưởng chế tác khi đi tham quan, em cần nhắc nhở các bạn không được làm như vậy và trả lại cho xưởng những gì đã lấy. Nếu các bạn không trả lại, em có thể trao đổi riêng với thầy, cô giáo về việc này.*

3. GV tổng kết hoạt động.



Chia sẻ những hành vi có văn hoá ở nơi công cộng

1. GV tổ chức cho HS báo cáo kết quả rèn luyện của tuần học vừa qua, khen ngợi các em đã tiến bộ, làm tốt, động viên các em cần cố gắng hơn trong tuần tới về các mặt học tập, tham gia sinh hoạt chung, giữ gìn nề nếp. Chú ý, không gây áp lực cho HS.

2. GV dành thời gian cho HS đọc gợi ý của nhiệm vụ 1 trong SGK trang 36.

3. GV tổ chức cho HS chơi trò chơi để chia sẻ hành vi có văn hoá nơi công cộng. GV có thể chuẩn bị một bông hoa hoặc một hình trái tim,... sau đó bật một bản nhạc (bài hát quen thuộc với lớp), cho HS vừa hát vừa chuyền bông hoa. GV điều khiển để nhạc dừng bất kì lúc nào. Khi nhạc dừng, bạn nào đang cầm bông hoa sẽ chia sẻ về hành vi có văn hoá mà em đã thực hiện theo 3 gợi ý:

- + *Nơi công cộng mà em đã đến;*
- + *Hành vi có văn hoá em đã thực hiện;*
- + *Cảm xúc của em sau khi thực hiện;*

4. GV tổng kết trò chơi, khen ngợi HS tham gia tích cực.

5. GV cho HS đọc nhiệm vụ 2 trong SGK trang 37 và kiểm tra việc hiểu nhiệm vụ của HS.

6. GV chia HS thành các nhóm, đề nghị các em thảo luận để đưa ra đề xuất và ý tưởng thực hiện “cây văn hoá”.

Gợi ý:

- Nhóm em định làm cây từ những vật liệu gì?
- Cây của nhóm em là cây 3D hay 2D?
- Mô tả cách các em sẽ cùng làm để tạo ra cây văn hoá.
- Dự kiến phân công công việc của nhóm như thế nào?

7. GV tổ chức cho HS làm việc theo nhóm để thực hiện cây văn hoá.

8. GV tổ chức cho HS trưng bày và giới thiệu “cây văn hoá” của nhóm mình trước lớp.

9. GV tổ chức cho cả lớp bình chọn “cây văn hoá” đẹp và có ý nghĩa.

10. GV nhận xét, tổng kết hoạt động.

TUẦN 14



Truyền thống quê hương

- GV tổ chức cho HS tham gia giờ Sinh hoạt dưới cờ chủ đề “Truyền thống quê hương” theo kế hoạch của nhà trường.
- GV tổ chức cho HS tham gia biểu diễn hoặc cổ vũ các tiết mục văn nghệ về truyền thống quê hương theo đăng kí.
- GV nhắc nhở HS cổ vũ cho các bạn tham gia biểu diễn và ghi lại cảm xúc của mình về truyền thống quê hương.
- GV đề nghị HS sau buổi chào cờ có thể chia sẻ cảm xúc, suy nghĩ của mình về truyền thống quê hương với các bạn và người thân.



Hoạt động 3: Xác định các hoạt động kết nối cộng đồng mà em có thể tham gia

1. GV đề nghị HS quan sát tranh trong SGK *Hoạt động trải nghiệm 4* trang 38, thảo luận theo nhóm để trả lời các câu hỏi:

- Tranh vẽ về hoạt động gì?
- Hoạt động đó thường diễn ra ở đâu, vào thời gian nào?

- Các nhân vật trong tranh đang tham gia hoạt động như thế nào?
 - Theo em, hoạt động đó giúp gì cho việc kết nối những người xung quanh?
- 2.** GV hỗ trợ các nhóm hoạt động, sau đó mời đại diện các nhóm nêu ý kiến.
- 3.** HS trình bày kết quả thảo luận.

Gợi ý:

- Tranh 1: Tranh vẽ mọi người đang cùng nhau dọn vệ sinh đường làng. Các nhân vật trong tranh đang tích cực làm việc. Nếu em ở đó, em có thể cùng mọi người tham gia những việc vừa sức như quét đường, gom rác,... Theo em, việc cùng hàng xóm dọn dẹp đường làng ngõ xóm sẽ giúp bảo vệ môi trường đồng thời làm cho mọi người gần gũi nhau hơn.
- Tranh 2: Tranh vẽ mọi người đang cùng nhau chuẩn bị cho Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc. Đây là hoạt động diễn ra hằng năm ở các khu dân cư/thôn xóm và thường được tổ chức vào ngày 18-11 hằng năm. Mọi người đang chuẩn bị rất tích cực, các bạn nhỏ thì cắt xúc xích giấy, các bác nữ thì cắm hoa, các bác nam thì treo khẩu hiệu. Nếu tham gia hoạt động, em có thể cắt xúc xích giấy cùng các bạn, quét dọn hội trường, cắm hoa, chuẩn bị nước uống cho mọi người,... Việc cùng nhau chuẩn bị cho Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc giúp mọi người gần gũi và gắn bó với nhau hơn.
- Tranh 3: Tranh vẽ các bạn nữ đang học điệu múa truyền thống (múa sênh tiền) ở sân đình. Thông thường trước lễ hội của làng, xã,... các bạn nam, nữ trong làng thường học hát, múa các bài hát truyền thống để biểu diễn trong lễ hội. Ngày nay, ở nhiều nơi, các câu lạc bộ múa hát truyền thống có sinh hoạt thường kỳ hằng tuần, hằng tháng,... Các bạn nữ tham gia học múa hát với tinh thần say mê, vui vẻ. Nếu tham gia hoạt động này, em sẽ tích cực tham gia múa hát cùng các bạn. Việc tham gia các hoạt động này giúp chúng em hiểu và yêu quê hương mình hơn, đồng thời có thể làm quen được với nhiều người bạn ở nơi mình sinh sống và gần gũi với các cô, các bác hàng xóm hơn.
- Tranh 4: Tranh vẽ các bạn HS đến thăm hỏi bác cựu chiến binh. Hoạt động thăm hỏi cựu chiến binh, thương binh, liệt sĩ, bà mẹ Việt Nam Anh hùng, gia đình có công với cách mạng thường diễn ra vào các dịp lễ, Tết, ngày Thương binh, Liệt sĩ 27-7. Các nhân vật trong tranh đang tham gia với thái độ chân thành, cởi mở. Nếu được tham gia hoạt động, em có thể làm những món quà nhỏ để tặng bác thương binh hoặc sẽ giúp bác việc nhà vừa sức,... Việc cùng nhau thăm hỏi gia đình thương binh, liệt sĩ, gia đình có công với cách mạng sẽ thể hiện được truyền thống văn hoá “Uống nước nhớ nguồn” của người Việt Nam.

4. GV đề nghị HS chia sẻ trước lớp những hoạt động kết nối cộng đồng ở địa phương mà em biết theo gợi ý:
 - + Tên hoạt động;
 - + Thời gian tổ chức hoạt động;
 - + Những người tham gia hoạt động;
 - + Ý nghĩa của hoạt động.
 5. GV nhận xét về các chia sẻ của HS.
 6. GV đề nghị HS đọc kĩ hướng dẫn của nhiệm vụ 2 trong SGK trang 39 và làm theo hướng dẫn.
- GV có thể cung cấp phiếu học tập để HS thực hiện.

PHIẾU HỌC TẬP

HOẠT ĐỘNG KẾT NỐI CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG

STT	Tên hoạt động	Phân tích hoạt động			Quyết định	
		Thuận lợi	Khó khăn	Cách giải quyết	Thực hiện	Không thực hiện

- GV hướng dẫn HS phân tích:
- + Thuận lợi bao gồm thế mạnh giúp em thực hiện hoạt động và những điều mà người khác mang lại giúp em dễ dàng thực hiện hoạt động hơn.
 - + Khó khăn bao gồm những khó khăn mang tính chủ quan của bản thân các em và rào cản mà môi trường xung quanh hay người khác mang lại cho em.
 - + Cách giải quyết: Để tháo gỡ khó khăn, em cần xác định được nguyên nhân của khó khăn và giải quyết hoặc tìm người hỗ trợ.
- GV hướng dẫn HS nên quyết định chọn các hoạt động mà em có nhiều thuận lợi để tham gia hoặc thực hiện.

7. GV yêu cầu HS làm việc theo nhóm. Các bạn trong nhóm lần lượt trình bày để các bạn khác góp ý, hỗ trợ. Các bạn có chung quyết định về hành động kết nối cộng đồng có thể lập nhóm riêng và thực hiện cùng nhau.
8. GV mời HS trình bày trước lớp. GV nhận xét và bổ sung các hoạt động khác cho HS, nếu cần.



Hoạt động 4: Lập kế hoạch tham gia các hoạt động kết nối cộng đồng

1. GV hướng dẫn HS căn cứ vào hoạt động kết nối cộng đồng em đã quyết định làm ở hoạt động 3 để viết hoàn chỉnh kế hoạch tham gia hoặc thực hiện hoạt động kết nối cộng đồng. GV có thể phát mẫu kế hoạch cho HS thực hiện như sau:

Họ và tên:Lớp:

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN HOẠT ĐỘNG KẾT NỐI CỘNG ĐỒNG

Tên hoạt động:

Mục tiêu hoạt động:

STT	Công việc	Thời gian	Địa điểm	Người thực hiện cùng/ giúp đỡ/quản lý
A	Chuẩn bị			
B	Thực hiện			

2. GV tổ chức cho HS chia sẻ kế hoạch của mình/nhóm mình trước lớp.

GV chiếu mẫu kế hoạch và cho HS tự hoàn thiện kế hoạch của nhóm/cá nhân.

Ví dụ:

Nhóm 4

KẾ HOẠCH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG KẾT NỐI CỘNG ĐỒNG

- Hoạt động: Tổ chức sinh nhật tháng 12 của tầng 12.
- Mục tiêu: Các gia đình gần gũi, yêu thương nhau hơn.
- Thời gian: Tối thứ Bảy, ngày 15 tháng 12.
- Địa điểm: Sảnh chung cư tầng 12.
- Phân công công việc:

Nội dung công việc	Người thực hiện	Thời gian	Địa điểm	Ghi chú
Chuẩn bị				
Bánh kẹo, hoa quả, quà sinh nhật	Mỗi gia đình chuẩn bị 1 đĩa bánh kẹo và 1 đĩa hoa quả	Trước tối thứ Bảy	Tại mỗi gia đình	
Trang trí, kê bàn ghế	Các bác nam tầng 12	16:00 – 18:00 thứ Bảy	Sảnh chung cư tầng 12	
Tập văn nghệ	– Lan Anh: hát đơn ca – Nam Khánh: nhảy – Quỳnh Trang: múa – Các em nhỏ: hát đồng ca	Các buổi tối trong tuần, trước thứ Bảy	Sảnh chung cư tầng 12	Quỳnh Trang và Lan Anh tập văn nghệ cho các em nhỏ
Thực hiện tổ chức sinh nhật		19:00	Sảnh chung cư tầng 12	
Dẫn chương trình	Quỳnh Trang			
Các tiết mục văn nghệ theo đăng kí trước và theo nhu cầu	Tất cả các gia đình			
Dọn dẹp sau tiệc sinh nhật	Tất cả các gia đình			Chú ý phân loại rác

3. GV đề nghị HS về nhà thực hiện kế hoạch tham gia kết nối cộng đồng cùng với người thân.

4. GV hướng dẫn HS làm báo cáo kế hoạch theo gợi ý.

- Trong lúc tham gia hoạt động:
 - + Ghi nhớ thông tin về những người tham gia thực hiện cùng em;
 - + Ghi nhớ cách tổ chức hoạt động và nhiệm vụ của từng người;
 - + Theo dõi, đánh giá kết quả của kế hoạch;
 - + Lưu lại hình ảnh (chụp ảnh) nếu có điều kiện.
- Lựa chọn loại hình báo cáo:
 - + Viết bài báo cáo;
 - + Vẽ tranh về hoạt động;
 - + Làm bài trình chiếu trên PowerPoint;
 - + Làm clip báo cáo;
 - + Làm sản phẩm tuyên truyền về hoạt động.



Báo cáo những việc em đã tham gia để kết nối cộng đồng

1. GV tổ chức cho HS báo cáo kết quả rèn luyện của tuần học vừa qua, khen ngợi các em đã tiến bộ, làm tốt, động viên các em cần cố gắng hơn trong tuần tới về các mặt học tập, tham gia sinh hoạt chung, giữ gìn nề nếp. Chú ý, không gây áp lực cho HS.
2. GV dành thời gian cho HS đọc gợi ý trong SGK *Hoạt động trải nghiệm 4* trang 40 để HS hiểu nhiệm vụ.
3. GV tổ chức cho HS trưng bày các sản phẩm và thực hiện báo cáo trong nhóm. Sau đó, mỗi nhóm có thể bình chọn báo cáo ấn tượng để báo cáo trước lớp.
4. GV dành thời gian cho các nhóm đi tham quan và chia sẻ với nhóm khác để có thêm nhiều HS được báo cáo.
5. GV tổ chức cho HS bình chọn báo cáo mà em ấn tượng bằng cách dán sticker lên sản phẩm báo cáo em thích và tổng kết.

TUẦN 15



Tham gia giao lưu tìm hiểu về truyền thống quê hương

- GV chủ nhiệm ổn định tổ chức lớp và quản lí HS khi GV Tổng phụ trách hoặc Liên đội trưởng tổ chức nghi lễ chào cờ.

- Khi tổ chức giao lưu có thể chọn lựa các hình thức như: trò chuyện với nhà văn hoá, cựu chiến binh, người cao tuổi tại địa phương về truyền thống quê hương; tổ chức thi hái hoa dân chủ; thi rung chuông vàng; hoặc các đội thi trên sân khấu trường, hoặc trò chơi toàn trường thông qua các câu hỏi, câu đố. Tùy thuộc vào hình thức giao lưu nhà trường chọn mà GV hướng dẫn, cùng HS tham gia.
- GV yêu cầu HS đặt câu hỏi về truyền thống quê hương để tham gia giao lưu.
- GV nhắc nhở HS giữ trật tự, tập trung chú ý, cổ vũ các bạn tham gia giao lưu.
- GV đề nghị mỗi HS tích cực tham gia trả lời câu hỏi, nêu ý kiến trong cuộc giao lưu và ghi lại những nội dung mình thấy thú vị về truyền thống quê hương.



Hoạt động 5: Nhận diện về hoạt động đền ơn đáp nghĩa và giáo dục truyền thống quê hương

Nhiệm vụ 1: Nêu tên và ý nghĩa của những hoạt động đền ơn đáp nghĩa và giáo dục truyền thống quê hương

1. GV yêu cầu HS làm việc theo nhóm, cùng quan sát tranh, thảo luận và trả lời các câu hỏi theo gợi ý trong SGK trang 41.
2. HS làm việc theo nhóm. Các nhóm thảo luận và ghi kết quả thảo luận vào phiếu làm việc nhóm.
3. GV theo dõi các nhóm làm việc, sau đó mời đại diện các nhóm báo cáo kết quả thảo luận.

Gợi ý:

- *Tranh 1: Chơi trò chơi dân gian.*
 - + *Tranh vẽ cảnh đua thuyền, đây là một trò chơi dân gian thường được tổ chức trong các lễ hội. Những người trong một đội cần phải phối hợp, đoàn kết với nhau thì mới có thể chèo thuyền nhanh và thắng cuộc. Những người xem cũng trở nên gần gũi với nhau hơn khi cùng cổ vũ cho các đội. Đua thuyền là một trong những trò chơi thể hiện tinh thần đoàn kết của con người Việt Nam.*
 - + *Hàng năm, ở mọi miền đất nước đều tổ chức nhiều lễ hội truyền thống. Các lễ hội này giúp các thế hệ sau biết và nhớ ơn những anh hùng có công với quê hương đất nước. Các lễ hội nghề nghiệp, văn hoá truyền thống giúp các thế hệ sau hiểu, tự hào và phát huy nét đẹp, lợi ích của các làng nghề truyền thống, văn hoá dân gian,...*

- Tranh 2: Tìm hiểu Thành nhà Hồ (Tìm hiểu di tích lịch sử).
 - + Tranh vẽ các bạn HS đi tham quan di tích lịch sử Thành nhà Hồ. Khi được cùng tìm hiểu một di tích lịch sử, văn hoá của dân tộc, mọi người sẽ yêu quê hương và đoàn kết với nhau hơn.
 - + Hoạt động tìm hiểu di tích lịch sử, văn hoá dân tộc thể hiện truyền thống yêu nước, uống nước nhớ nguồn của con người Việt Nam.
- Tranh 3: Tham quan bảo tàng lịch sử.
 - + Tranh vẽ cảnh các bạn HS đang tham quan bảo tàng lịch sử.
 - + Hoạt động tham quan bảo tàng lịch sử giúp chúng ta hiểu và tự hào hơn về chiến công của quân và dân ta trong công cuộc xây dựng và bảo vệ đất nước, bồi dưỡng cho mỗi chúng ta tình thân yêu nước và lòng tự hào dân tộc.
- Tranh 4: Cuộc thi chạy vì trẻ em khuyết tật.
 - + Tranh vẽ mọi người tham gia cuộc thi Chạy vì trẻ em khuyết tật.
 - + Hoạt động này vừa tuyên truyền với cộng đồng về những trẻ em bị khuyết tật vừa giúp lan toả tình yêu thương trong cộng đồng và những người tham gia hoạt động.
 - + Hoạt động thi chạy vì trẻ em khuyết tật thể hiện truyền thống yêu thương con người, thương người như thể thương thân của dân tộc Việt Nam. Cộng đồng và những người tham gia cuộc thi cũng nhận thức rõ hơn về truyền thống này.
- Tranh 5: Thăm hỏi gia đình có công với cách mạng.
 - + Tranh vẽ các bạn HS cùng cô giáo đến thăm gia đình có công với cách mạng.
 - + Hoạt động thăm hỏi, động viên gia đình có công với cách mạng thể hiện truyền thống uống nước nhớ nguồn, tương thân tương ái, biết ơn đối với những người đã hi sinh vì sự nghiệp giải phóng dân tộc.

Nhiệm vụ 2: Chia sẻ những hoạt động đền ơn đáp nghĩa và giáo dục truyền thống quê hương ở địa phương mà em biết hoặc đã tham gia

1. GV có thể chuẩn bị một số hình ảnh hoạt động đền ơn đáp nghĩa và giáo dục truyền thống quê hương ở địa phương để trình chiếu cho HS xem. Hoặc GV có thể chiếu các bộ phim về hoạt động đền ơn đáp nghĩa và giáo dục truyền thống quê hương của đài truyền hình địa phương hoặc trung ương để tác động đến tình cảm, suy nghĩ của HS.
2. GV cho HS chia sẻ trong nhóm, sau đó đại diện các nhóm sẽ chia sẻ trước lớp những hoạt động đền ơn đáp nghĩa và giáo dục truyền thống quê hương ở địa phương mà em biết hoặc đã tham gia theo các nội dung gợi ý:

- Tên hoạt động;
- Tổ chức (hoặc người) thực hiện;
- Người/tập thể được đền ơn đáp nghĩa;
- Truyền thống quê hương thể hiện qua hoạt động đó.
- Cảm xúc của em khi tham gia (hoặc chứng kiến).

3. GV nhận xét và động viên HS sau hoạt động.



Hoạt động 6: Xây dựng dự án đền ơn đáp nghĩa và giáo dục truyền thống quê hương ở địa phương

1. Căn cứ vào điều kiện của địa phương, GV gợi ý cho HS một số dự án khả thi để HS lựa chọn. Những em cùng chọn một dự án sẽ tạo thành một nhóm để triển khai. Ví dụ:

- Nếu trường học gần di tích lịch sử, có thể tiến hành dự án “Tìm hiểu di tích lịch sử địa phương”.
- Nếu trong địa bàn sinh sống có bà mẹ Việt Nam Anh hùng, có các bác thương binh, gia đình liệt sĩ có thể tiến hành dự án “Thăm hỏi gia đình thương binh, liệt sĩ”.
- Nếu trong địa bàn sinh sống có làng nghề truyền thống, hay làng văn hoá truyền thống có thể tiến hành dự án: “Tìm hiểu làng nghề”, “Trải nghiệm nghề truyền thống”, “Tìm hiểu dân ca quan họ Bắc Ninh”, “Học và biểu diễn hát Xoan”,...
- Nếu không gần di tích lịch sử, làng nghề,... có thể tiến hành dự án “Sưu tầm và triển lãm tư liệu về truyền thống địa phương”.

2. Sau khi lập nhóm, HS thảo luận thống nhất: mục tiêu của dự án; tên của dự án; thời gian thực hiện; dự kiến hình thức báo cáo.

3. GV tổ chức cho HS thảo luận thống nhất các nội dung cần xác định khi lập kế hoạch thực hiện dự án như các nội dung trong SGK *Hoạt động trải nghiệm* 4 trang 42 đã gợi ý.

4. GV có thể chuẩn bị sẵn mẫu kế hoạch dự án cho HS trình bày (tham khảo ở trang 114).

5. GV đề nghị HS về nhà thực hiện dự án đền ơn đáp nghĩa hoặc giáo dục truyền thống quê hương với sự hỗ trợ của người thân.

6. GV đề nghị HS lên lịch báo cáo tiến độ dự án cho nhóm trưởng hằng ngày và báo cáo ngay cho GV nếu gặp khó khăn.

7. Đề nghị HS chú ý các nội dung về an toàn như an toàn khi tham gia giao thông, an toàn khi sử dụng các thiết bị,... các nội dung về văn hoá ứng xử trong quá trình thực hiện dự án.
8. GV đề nghị HS về nhà nhờ sự giúp đỡ của người thân để thực hiện dự án theo kế hoạch đã lập.
9. GV hướng dẫn HS làm báo cáo dự án (tương tự như cách làm báo cáo kế hoạch tuần 14).

GV có thể tham khảo dự án theo gợi ý dưới đây:

Nhóm: Yêu Kon Tum

Dự án: Giới thiệu Bảo tàng Kon Tum

Mục tiêu: Làm được sản phẩm tuyên truyền, giới thiệu về Bảo tàng Kon Tum

Thời gian thực hiện: 2 tuần

Công việc	Cách thực hiện	Người thực hiện/ hỗ trợ	Thời gian
1. Tìm kiếm thông tin về Bảo tàng Kon Tum	Tìm kiếm trong thư viện, trên Internet,...	Cả nhóm	Từ 11-12 đến 12-12
2. Lập sơ đồ tư duy về Bảo tàng Kon Tum	Sắp xếp thông tin: – Quá trình hình thành và phát triển – Các nhóm hiện vật – Các hoạt động	Cả nhóm	Từ 13-12 đến 15-12
3. Tham quan Bảo tàng Kon Tum	Chuẩn bị điện thoại/ máy ghi âm sạc đầy pin – Xin phép ghi âm lời hướng dẫn viên – Luôn đi bên cạnh hướng dẫn viên trong quá trình tham quan để ghi âm	Cả nhóm và đại diện phụ huynh	Ngày 16-12
– Ghi âm giới thiệu			
– Chụp ảnh hiện vật, mô hình	– Chọn góc độ đẹp, đủ ánh sáng – Chụp các góc khác nhau trong phòng trưng bày	Bình, Minh, Tươi, Sáng	
4. Thiết kế PowerPoint giới thiệu bảo tàng			Từ 16-12 đến 20-12

Công việc	Cách thực hiện	Người thực hiện/ hỗ trợ	Thời gian
– Xây dựng cấu trúc bài giới thiệu	– Quá trình hình thành và phát triển – Các nhóm hiện vật – Các hoạt động – Ý nghĩa của bảo tàng trong đời sống	Cả nhóm	
– Viết lời giới thiệu	Lời giới thiệu cần tương ứng với hình ảnh của slide được trình chiếu	Hương	
– Chọn ảnh, âm nhạc cho từng phần giới thiệu	Chọn và xếp ảnh theo từng nhóm hiện vật. Mỗi nhóm hiện vật có từ 3 – 4 ảnh đẹp. Lưu ảnh thành những thư mục riêng theo nội dung	Bình, Minh	
– Đọc và ghi âm lời giới thiệu		Hương, Tươi, Thơm	
– Trình bày, hoàn thiện PowerPoint	– Chọn mẫu trình bày trong kho PowerPoint – Trình bày theo nội dung thống nhất – Ghép lời giới thiệu cho hình ảnh của slide tương ứng	Sáng, Bình, Minh	
– Chụp ảnh hiện vật, mô hình	– Chọn góc độ đẹp, đủ ánh sáng – Chụp các góc khác nhau trong phòng trưng bày	Bình, Minh, Tươi, Sáng	



Báo cáo tiến độ thực hiện dự án đến ơn đáp nghĩa và giáo dục truyền thống địa phương

1. GV tổ chức cho HS báo cáo kết quả rèn luyện của tuần học vừa qua, khen ngợi các em đã tiến bộ, làm tốt, động viên các em cần cố gắng hơn trong tuần tới về các mặt học tập, tham gia sinh hoạt chung, giữ gìn nề nếp. Chú ý, không gây áp lực cho HS.

2. GV tổ chức cho HS báo cáo tiến độ thực hiện dự án đền ơn đáp nghĩa và giáo dục truyền thống địa phương.
 - GV dành thời gian cho HS làm việc theo nhóm, các nhóm tự rà soát công việc theo kế hoạch của dự án.
 - GV mời đại diện các nhóm báo cáo và đưa ra phương án để HS tháo gỡ khó khăn (nếu có) và cách triển khai công việc tiếp theo.
3. GV tổng kết hoạt động.

TUẦN 16



Chào mừng ngày thành lập Quân đội Nhân dân Việt Nam

- GV ổn định tổ chức lớp và quản lí HS khi GV Tổng phụ trách Đội hoặc Liên đội trưởng tổ chức nghi lễ chào cờ và thông báo chương trình kỉ niệm.
- Tuỳ theo hoạt động thống nhất của nhà trường và công việc của lớp được phân công thực hiện mà GV hỗ trợ tổ chức cho HS tham gia chào mừng ngày thành lập Quân đội Nhân dân Việt Nam 22-12 theo kế hoạch của nhà trường. Các hoạt động gợi ý cho lễ kỉ niệm bao gồm:
 - + Treo tranh tham gia triển lãm về chủ đề “Chú bộ đội bảo vệ quê hương”.
 - + Tập các động tác đội hình, đội ngũ.
 - + Thi gấp chăn màn, quần áo.
 - + Tham gia thử thách “Em tập làm chú bộ đội”.



Hoạt động 7: Báo cáo kết quả thực hiện dự án đền ơn đáp nghĩa và giáo dục truyền thống quê hương ở địa phương

1. GV tổ chức cho HS báo cáo trong nhóm: HS trưng bày bản kế hoạch dự án, các minh chứng và sản phẩm báo cáo dự án đã chuẩn bị (tranh vẽ, bài báo cáo, an-bum ảnh, file trình chiếu,...) và báo cáo trong nhóm.
2. GV mời các nhóm báo cáo và nhận xét, đồng thời chia sẻ, hỏi đáp để biết thêm về dự án của nhóm bạn.
3. GV tổng kết hoạt động, tuyên dương tinh thần làm việc, hoạt động của tất cả HS.



Đánh giá dự án đền ơn đáp nghĩa và giáo dục truyền thống quê hương ở địa phương

1. GV tổ chức cho HS báo cáo kết quả rèn luyện của tuần học vừa qua, khen ngợi các em đã tiến bộ, làm tốt, động viên các em cần cố gắng hơn trong tuần tới về các mặt học tập, tham gia sinh hoạt chung, giữ gìn nề nếp. Chú ý, không gây áp lực cho HS.
2. GV tổ chức cho HS đánh giá trong nhóm:
 - Mức độ hoàn thành nhiệm vụ được phân công về sản phẩm và thời gian;
 - Sự phối hợp với các thành viên trong nhóm (tích cực hoặc còn phải rút kinh nghiệm).GV lưu ý HS đánh giá nghiêm túc, lắng nghe nhau, đưa ra nhận xét chân thành, không chỉ trích.
3. GV tổ chức bình chọn dự án tiêu biểu của lớp bằng cách cho các nhóm gắn sao hoặc hoa hoặc giơ tay.

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG

1. GV tổ chức cho HS trao đổi và nêu những việc mình đã học được qua chủ đề: *Nêu được một số hành vi có văn hoá nơi công cộng; đề xuất được một số hoạt động kết nối những người sống xung quanh; tham gia tích cực hoạt động đền ơn đáp nghĩa và hoạt động giáo dục truyền thống quê hương ở địa phương.*
2. GV đọc từng đánh giá ở phần Đánh giá hoạt động trong SGK *Hoạt động trải nghiệm 4* trang 45 và phát cho mỗi HS một Phiếu đánh giá gồm ba phần là Tự đánh giá và bạn đánh giá em; Ý kiến của người thân; Ý kiến của GV (hoặc sử dụng Phiếu đánh giá trong VBT *Hoạt động trải nghiệm 4*). GV có thể tham khảo mẫu Phiếu đánh giá ở trang 118.
3. GV yêu cầu mỗi HS tự đánh giá về các hoạt động em đã thực hiện trong chủ đề này.
4. GV tiếp tục tổ chức cho HS trao đổi với bạn để nhận xét nhau bằng cách đổi Phiếu đánh giá để đánh giá về việc thực hiện hoạt động trong chủ đề.
5. GV yêu cầu HS về nhà xin ý kiến người thân về việc em đã thực hiện.
6. GV ghi ý kiến nhận xét vào Phiếu đánh giá của HS.
7. GV tổng kết hoạt động.

GV có thể tham khảo mẫu Phiếu đánh giá dưới đây:

Phiếu đánh giá

Họ và tên: Lớp: Trường:

1. Tự đánh giá và bạn đánh giá em

Tô màu vào ☆ với mỗi nội dung em tự đánh giá và bạn đánh giá em theo gợi ý:

Hoàn thành tốt: ☆ ☆ ☆ Hoàn thành: ☆ ☆ Chưa hoàn thành: ☆

STT	Nội dung	Em tự đánh giá	Bạn đánh giá em
1	Thực hiện một số hành vi có văn hoá nơi công cộng.	☆ ☆ ☆	☆ ☆ ☆
2	Thực hiện một số hoạt động kết nối những người sống xung quanh.	☆ ☆ ☆	☆ ☆ ☆
3	Thực hiện dự án đền ơn đáp nghĩa và hoạt động giáo dục truyền thống ở địa phương.	☆ ☆ ☆	☆ ☆ ☆

2. Ý kiến của người thân

.....

.....

.....

3. Ý kiến của giáo viên

.....

.....

.....

*GV có thể sử dụng **Thư gửi phụ huynh** để phối hợp với gia đình trong việc giáo dục HS (nếu có điều kiện).*

Thư gửi phụ huynh

*Ngay từ tiết đầu tiên của chủ đề, GV sử dụng **Thư gửi phụ huynh** để cùng phối hợp với gia đình HS về những nội dung sau:*

- 1. Trò chuyện với con về cách ứng xử có văn hoá nơi công cộng trong địa bàn mình sinh sống và những nơi đặc biệt.*
- 2. Chia sẻ, kể cho con nghe các câu chuyện về truyền thống địa phương.*
- 3. Cùng con lập kế hoạch và thực hiện kết nối những người sống xung quanh ngay tại địa phương mình.*
- 4. Cùng con thực hiện dự án đền ơn đáp nghĩa và hoạt động giáo dục truyền thống quê hương ở địa phương.*
- 5. Nhắc con nộp lại Phiếu đánh giá cho GV chủ nhiệm.*

Chân trời sáng tạo

YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau chủ đề này, HS:

- So sánh được giá của các mặt hàng phổ biến trong sinh hoạt hằng ngày của gia đình và thực hiện được một số việc làm tiết kiệm cho gia đình.
- Lựa chọn được mặt hàng muốn mua phù hợp với khả năng tài chính của bản thân và gia đình.
- Tham gia tích cực các hoạt động chào đón năm mới của trường, lớp và gia đình.

Chủ đề này góp phần hình thành và phát triển cho HS:

- **Phẩm chất chăm chỉ:** Chủ động tìm hiểu, so sánh giá của một số mặt hàng phổ biến sử dụng trong dịp Tết; làm sổ theo dõi chi tiêu của bản thân.
- **Phẩm chất trách nhiệm:** Thực hiện việc làm tiết kiệm trong cuộc sống của cá nhân và gia đình.
- **Năng lực giao tiếp và hợp tác:** Hợp tác với bạn để hoàn thành nhiệm vụ của nhóm; thảo luận những việc làm gây lãng phí, lợi ích của tiết kiệm trong cuộc sống.
- **Năng lực thích ứng với cuộc sống:** So sánh, lựa chọn mặt hàng phù hợp với khả năng tài chính của bản thân và gia đình.
- **Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động:** Lập được kế hoạch tiết kiệm trong gia đình.

Chân trời sáng tạo

► CHUẨN BỊ

1. Giáo viên

- SGK Hoạt động trải nghiệm 4, VBT Hoạt động trải nghiệm 4 ;
- Máy tính có nối mạng Internet;
- Một số mặt hàng thường được sử dụng trong dịp năm mới gắn gũi với đời sống của HS.
- Tư liệu về một số trò chơi dân gian trong dịp Tết: ném còn, đấu vật, đẩy gậy,...

2. Học sinh

- SGK Hoạt động trải nghiệm 4, VBT Hoạt động trải nghiệm 4;
- Kéo, hồ (keo) dán, băng dính, giấy màu,...

Cuối mỗi tiết hoạt động, GV nên nhắc lại những điều HS cần chuẩn bị cho tiết hoạt động sau.

TUẦN 17



Hội diễn văn nghệ chào năm mới

- GV tổ chức cho HS tham gia Hội diễn văn nghệ chào năm mới theo kế hoạch của nhà trường.
- GV hỗ trợ HS trong quá trình tham gia biểu diễn các tiết mục văn nghệ và trở về chỗ ngồi sau khi biểu diễn xong.
- GV nhắc nhở HS giữ trật tự, tập trung chú ý và nêu được ít nhất một điều ấn tượng về các hoạt động trong chương trình; chia sẻ điều đó với bạn bè và gia đình.



Hoạt động 1: Nhận diện việc mua sắm phù hợp với khả năng tài chính của bản thân và gia đình

1. GV cho HS đọc thầm bài *Về mua sắm* trong SGK *Hoạt động trải nghiệm* 4 trang 47, sau đó mời khoảng 2 – 3 HS lên bảng đọc to, diễn cảm bài về.
2. GV lần lượt nêu câu hỏi trong SGK và tổ chức cho HS thảo luận nhóm đôi để trả lời câu hỏi:
 - Bài về trên khuyên ta điều gì khi mua sắm?
 - Khi mua sắm, em thường quan tâm đến điều gì (kiểu dáng, chất lượng, giá tiền,...)?
3. GV gọi 2 – 3 HS chia sẻ câu trả lời trước lớp. GV mời một số HS nhận xét, bổ sung câu trả lời của các bạn.

Gợi ý:

- Bài về khuyên chúng ta cần nhắc khi chi tiêu, trước khi mua hàng hoá cần so sánh giá, chọn hàng hoá phù hợp với bản thân và gia đình.
- Quan tâm đến kiểu dáng hoặc chất lượng hoặc giá tiền,...

Lưu ý: Đây là câu hỏi mở, khảo sát trải nghiệm, kinh nghiệm mua sắm của HS. GV cho HS trả lời theo trải nghiệm, suy nghĩ riêng để các em tự do phát biểu quan điểm cá nhân.

4. GV tổng kết và dẫn dắt sang hoạt động sau.



Hoạt động 2: Chia sẻ về lợi ích của tiết kiệm

1. GV yêu cầu HS chia sẻ ý kiến cá nhân theo các câu hỏi định hướng trong SGK *Hoạt động trải nghiệm* 4 trang 48.

- *Nêu những cách tiết kiệm tiền và sử dụng số tiền tiết kiệm đó.*
- *Em đã sử dụng số tiền tiết kiệm đó vào việc gì?*

Gợi ý:

- Nuôi “heo đất”, tài sử dụng đồ dùng học tập, hạn chế ăn vặt,...
- Cách sử dụng số tiền tiết kiệm: mua sách, vở, đồ chơi, chơi game,... tham gia các khoá học phát triển kỹ năng hoặc nâng cao sức khoẻ thể chất,...

2. GV tổ chức cho HS làm việc nhóm 4 – 6, yêu cầu HS quan sát tranh, thảo luận và nêu suy nghĩ về lợi ích của tiết kiệm.

Gợi ý:

- Tranh 1: Tiết kiệm để mua sắm những tài sản lớn, nhỏ trong gia đình, như mua nhà, mua xe máy, ô tô,...
- Tranh 2: Tiết kiệm để sử dụng vào những lúc ốm đau, bệnh tật,...
- Tranh 3: Tiết kiệm để sử dụng khi nghỉ hưu, về già.
- Tranh 4: Tiết kiệm để làm từ thiện, giúp đỡ những người gặp khó khăn.

3. GV gọi đại diện các nhóm lần lượt chia sẻ suy nghĩ về ý nghĩa của từng bức tranh.

4. GV đưa ra kết luận:

- Tiết kiệm là việc làm luôn cần thiết trong cuộc sống của mỗi cá nhân. Chúng ta không được lãng phí, luôn có ý thức tiết kiệm cho bản thân và gia đình.
- Tiền tiết kiệm để sử dụng trong những tình huống cần phải huy động số tiền lớn hoặc khi mất sức lao động, hoặc để hỗ trợ người gặp khó khăn.

5. GV có thể đặt thêm câu hỏi cho HS: *Em có thể nêu thêm ý nghĩa của việc tiết kiệm tiền không?*

6. GV nhận xét và tổng kết hoạt động.



Những việc làm gây lãng phí trong cuộc sống hằng ngày

1. GV tổ chức cho HS làm việc theo nhóm 4 – 6, hướng dẫn các nhóm thảo luận về những việc làm gây lãng phí của bản thân và gia đình trong cuộc sống hằng ngày.

2. GV mời các nhóm chia sẻ kết quả thảo luận. Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.

Gợi ý:

- Để thừa đồ ăn, đồ uống.
- Mua sắm theo phong trào, ý thích.

3. GV hướng dẫn HS thảo luận về những việc cần làm để tránh lãng phí.

Gợi ý:

- Chỉ mua hoặc thay đồ dùng mới khi đồ dùng cũ đã hỏng.
- Mua sắm theo nhu cầu.
- Sử dụng đồ tái chế.

4. GV nhận xét, tổng kết hoạt động.

5. GV nhắc HS về nhà tìm hiểu phong tục đón năm mới của địa phương và chuẩn bị các câu hỏi để giao lưu với diễn giả trong tiết Sinh hoạt dưới cờ.

TUẦN 18



Tìm hiểu phong tục đón năm mới của địa phương

- GV tổ chức cho HS lắng nghe giới thiệu về phong tục đón năm mới của địa phương. GV có thể cho các em giao lưu với diễn giả bằng cách đặt thêm câu hỏi.
- GV tổ chức cho HS chia sẻ những điều các em yêu thích trong dịp đón năm mới.



Hoạt động 3: Tìm hiểu các cách tiết kiệm tiền trong gia đình

1. GV tổ chức cho HS làm việc theo nhóm, mỗi nhóm 4 – 6 em. Các nhóm quan sát tranh, thảo luận và chia sẻ những cách tiết kiệm tiền của gia đình trong sinh hoạt hằng ngày.

Gợi ý:

- Tranh 1: Tiết kiệm bằng cách cất giữ một khoản tiền đã định trước, có thể bỏ vào “lợn tiết kiệm”, gửi tiết kiệm ở ngân hàng,...
- Tranh 2: So sánh và lựa chọn mua sắm mặt hàng ở những nơi bán khác nhau (cửa hàng, đại lý hoặc các trang thương mại điện tử,...).
- Tranh 3: Lựa chọn mua sắm vào các đợt giảm giá, chương trình khuyến mãi,...
- Tranh 4: Sử dụng lại đồ dùng của người thân vẫn còn tốt, phù hợp với bản thân.

GV có thể đặt thêm câu hỏi cho HS: Em và gia đình còn có cách tiết kiệm tiền nào khác không?

2. GV tổ chức cho các nhóm chia sẻ cách tiết kiệm của gia đình mỗi khi mua sắm nhân dịp năm mới. GV có thể dẫn dắt hoặc đặt thêm các câu hỏi cho HS:

- Gia đình em thường mua sắm những món hàng cho năm mới ở đâu? Tại sao?
- Gia đình em thường thảo luận về giá của các mặt hàng cũng như cách lựa chọn các mặt hàng sử dụng trong dịp năm mới như thế nào?
- Gia đình em có sử dụng lại những đồ dùng của những năm trước không?

3. GV chốt lại một số cách tiết kiệm tiền phổ biến và dẫn dắt, chuyển tiếp sang hoạt động sau.

Lưu ý:

- Hoạt động này kết nối với hoạt động 1, 2 và Sinh hoạt lớp tuần 17. GV yêu cầu HS trong lúc so sánh giá những món hàng cần mua cần căn cứ vào nhu cầu và mức thu nhập của gia đình. GV gợi ý cho HS nhớ lại những món đồ năm trước bị bỏ đi hoặc ít được sử dụng.
- GV có thể gợi ý cho HS tính toán số lượng những món hàng thực sự cần thiết và phù hợp với nhu cầu của bản thân và gia đình, tránh lãng phí.



Hoạt động 4: Xác định cách so sánh giá cả của hàng hoá

1. GV mời một số HS chia sẻ về cách so sánh giá mỗi khi đi mua hàng. Các em được tự do chia sẻ theo kinh nghiệm cá nhân.
2. GV tổ chức cho HS thảo luận theo nhóm 4 – 6 về những việc cần làm để so sánh giá của một mặt hàng cần mua.

Gợi ý:

Những việc cần làm để so sánh giá của một mặt hàng cần mua là:

- So sánh hình thức: khối lượng, chất liệu,...
- So sánh nơi bán: chợ, siêu thị, trang thương mại điện tử,...
- So sánh thời gian: lúc mặt hàng mới ra và sau một thời gian.

3. GV mời đại diện các nhóm chia sẻ ý kiến, các nhóm khác bổ sung.
4. GV yêu cầu HS chia sẻ thêm cách so sánh giá cả hàng hoá khác.
5. GV nhận xét, tổng kết hoạt động.



Làm phiếu so sánh giá của một số mặt hàng phổ biến sử dụng trong dịp đón năm mới

1. GV yêu cầu HS liệt kê những mặt hàng gia đình các em thường mua trong dịp Tết.
2. GV hướng dẫn HS làm phiếu so sánh giá của 1 – 3 mặt hàng phổ biến sử dụng trong dịp đón năm mới, dựa vào bảng gợi ý trong SGK *Hoạt động trải nghiệm* 4 trang 50.
3. GV yêu cầu HS hoàn thành phiếu so sánh, sau đó đề nghị một số HS chia sẻ về phiếu so sánh giá của mình.
4. GV tổng kết hoạt động.
5. GV hướng dẫn, giao nhiệm vụ cho các em cùng người thân tìm hiểu giá của một số mặt hàng phổ biến thường dùng trong dịp Tết.

TUẦN 19



Tìm hiểu trò chơi dân gian trong dịp năm mới

- GV yêu cầu HS nhanh chóng tập trung ổn định chỗ ngồi.
- GV tổ chức cho HS nghe giới thiệu về trò chơi dân gian của một số dân tộc trong dịp Tết truyền thống. GV đề nghị HS giao lưu với diễn giả bằng cách đặt câu hỏi hoặc chia sẻ thêm một số trò chơi dân gian ở địa phương nơi em sinh sống.
- GV tổ chức cho HS tham gia và cổ vũ một số trò chơi dân gian.
- GV mời một số HS chia sẻ cảm xúc sau khi tham gia các trò chơi này.



Hoạt động 5: Thực hành so sánh giá một số loại hàng hoá phổ biến

1. GV yêu cầu HS chia sẻ phiếu so sánh một số mặt hàng phổ biến sử dụng trong dịp đón năm mới mà các em đã làm.
2. GV mời một số HS nhận xét và thực hiện so sánh giá một số mặt hàng của các thành viên trong lớp.
3. GV cho HS làm việc nhóm 4 – 6, thảo luận về lợi ích của việc so sánh giá cả hàng hoá trước khi quyết định mua sắm.
4. GV yêu cầu đại diện một số nhóm báo cáo kết quả thảo luận. Các nhóm khác nhận xét, bổ sung ý kiến.
5. GV nhận xét và tổng kết hoạt động, chuyển tiếp sang hoạt động sau.



Hoạt động 6: Thực hành lựa chọn những mặt hàng muốn mua phù hợp với khả năng tài chính của bản thân và gia đình

1. GV yêu cầu HS đọc nhiệm vụ 1 và hai tình huống trong SGK *Hoạt động trải nghiệm* 4 trang 52 và kiểm tra việc hiểu nhiệm vụ của HS.
2. GV tổ chức cho HS thảo luận theo nhóm 4 – 6, sau đó các thành viên trong nhóm phân công sắm vai để xử lý tình huống.
3. GV đề nghị HS chia sẻ cảm xúc, suy nghĩ sau khi sắm vai.
4. GV nhận xét và tổng kết hoạt động.



Thực hành mua sắm trong dịp Tết

1. GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Sắm Tết”.

– Chuẩn bị:

- + GV chuẩn bị các thẻ tiền hoặc tiền mặt có các mệnh giá 1 000 đồng, 2 000 đồng, 5 000 đồng, 10 000 đồng, 20 000 đồng, 50 000 đồng, 100 000 đồng.
- + GV chuẩn bị một số hàng hoá chủ yếu thường được sử dụng trong dịp năm mới với nhiều mẫu khác nhau. Có thể sử dụng đồ chơi hoặc đồ tái chế, mô hình,... gắn lên mỗi hàng hoá đó một thẻ giá với các loại giá khác nhau. Ví dụ: cùng mặt hàng mứt tết, có 2 – 3 mẫu mã và giá cả khác nhau.

– Cách chơi:

- + GV chia lớp thành hai nhóm, một nhóm đóng vai người bán và một nhóm đóng vai người mua.
- + GV phát cho mỗi HS 100 000 đồng.
- + GV nêu yêu cầu: Với số tiền đã cho, hãy mua sắm những món hàng phục vụ cho việc đón năm mới.

– Tiêu chí mua sắm thành công:

- + Mua sắm được ít nhất 3 – 5 món đồ thực sự cần cho dịp đón năm mới.
- + Thuyết minh được lí do hợp lí cho sự lựa chọn mua sắm các món đồ đó phù hợp với số tiền đã cho.

2. GV mời một số HS chia sẻ những món hàng đã mua và cách lựa chọn hàng hoá nhân dịp đón năm mới (về mặt hàng, giá cả).
3. GV nhận xét và tổng kết hoạt động.

**Tổng kết chủ đề “Chào năm mới và chi tiêu tiết kiệm”**

- GV tổ chức cho HS tham gia lễ tổng kết chủ đề “Chào năm mới và chi tiêu tiết kiệm” theo kế hoạch của nhà trường.
- GV nhắc HS chú ý lắng nghe giới thiệu về một số cách tiết kiệm tiền trong ngày Tết.
- GV hướng dẫn HS tham gia trao quà cho những bạn có hoàn cảnh khó khăn cùng với thầy, cô giáo.
- GV nhắc HS chia sẻ với bạn và người thân một số cách tiết kiệm tiền trong ngày Tết mà em nhớ được sau buổi tổng kết.

**Hoạt động 7: Lập kế hoạch mua sắm đồ dùng cần thiết cho cá nhân**

1. GV yêu cầu HS lập kế hoạch mua sắm đồ dùng cần thiết cho bản thân theo gợi ý:
 - Xác định nhu cầu của bản thân;
 - Tìm hiểu và so sánh giá cả ở các nơi bán khác nhau;
 - Xác định số tiền hiện có;
 - Xác định thời gian mua sắm theo thứ tự ưu tiên những thứ cần mua.
2. GV tổ chức cho HS làm việc nhóm đôi, chia sẻ với bạn về bản kế hoạch của mình.
3. GV mời một số HS chia sẻ trước lớp về kế hoạch mua sắm đồ dùng cho bản thân.
4. GV nhận xét, tổng kết hoạt động và chuyển tiếp sang hoạt động sau.

**Hoạt động 8: Làm sổ theo dõi chi tiêu của bản thân**

1. GV yêu cầu HS làm cuốn sổ theo dõi chi tiêu của bản thân theo gợi ý trong SGK *Hoạt động trải nghiệm 4* trang 54.
2. GV yêu cầu HS chia sẻ với bạn ngồi bên cạnh về nội dung cuốn sổ theo dõi chi tiêu mà em vừa hoàn thiện.
3. GV mời một số HS chia sẻ trước lớp về ý tưởng và cách thiết kế cuốn sổ, HS khác nhận xét, góp ý.
4. GV yêu cầu HS sử dụng cuốn sổ theo dõi chi tiêu để rèn luyện thói quen ghi chép các khoản chi tiêu hằng tuần, hằng tháng.
5. GV nhận xét, tổng kết hoạt động.



Chơi trò chơi “Đi siêu thị”

1. GV chia lớp thành các nhóm 4 – 6, phổ biến luật chơi:
 - Lần lượt từng nhóm bốc thăm chọn danh sách hàng hoá cần mua và số tiền được sử dụng.
 - Các nhóm sẽ sử dụng số tiền bốc thăm được để mua hàng hoá trong danh sách cần mua.
 - Nhóm nào mua đủ hàng hoá trong danh sách nhanh nhất mà không vượt quá số tiền quy định sẽ thắng cuộc.
2. GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Đi siêu thị”.
3. Sau khi trò chơi kết thúc, GV mời các nhóm chia sẻ cách lựa chọn hàng hoá của nhóm mình. Các nhóm khác góp ý, bổ sung.
4. GV nhận xét và tổng kết hoạt động.

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG

1. GV tổ chức cho HS trao đổi:
 - Theo em, làm thế nào để so sánh được giá các mặt hàng phổ biến khi mua sắm để tránh lãng phí tiền bạc?
 - Em làm thế nào để lựa chọn được mặt hàng muốn mua phù hợp với khả năng tài chính của bản thân và gia đình?
2. GV hướng dẫn HS thực hiện phần đánh giá bằng cách phát cho mỗi HS một Phiếu đánh giá.
3. GV yêu cầu HS làm việc cá nhân:
 - GV đề nghị HS vẽ hoặc viết cảm xúc khi tham gia các hoạt động trong chủ đề.
 - GV yêu cầu HS đọc từng nội dung trong Phiếu đánh giá và tô màu vào số ngôi sao tương ứng với những việc em đã làm.
4. GV tổ chức cho HS đánh giá đồng đẳng, trao đổi để xin ý kiến của bạn về những hoạt động mình đã tham gia trong chủ đề.
5. GV yêu cầu HS về nhà xin ý kiến người thân và ghi vào mục 2 trong Phiếu đánh giá.

6. GV dẫn dò HS chia sẻ với người thân những điều mình đã học về cách so sánh giá của các mặt hàng phổ biến trong sinh hoạt, cách tiết kiệm cho gia đình cũng như lựa chọn được các mặt hàng muốn mua phù hợp với khả năng tài chính của bản thân.

7. GV ghi ý kiến nhận xét vào Phiếu đánh giá của HS.

GV có thể tham khảo mẫu Phiếu đánh giá dưới đây:

Phiếu đánh giá

Họ và tên: Lớp: Trường:

1. Tự đánh giá và bạn đánh giá em

– Vẽ biểu tượng hoặc viết cảm xúc của em khi tham gia các hoạt động trong chủ đề “Chào năm mới và chi tiêu tiết kiệm”.

.....

.....

.....

– Tô màu vào ☆ với mỗi nội dung em tự đánh giá và bạn đánh giá em theo gợi ý:

Hoàn thành tốt: ☆☆☆ Hoàn thành: ☆☆☆ Chưa hoàn thành: ☆

STT	Nội dung	Em tự đánh giá	Bạn đánh giá em
1	So sánh giá của các mặt hàng phổ biến trong sinh hoạt hằng ngày của gia đình.	☆☆☆	☆☆☆
2	Lựa chọn mặt hàng muốn mua phù hợp với khả năng tài chính của bản thân và gia đình.	☆☆☆	☆☆☆
3	Lập kế hoạch mua sắm đồ dùng cần thiết cho cá nhân.	☆☆☆	☆☆☆
4	Thực hiện một số việc làm tiết kiệm cho gia đình.	☆☆☆	☆☆☆
5	Tham gia tích cực các hoạt động chào đón năm mới của trường, lớp và gia đình.	☆☆☆	☆☆☆

2. Ý kiến của người thân

.....

.....

.....

3. Ý kiến của giáo viên

.....

.....

.....

*GV có thể sử dụng **Thư gửi phụ huynh** để phối hợp với gia đình trong việc giáo dục HS (nếu có điều kiện).*

Thư gửi phụ huynh

*Ngay từ tiết đầu tiên của chủ đề, GV sử dụng **Thư gửi phụ huynh** để cùng phối hợp với gia đình HS về những nội dung sau:*

- 1. Hướng dẫn con so sánh giá của hàng hoá ở các nơi bán hàng (kênh bán hàng) khác nhau.*
- 2. Hướng dẫn con lựa chọn những loại hàng hoá phù hợp với nhu cầu và khả năng tài chính của gia đình.*
- 3. Cùng con thực hiện những việc làm tiết kiệm cho gia đình.*
- 4. Ghi ý kiến nhận xét vào Phiếu đánh giá của con.*
- 5. Nhắc con nộp lại Phiếu đánh giá cho GV chủ nhiệm.*

YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau chủ đề này, HS:

- Thực hiện được nền nếp sinh hoạt.
- Bước đầu hình thành được thói quen tư duy khoa học.
- Tự lực thực hiện được nhiệm vụ của mình theo sự phân công, hướng dẫn.

Chủ đề này góp phần hình thành và phát triển cho HS:

- **Phẩm chất nhân ái:** Vui vẻ, thân thiện, biết tự lực thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công, hướng dẫn.
- **Năng lực giao tiếp và hợp tác:** Bước đầu hình thành thói quen tư duy khoa học; Chia sẻ được những việc làm thể hiện nền nếp sinh hoạt ở nhà và ở trường với bạn bè; phối hợp với bạn khi tham gia hoạt động chung.
- **Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động:** Xây dựng bảng thực hiện nền nếp sinh hoạt ở nhà và ở trường; giải quyết được một số vấn đề xảy ra trong học tập và cuộc sống theo tư duy khoa học.
- **Năng lực thích ứng với cuộc sống:** Rèn thói quen tư duy khoa học; thực hiện được nền nếp sinh hoạt ở nhà và ở trường.

▶ CHUẨN BỊ

Chân trời sáng tạo

1. Giáo viên

- SGK Hoạt động trải nghiệm 4, VBT Hoạt động trải nghiệm 4;
- Giấy A0, bút dạ;
- Các hình ảnh hoạt động của HS về thực hành nền nếp sinh hoạt; một số tranh/ảnh hoặc clip về tập luyện thể dục thể thao, đàn, hát, múa,...
- Phiếu đánh giá.

2. Học sinh

- SGK Hoạt động trải nghiệm 4, VBT Hoạt động trải nghiệm 4;
- Bút chì, bút màu, bút dạ, thẻ ép nhựa để viết chữ, kéo, hồ dán, giấy màu,... bảng nhựa có dòng kẻ dùng cho nhóm 4 hoặc 6.

Cuối mỗi tiết hoạt động, GV nên nhắc lại những điều HS cần chuẩn bị cho tiết hoạt động sau.

► GỢI Ý TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

TUẦN 21



Hưởng ứng phong trào “Phát triển bản thân”

- GV chủ nhiệm phối hợp với GV bộ môn Giáo dục Thể chất hoặc Âm nhạc có thể tổ chức cho HS trong các đội năng khiếu (kèn, trống, cổ vũ, hát dân ca, vọng cổ, võ thuật,...) tập dượt trước trong tuần để biểu diễn trong tiết Sinh hoạt dưới cờ.
- GV chủ nhiệm chuẩn bị tâm thế, hỗ trợ HS sắp xếp đội hình để tham gia hoạt động phát triển năng khiếu hưởng ứng phong trào “Phát triển bản thân”.
- GV đề nghị HS chia sẻ cảm nghĩ với bạn khi được biểu diễn hoặc xem biểu diễn và tiếp tục tập luyện để phát triển bản thân theo năng khiếu và sở thích.



Hoạt động 1: Nhận diện những việc làm thể hiện sinh hoạt nền nếp

1. GV đọc yêu cầu của hoạt động 1 trong SGK *Hoạt động trải nghiệm 4* trang 57 và kiểm tra việc hiểu nhiệm vụ của HS.
2. GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm đôi hoặc nhóm 4, nêu những việc làm thể hiện việc sinh hoạt nền nếp trong một buổi học trong tuần. (GV có thể giao nhiệm vụ cho 5 nhóm theo 5 ngày học trong tuần để thấy sự khác biệt trong việc thực hiện nhiệm vụ học tập và các hoạt động giáo dục trong mỗi buổi/ngày.)
3. GV mời đại diện một số nhóm trình bày kết quả thảo luận trước lớp; các nhóm khác đặt câu hỏi để làm rõ nội dung chấp hành nền nếp sinh hoạt của HS. GV yêu cầu HS đề xuất một số cách giải quyết những tình huống đột xuất trong thực tế khiến việc thực hiện nền nếp học tập và sinh hoạt bị sai lệch.
4. GV hướng dẫn cho HS chơi trò chơi “Giờ nào – Việc này” theo gợi ý:
 - Chuẩn bị: GV chuẩn bị 3 – 4 thẻ chữ (màu hoặc hình dạng khác nhau) đính cách đều trên bảng lớp (theo số đội chơi), trên mỗi thẻ có nêu các yêu cầu như: Buổi sáng sau khi thức dậy; Sau tiết học cuối; Buổi chiều, tan học về nhà hoặc các nội dung khác do GV chọn.

– Cách chơi:

- + Cả lớp cử một bạn làm quản trò. GV chia lớp thành 3 – 4 đội chơi (số lượng thành viên mỗi đội bằng nhau). GV phát cho mỗi đội thẻ giấy ép nhựa và bút dạ để viết chữ. Mỗi đội xếp thành 1 hàng và cử 1 bạn làm người giám sát để tổng hợp kết quả. Quản trò đứng trên bảng điều khiển, mời các đội chơi bốc thăm chọn yêu cầu.
- + Thời gian cho mỗi đội chơi là 3 phút. Khi quản trò hô “Bắt đầu!”, bạn thứ nhất của mỗi đội viết vào thẻ theo yêu cầu và mang thẻ dính vào vị trí quy định của đội mình trên bảng rồi trở về chỗ ngồi. Sau đó, bạn thứ hai tiếp tục lên bảng thực hiện lượt chơi tiếp theo. Các đội chơi đến khi hết các thành viên của đội mình hoặc hết thời gian chơi. Đội nào kết thúc trò chơi đúng thời gian quy định là đạt yêu cầu.
- Kết thúc trò chơi, GV và thành viên giám sát của mỗi đội kiểm tra kết quả và công bố số lượng đáp ứng phù hợp giữa thời gian và việc cần làm đúng theo yêu cầu của mỗi đội, tuyên dương đội tìm được nhiều kết quả.

5. Sau khi chơi, GV mời một số HS trả lời câu hỏi: *Nếu em thực hiện nền nếp sinh hoạt đúng thời gian biểu thì có lợi ích gì?*

6. GV nhận xét, tổng kết hoạt động.



Hoạt động 2: Tìm hiểu các cách thực hiện sinh hoạt nền nếp ở nhà, ở trường

1. GV yêu cầu HS đọc nhiệm vụ 1 của hoạt động 2 trong SGK *Hoạt động trải nghiệm 4* trang 57 và kiểm tra việc hiểu nhiệm vụ của HS.
2. GV tổ chức cho HS làm việc nhóm đôi, chia sẻ với bạn về công việc em đã thực hiện khi ở nhà. Sau khi các nhóm chia sẻ xong, GV tổ chức cho HS làm bảng thời gian biểu sinh hoạt ở nhà.
3. GV yêu cầu HS làm việc nhóm 4, chia sẻ về bảng thời gian biểu sinh hoạt ở nhà của từng thành viên với các bạn trong nhóm và chỉ ra được việc thực hiện thời gian biểu như thế nào là phù hợp và đạt hiệu quả cao nhất.
4. GV tổ chức cho các nhóm chia sẻ trước lớp. Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.
5. GV mời 1 – 2 HS đọc nhiệm vụ 2 của hoạt động 2 trong SGK *Hoạt động trải nghiệm 4* trang 58 và kiểm tra việc hiểu nhiệm vụ của HS.
6. GV yêu cầu HS làm việc nhóm 4, tìm hiểu các cách thực hiện sinh hoạt nền nếp ở trường trong một ngày (theo gợi ý của bảng quy ước), sau đó trao đổi với các bạn trong nhóm và đưa ra các ý kiến thống nhất về việc thực hiện nền nếp sinh hoạt một số hoạt động ở trường với thái độ, năng lực phù hợp.

7. GV tổ chức cho các nhóm chia sẻ trước lớp. Nếu có điều kiện, GV có thể mời một số HS có sáng kiến hay bổ sung việc sinh hoạt nền nếp.
8. GV nhận xét, tổng kết hoạt động.



Thực hiện nền nếp sinh hoạt ở trường

1. GV mời HS đọc nhiệm vụ trong SGK *Hoạt động trải nghiệm* 4 trang 58 và yêu cầu HS nêu những việc làm để thực hiện quy định nền nếp sinh hoạt ở trường.
2. GV chia lớp thành các nhóm 4 – 6, yêu cầu HS dựa vào những việc làm mà các em vừa nêu, hãy lập bảng kế hoạch để phân công công việc thực hiện quy định nền nếp sinh hoạt ở trường trong 1 tuần theo gợi ý: Bản kế hoạch gồm các nội dung: Việc làm; Thời gian; Nhiệm vụ; Người thực hiện; Yêu cầu về kết quả.

Lưu ý: GV có thể thay đổi cột hay bổ sung các nội dung khác cho phù hợp với tình hình của trường, lớp mình.

3. GV mời các nhóm chia sẻ về kế hoạch thực hiện quy định nền nếp sinh hoạt ở trường của nhóm mình. Các nhóm khác đặt câu hỏi để làm rõ hoặc nêu thêm yêu cầu để bảng kế hoạch đạt kết quả tốt nhất.
4. GV có thể chốt lại một số việc làm cần có thái độ tích cực, hợp tác và chia sẻ của các thành viên trong lớp như: tham gia các tiết học, lao động trực nhật, lao động công ích, các hoạt động học tập được chuẩn bị ở nhà,...
5. GV nhận xét và tổng kết hoạt động.
6. GV tổ chức cho HS đăng kí tham gia tranh biện về phát triển bản thân ở tiết Sinh hoạt dưới cờ tuần 22 và yêu cầu HS theo dõi việc thực hiện nhiệm vụ của các thành viên trong tổ.

TUẦN 22



Hoạt động rèn luyện bản thân

- GV tổ chức cho HS tham gia tranh biện theo kế hoạch của nhà trường.
- GV Tổng phụ trách Đội điều khiển chương trình, phối hợp với GV khối 4 hỗ trợ các đội chơi và định hướng để các đội chơi không tranh biện lệch nội dung. GV có thể mời các em HS khác tham gia đặt câu hỏi để làm rõ nội dung tranh biện hoặc xin ý kiến tư vấn từ các chuyên gia khi cần thiết.

Lưu ý: Tuỳ vào năng lực và điều kiện của nhà trường mà GV có thể thay đổi các nội dung tranh biện khác trong chương trình lớp 4 cho phù hợp.

- GV Tổng phụ trách Đội tổng kết hoạt động tranh biện và tuyên dương, khen thưởng các đội chơi.
- GV mời HS chia sẻ cảm nghĩ của em với các bạn khi quan sát hoặc tham gia tranh biện.



Hoạt động 3: Nhận diện các biểu hiện của tư duy khoa học

1. GV yêu cầu HS đọc nhiệm vụ 1 của hoạt động 3 trong SGK *Hoạt động trải nghiệm* 4 trang 59 và kiểm tra việc hiểu nhiệm vụ của HS.
2. GV phổ biến cách chơi trò chơi “Đoán sự vật”:
 - GV chuẩn bị nội dung (mỗi sự vật được đố có tối đa 3 gợi ý) hoặc giao cho HS chuẩn bị trước câu đố và các gợi ý.
 - GV cử một HS làm quản trò.
 - Quản trò hô to: “Đố bạn! Đố bạn!”. Người chơi đáp: “Đố gì? Đố gì?”. Quản trò nêu lần lượt các gợi ý mô tả sự vật nhưng không được nhắc đến tên sự vật được đố.

Ví dụ: Đố về cái đồng hồ.

- + Gợi ý 1: *Đồ vật này có trong lớp;*
- + Gợi ý 2: *Đồ vật này được làm bằng kim loại;*
- + Gợi ý 3: *Bề mặt của đồ vật này có số hoặc đồ vật này có liên quan chặt chẽ với giờ giấc, thời gian,...*

Lưu ý: GV có thể chọn các sự vật khác. Khuyến khích GV giao nhiệm vụ này cho HS chuẩn bị trước ở nhà để tập cho các em tăng cường khả năng tư duy.

3. GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Đoán sự vật”.
4. Sau khi trò chơi kết thúc, GV mời một số HS chia sẻ cảm xúc. GV có thể chia sẻ thêm về cách đặt gợi ý cho sự vật được đố để tránh lộ đáp án sớm.
5. GV tiếp tục cho HS làm việc nhóm đôi, chia sẻ những biểu hiện của một người có tư duy khoa học qua trò chơi (biết đặt các gợi ý hay và khéo léo, suy nghĩ mạch lạc, tư duy logic, có khả năng phán đoán).
6. GV yêu cầu HS: *Nêu những lời nói, suy nghĩ, việc làm thể hiện một người có tư duy khoa học. (GV có thể gợi ý HS lấy ví dụ qua tấm gương các danh nhân khoa học).*
7. GV mời 2 – 3 HS trả lời, các bạn khác góp ý, bổ sung.
8. GV nhận xét, tổng kết hoạt động.



Hoạt động 4: Xác định các cách rèn luyện tư duy khoa học để phát triển bản thân

1. GV yêu cầu HS đọc nhiệm vụ 1 hoạt động 4 trong SGK *Hoạt động trải nghiệm 4* trang 60 và kiểm tra việc hiểu nhiệm vụ của HS.
2. GV tổ chức cho HS làm việc nhóm 4, các nhóm lựa chọn một nội dung khoa học cần giải quyết và lập sơ đồ tư duy về nội dung đó.
3. GV gọi đại diện một số nhóm trình bày kết quả thảo luận. Các nhóm khác bổ sung, góp ý.
4. GV tiếp tục cho HS làm việc nhóm 4 để thực hiện nhiệm vụ 2. GV hướng dẫn các nhóm vận dụng các bước sau để giải quyết một vấn đề.
 - Bước 1: Xác định một vấn đề cần giải quyết;
 - Bước 2: Nêu các giải pháp khác nhau để giải quyết vấn đề đó;
 - Bước 3: Phân tích ưu điểm, nhược điểm của từng giải pháp;
 - Bước 4: Lựa chọn giải pháp tối ưu để giải quyết vấn đề.
5. GV có thể gợi ý vấn đề cho các nhóm lựa chọn: những vấn đề mang tính thời sự như: Đề xuất những giải pháp bảo vệ môi trường,... hoặc những vấn đề xã hội như: Truyền thông sức khoẻ giới tính cho HS; Đề xuất cách giải quyết mâu thuẫn trong quan hệ bạn bè,...
6. GV mời một số nhóm trình bày và yêu cầu các nhóm còn lại nhận xét, góp ý về giải pháp tối ưu theo tình huống và điều kiện cụ thể của vấn đề đặt ra.
7. GV nhận xét và tổng kết hoạt động.



Báo cáo việc thực hiện quy định nền nếp sinh hoạt ở trường

1. GV mời 1 – 2 HS đọc nhiệm vụ 1 trong SGK *Hoạt động trải nghiệm 4* trang 61 và kiểm tra việc hiểu nhiệm vụ của HS.
2. GV yêu cầu mỗi tổ báo cáo việc thực hiện sinh hoạt nền nếp của tổ trong tuần vừa qua theo bảng kế hoạch đã lập từ tuần 21.

Gợi ý:

- Từng thành viên trong tổ tự đánh giá việc thực hiện nền nếp sinh hoạt của mình.
- Báo cáo các hoạt động thực hiện nền nếp sinh hoạt của tổ.
- Nhận xét, đánh giá về cách thực hiện.
- Đánh giá thái độ tham gia thực hiện sinh hoạt nền nếp của các thành viên trong tổ.

3. GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm đôi và chia sẻ kết quả thực hiện sinh hoạt nền nếp của bản thân (ở nhà hoặc ở trường) với bạn trong tổ.
4. GV mời các tổ báo cáo kết quả thực hiện quy định nền nếp sinh hoạt ở trường. Các tổ khác nhận xét, góp ý về cách thực hiện nền nếp sinh hoạt của tổ bạn.
5. GV tổng kết, khen ngợi những tổ, cá nhân có nhiều sáng tạo trong việc thực hiện kế hoạch sinh hoạt nền nếp ở trường.
6. GV đề nghị HS về nhà chia sẻ kết quả việc thực hiện nền nếp sinh hoạt ở trường với người thân và chuẩn bị một số công việc cho tuần sau.

TUẦN 23



Tổng kết phong trào “Phát triển bản thân”

- GV tổ chức cho HS tham gia tổng kết phong trào “Phát triển bản thân” theo kế hoạch của nhà trường.
- GV chủ nhiệm phối hợp với GV Tổng phụ trách hỗ trợ HS trong quá trình trình diễn kết quả rèn luyện phát triển bản thân trước toàn trường.
- GV nhắc các bạn HS chú ý theo dõi, cổ vũ các tiết mục được trình diễn.
- GV yêu cầu HS chia sẻ cảm xúc khi được biểu diễn hoặc xem bạn biểu diễn và những kết quả đạt được để phát triển bản thân.



Hoạt động 5: Thực hành lập sơ đồ tư duy rèn thói quen tư duy khoa học

1. GV yêu cầu HS đọc nhiệm vụ 1 của hoạt động 5 trong SGK *Hoạt động trải nghiệm 4* trang 62 và kiểm tra việc hiểu nhiệm vụ của HS.
2. GV yêu cầu HS làm việc nhóm 4, thảo luận và chọn nội dung để lập sơ đồ tư duy rèn thói quen tư duy khoa học trong học tập. HS dựa vào nội dung các môn học trong SGK để lập sơ đồ tư duy theo yêu cầu nhiệm vụ 1.
3. GV tổ chức cho đại diện một số nhóm trình bày, các nhóm khác góp ý, chỉnh sửa.
4. GV yêu cầu HS đọc nhiệm vụ 2 của hoạt động 5 trong SGK *Hoạt động trải nghiệm 4* trang 63 và kiểm tra việc hiểu nhiệm vụ của HS.
5. GV tiếp tục cho HS làm việc nhóm 4, đọc gợi ý trong SGK và dựa vào ý kiến thống nhất của nhóm để cùng lập sơ đồ tư duy về một nội dung học tập. Các nhóm có thể vẽ và trang trí thêm cho đẹp. GV quan sát và hỗ trợ HS khi cần thiết.

6. GV tổ chức cho các nhóm trình diễn sản phẩm theo kỹ thuật phòng tranh. Đại diện các nhóm chia sẻ về nội dung theo sơ đồ đã lập, các nhóm khác nhận xét, bổ sung.
7. GV tổng kết, nhận xét sản phẩm của các nhóm, tuyên dương các nhóm có ý tưởng sáng tạo.



Hoạt động 6: Thực hành giải quyết vấn đề rèn thói quen tư duy khoa học

1. GV yêu cầu HS đọc nhiệm vụ của hoạt động 6 trong SGK *Hoạt động trải nghiệm* 4 trang 63.
2. GV tổ chức cho HS làm việc nhóm (mỗi nhóm 4 – 6 HS) và phát cho mỗi nhóm 1 tờ giấy A0. Các nhóm thảo luận để chọn một vấn đề trong học tập mà nhóm mình cần giải quyết và thực hành giải quyết vấn đề đó theo các bước.
3. GV mời đại diện các nhóm trình bày ý kiến của nhóm mình, nêu lí do đề xuất cách giải quyết. Các nhóm khác xem xét, đặt câu hỏi và góp ý hoàn thiện cho nhóm bạn. GV tổ chức cho các nhóm đi tham quan sản phẩm của nhau để học tập.
4. GV nhận xét, tổng kết hoạt động.



Chia sẻ kinh nghiệm và sự tiến bộ của em trong việc thực hiện nền nếp sinh hoạt và tư duy khoa học

1. GV yêu cầu HS đọc nhiệm vụ 1 trong SGK *Hoạt động trải nghiệm* 4 trang 64 và kiểm tra việc hiểu nhiệm vụ của HS.
2. GV tổ chức cho HS báo cáo kết quả thực hiện nền nếp sinh hoạt ở nhà và ở trường của hai tuần học trước (dựa vào bảng theo dõi việc rèn luyện sinh hoạt nền nếp đã lập ở tuần 21), khen ngợi các em đã tiến bộ, làm tốt, động viên các em cần cố gắng hơn trong tuần tới về mặt hoạt động, tham gia sinh hoạt chung, giữ gìn nền nếp. Chú ý không gây áp lực cho HS.
3. GV chia lớp thành các nhóm 4, yêu cầu mỗi thành viên trong nhóm chia sẻ kết quả rèn luyện thói quen tư duy khoa học của mình với các bạn và trao đổi kinh nghiệm với nhau trong việc rèn thói quen tư duy khoa học.
4. GV mời đại diện các nhóm chia sẻ trước lớp.
5. GV mời 2 – 3 HS chia sẻ cảm nhận của mình sau khi thực hiện các việc làm đó.

6. GV khen ngợi tinh thần thực hiện các việc làm để rèn luyện tư duy khoa học và phát triển bản thân của HS trong lớp, nhắc nhở HS tiếp tục thực hiện các việc làm để rèn luyện và phát triển bản thân.

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG

1. GV đặt câu hỏi cho HS: *Em học thêm được những điều gì sau chủ đề này để rèn luyện tư duy khoa học và phát triển bản thân?*
 2. GV yêu cầu HS trao đổi nhóm đôi, trả lời câu hỏi mà GV đã nêu.
 3. GV mời một số HS chia sẻ trước lớp.
 4. GV đọc từng nội dung ở phần Đánh giá hoạt động trong SGK *Hoạt động trải nghiệm 4* trang 64 và phát cho mỗi HS một Phiếu đánh giá gồm ba phần là Tự đánh giá và bạn đánh giá em; Ý kiến của người thân; Ý kiến của GV.
 5. GV yêu cầu mỗi HS tự đánh giá về các hoạt động em đã thực hiện trong chủ đề này.
 6. GV tiếp tục tổ chức cho HS trao đổi với bạn để nhận xét nhau bằng cách đổi Phiếu đánh giá để đánh giá về việc thực hiện hoạt động trong chủ đề.
 7. GV yêu cầu HS về nhà xin ý kiến người thân về việc em đã thực hiện.
 8. GV tổng kết hoạt động.
- GV có thể tham khảo mẫu Phiếu đánh giá dưới đây:

Phiếu đánh giá

Họ và tên: Lớp: Trường:

1. Tự đánh giá và bạn đánh giá em

Tô màu vào ☆ với mỗi nội dung em tự đánh giá và bạn đánh giá em theo gợi ý:

Hoàn thành tốt: ☆☆☆ Hoàn thành: ☆☆☆ Chưa hoàn thành: ☆

STT	Nội dung	Em tự đánh giá	Bạn đánh giá em
1	Nêu các cách thực hiện nền nếp sinh hoạt ở nhà, ở trường.	☆☆☆	☆☆☆

STT	Nội dung	Em tự đánh giá	Bạn đánh giá em
2	Thực hiện nền nếp sinh hoạt ở nhà, ở trường.	☆☆☆	☆☆☆
3	Xác định các cách rèn luyện tư duy khoa học.	☆☆☆	☆☆☆
4	Thực hành rèn thói quen tư duy khoa học.	☆☆☆	☆☆☆
5	Tự lực thực hiện nhiệm vụ của mình theo sự phân công, hướng dẫn.	☆☆☆	☆☆☆

2. Ý kiến của người thân

.....

.....

.....

3. Ý kiến của giáo viên

.....

.....

.....

Chân trời sáng tạo

*GV có thể sử dụng **Thư gửi phụ huynh** để phối hợp với gia đình trong việc giáo dục HS (nếu có điều kiện).*

Thư gửi phụ huynh

*Ngay từ tiết đầu tiên của chủ đề, GV sử dụng **Thư gửi phụ huynh** để cùng phối hợp với gia đình HS về những nội dung sau:*

- 1. Trao đổi với con về việc thực hiện nền nếp sinh hoạt ở nhà, ở trường.*
- 2. Nhắc nhở và theo dõi việc thực hiện nền nếp sinh hoạt ở nhà, ở trường của con.*
- 3. Giúp con tự lực thực hiện những việc làm để rèn luyện và phát triển bản thân.*
- 4. Hỗ trợ con rèn luyện thói quen tư duy khoa học để phát triển bản thân.*
- 5. Nhắc con nộp Phiếu đánh giá cho GV chủ nhiệm.*



GẮN KẾT GIA ĐÌNH QUÝ TRỌNG PHỤ NỮ

YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau chủ đề này, HS:

- Tạo được sự gắn kết yêu thương giữa các thành viên trong gia đình bằng các cách khác nhau.
- Nhận diện được khả năng điều chỉnh cảm xúc và suy nghĩ của bản thân với các thành viên gia đình trong một số tình huống đơn giản.

Chủ đề này góp phần hình thành và phát triển cho HS:

- **Phẩm chất nhân ái:** Chủ động nhận diện, điều chỉnh cảm xúc, suy nghĩ của bản thân với các thành viên trong gia đình; chủ động tạo sự gắn kết các thành viên trong gia đình bằng lời nói, thái độ và việc làm cụ thể.
- **Phẩm chất trách nhiệm:** Tự giác thực hiện việc làm tạo sự gắn kết giữa những người thân trong gia đình.
- **Năng lực giao tiếp và hợp tác:** Giao lưu, chia sẻ, tạo gắn kết với người thân trong gia đình.
- **Năng lực thích ứng với cuộc sống:** Thực hiện được những việc làm tạo sự gắn kết giữa các thành viên trong gia đình phù hợp với hoàn cảnh, lứa tuổi bằng các cách khác nhau.
- **Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động:** Lập được kế hoạch thực hiện những việc làm tạo sự gắn kết giữa các thành viên trong gia đình và cùng người thân thực hiện kế hoạch đó.

Chân trời sáng tạo

► CHUẨN BỊ

1. Giáo viên

- SGK Hoạt động trải nghiệm 4, VBT Hoạt động trải nghiệm 4;
- Giấy A4, A0, bút viết bảng; phiếu thảo luận; bộ thẻ cảm xúc (vui vẻ, sung sướng, lo lắng, buồn bã, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên, xấu hổ);
- Câu đố, hình ảnh cho mảnh ghép, câu hỏi hái hoa dân chủ.

2. Học sinh

- SGK Hoạt động trải nghiệm 4, VBT Hoạt động trải nghiệm 4 (nếu có);
- Bút viết, bút màu, giấy A4,...; câu hỏi hái hoa dân chủ.

Cuối mỗi tiết hoạt động, GV nên nhắc lại những điều HS cần chuẩn bị cho tiết hoạt động sau.



TUẦN 24



Chào mừng ngày Quốc tế Phụ nữ 8-3

- GV tổ chức cho HS lựa chọn các tiết mục văn nghệ: tiểu phẩm, múa, hát,... của lớp để tham gia vào chương trình văn nghệ của nhà trường.
- GV tổ chức cho HS chuẩn bị, tập các tiết mục văn nghệ: tiểu phẩm, múa, hát;... chào mừng ngày 8-3 theo đăng kí.
- GV tổ chức cho HS tham gia hoạt động biểu diễn tiểu phẩm, múa, hát;... chào mừng ngày 8-3 theo chương trình của nhà trường.
- GV nhắc HS theo dõi và cổ vũ cho các tiết mục trong chương trình.
- GV tổ chức cho HS chia sẻ về tiết mục mình yêu thích theo gợi ý:
 - + Đó là tiết mục gì? Khó/lớp nào biểu diễn?
 - + Vì sao em thích tiết mục đó?



Hoạt động 1: Nhận diện những việc làm gắn kết yêu thương trong gia đình

1. GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Gắn kết yêu thương”.
 - GV cử ra 1 quản trò điều khiển trò chơi và 1 bạn đóng vai làm “con bão”.
 - GV chia những HS còn lại thành nhóm 3.
 - Cách chơi: Khi quản trò hô “Gia đình” thì 2 bạn tạo hình mái nhà và 1 bạn đóng vai làm “con” đứng trong nhà. Quản trò hô “Bão đến! Bão đến!” thì các bạn đóng vai “con bão” di chuyển về phía các nhóm và tìm cách để tách rời các “mái nhà”. Các nhóm phải cùng nhau giữ chặt “mái nhà”. Hết thời gian, nhóm nào giữ được “mái nhà” sẽ thắng cuộc.
2. GV phỏng vấn hoặc tổ chức cho quản trò phỏng vấn các bạn sau khi chơi:
 - Với HS đóng vai “con bão”: *Làm thế nào để có thể tách rời các “mái nhà”?*
 - Với các nhóm thắng cuộc: *Làm thế nào để giữ chặt “mái nhà”?*
3. GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm đôi và chia sẻ những việc làm tạo sự gắn kết yêu thương trong gia đình theo gợi ý:
 - Việc làm của bản thân đối với gia đình.
 - Việc làm của những người thân đối với em.

4. GV tổ chức cho HS đóng vai phóng viên, mời một số bạn chia sẻ về những việc làm tạo sự gắn kết yêu thương.

5. GV tổng kết các ý kiến và chuyển tiếp sang hoạt động sau.



Hoạt động 2: Xác định một số cách tạo sự gắn kết yêu thương giữa những người thân trong gia đình

1. GV tổ chức cho HS làm việc nhóm 4 – 6, sử dụng kĩ thuật khăn trải bàn để HS kể cách tạo sự gắn kết yêu thương giữa những người thân trong gia đình.

– GV phát cho mỗi nhóm 1 phiếu thảo luận, yêu cầu mỗi cá nhân suy nghĩ và viết thêm các cách khác tạo sự gắn kết yêu thương giữa những người thân trong gia đình vào phần giấy riêng trên phiếu.

– Cả nhóm trao đổi, thống nhất và ghi những cách khác để tạo sự gắn kết yêu thương giữa những người thân trong gia đình vào phần giấy ở giữa. (Chú ý: những việc làm trùng nhau thì chỉ ghi 1 lần.)



2. GV tổ chức cho các nhóm báo cáo kết quả thảo luận về cách tạo sự gắn kết yêu thương với người thân trong gia đình (cùng làm việc tạo môi trường yêu thương; chia sẻ ước mơ; quan tâm; chia sẻ; hoà giải). Các nhóm khác có thể bổ sung hoặc nêu thêm câu hỏi thắc mắc (nếu có).

3. GV tổ chức cho HS chơi chuyền bóng/chuyền hoa để chia sẻ về những việc làm tạo sự gắn kết yêu thương với những người thân trong gia đình mình.

4. GV nhắc nhở HS về nhà lựa chọn và thực hiện những việc làm phù hợp để tạo sự gắn kết yêu thương với các thành viên trong gia đình mình.

5. GV nhận xét, tổng kết hoạt động và chuyển tiếp sang hoạt động sau.



Vẽ tranh về những việc làm tạo sự gắn kết yêu thương với người thân trong gia đình

1. GV kiểm tra sự chuẩn bị đồ dùng, dụng cụ của HS.
2. GV dành thời gian cho HS hồi tưởng, suy nghĩ về việc làm tạo sự gắn kết yêu thương với người thân trong gia đình.

Gợi ý: Người thân đó là ai? Em đã thực hiện những việc làm nào để tạo sự gắn kết, thể hiện tình yêu thương với người đó? Việc làm nào em yêu thích nhất?

3. GV tổ chức cho HS vẽ tranh về việc làm tạo sự gắn kết yêu thương với người thân trong gia đình và quan sát, hỗ trợ khi cần thiết.
4. GV tổ chức cho HS chia sẻ trong nhóm đôi về bức tranh của mình.
5. GV tổ chức cho HS triển lãm tranh trong lớp và bình chọn những bức tranh đẹp nhất để tham gia triển lãm của nhà trường.
6. GV mời một số HS chia sẻ cảm nhận và nêu những điều em học được để tạo sự gắn kết với người thân trong gia đình.
7. GV nhận xét và tổng kết hoạt động, dặn dò HS thực hiện những việc làm tạo sự gắn kết và thể hiện tình cảm yêu thương với người thân trong gia đình, đặc biệt là trong dịp 8-3.
8. GV dặn HS mang sổ, giấy, bút vào tiết Sinh hoạt dưới cờ tuần tới để ghi cảm nhận về bức tranh yêu thích trong triển lãm.

TUẦN 25



Chương trình “Lời nhắn nhủ yêu thương”

- GV hỗ trợ HS trong việc trưng bày sản phẩm tranh và chia sẻ về việc làm thể hiện tình cảm với người thân trong gia đình khi tham gia triển lãm.
- GV tổ chức cho HS tham gia triển lãm tranh của nhà trường và nhắc các em quan sát, ghi lại cảm nhận về bức tranh yêu thích trong triển lãm.

Lưu ý: GV nhắc HS tham gia triển lãm một cách lịch sự: xem tranh, cảm nhận, học hỏi và không sờ vào tranh; không chạy nhảy làm rơi tranh khỏi giá,...

- GV tổ chức cho HS ghi lại, chia sẻ cảm xúc về bức tranh em yêu thích và những điều em học được để tạo sự gắn kết với người thân trong gia đình sau khi tham quan triển lãm.



Hoạt động 3: Lập kế hoạch thực hiện những việc làm tạo sự gắn kết yêu thương với người thân trong gia đình

1. GV yêu cầu HS đọc nhiệm vụ của hoạt động và xác định:
 - Những việc em sẽ tiếp tục làm để tạo sự gắn kết yêu thương với những người thân trong gia đình là gì?
 - Em dự định thực hiện những việc đó vào lúc nào? Cách thực hiện những việc đó ra sao?
 - Em sẽ chuẩn bị đồ dùng, dụng cụ gì? Cần người hỗ trợ hay không?
 - Những điều cần lưu ý khi thực hiện những việc làm tạo sự gắn kết yêu thương với những người thân trong gia đình.
2. GV tổ chức cho HS làm việc cá nhân, hoàn thành bản kế hoạch thực hiện những việc làm tạo sự gắn kết yêu thương với những người thân trong gia đình.
3. GV tổ chức cho HS chia sẻ về kế hoạch của mình theo nhóm 4 – 6. (Nếu có bảng nhóm, sau khi trao đổi xong, HS có thể gắn kế hoạch của mình lên bảng nhóm để sau giờ học, các bạn trong lớp có thể tham khảo.)
4. GV mời một số HS trình bày bản kế hoạch trước lớp, khuyến khích các HS khác trao đổi, đặt câu hỏi làm rõ thêm cho bản kế hoạch.
5. GV nhận xét, tổng kết hoạt động và yêu cầu HS về nhà thực hiện kế hoạch đã lập.



Hoạt động 4: Thực hành thể hiện sự gắn kết yêu thương với những người thân trong gia đình

1. GV tổ chức cho HS làm việc nhóm 4 – 6, yêu cầu chọn một tình huống, thảo luận và sắm vai để thể hiện cách xử lý tình huống. GV gợi ý cho các nhóm:
 - Chuyện gì đã xảy ra?
 - Trong hoàn cảnh đó, em sẽ nói gì? Làm gì?
 - Khi sắm vai, cần chú ý: Phân vai gì, cho ai? Cần dụng cụ, đồ dùng gì?
2. GV tổ chức cho các nhóm thể hiện phần xử lý tình huống của mình, các nhóm khác góp ý, bổ sung. Những nhóm có ý kiến khác có thể lên sắm vai thể hiện lời nói, hành động của mình (nếu được).
3. GV nhận xét và lưu ý HS khi xử lý các tình huống cụ thể thì nên chú ý đến cử chỉ, lời nói cho phù hợp với người mình giao tiếp.

4. GV tổ chức cho HS chia sẻ theo nhóm đôi những điều đã học được về cách thể hiện sự gắn kết yêu thương với những người thân trong gia đình.
5. GV mời một số HS chia sẻ trước lớp.
6. GV tổng kết hoạt động.



Báo cáo kết quả thực hiện những việc làm để tạo sự gắn kết yêu thương với người thân trong gia đình

1. GV yêu cầu HS viết những việc mình đã làm để tạo sự gắn kết yêu thương với người thân trong gia đình vào bảng theo dõi kết quả thực hiện.

GV lưu ý HS có thể tham khảo gợi ý sau:

BẢNG THEO DÕI KẾT QUẢ THỰC HIỆN

Việc làm tạo sự gắn kết yêu thương với người thân trong gia đình

Họ và tên: Nguyễn Việt Khánh

Lớp: 4C

STT	Tên công việc	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy	Chủ nhật
1	Chơi với em	×	×	×	×	×	×	×
2	Đọc sách cùng gia đình						×	
	...							

2. GV tổ chức cho HS chia sẻ bảng theo dõi trong nhóm đôi.
3. GV mời một số bạn lên trình bày bảng theo dõi của bản thân. Các bạn khác có thể trao đổi hoặc hỏi thêm (nếu có).
4. GV nhận xét, tổng kết hoạt động và dặn dò HS về nhà tiếp tục thực hiện những việc làm tạo sự gắn kết yêu thương với người thân và ghi vào bảng theo dõi.
5. GV dặn dò HS về nhà chuẩn bị các câu hỏi để tham gia giao lưu với người phụ nữ tiêu biểu của địa phương.

TUẦN 26



Giao lưu với những phụ nữ tiêu biểu của địa phương

- GV yêu cầu HS tham gia hoạt động giao lưu đúng giờ, trang phục gọn gàng, sạch sẽ.

- GV yêu cầu HS giữ trật tự, lắng nghe chia sẻ của người tham gia giao lưu.
- GV tổ chức cho HS tham gia hoạt động giao lưu, đặt câu hỏi cho người tham gia giao lưu, lắng nghe và ghi lại các thông tin theo gợi ý:
 - + *Tên, công việc của người phụ nữ tiêu biểu là gì?*
 - + *Những điều người phụ nữ tiêu biểu đóng góp cho địa phương là gì?*
 - + *Em học được gì từ người phụ nữ tiêu biểu của địa phương?*
 - + *Em có ấn tượng gì về những hoạt động trong buổi giao lưu?*
- GV tổ chức cho HS chia sẻ những điều em biết về người phụ nữ tiêu biểu của địa phương và ghi lại những điều em học được sau buổi giao lưu.



Hoạt động 5: Chia sẻ cảm xúc, suy nghĩ trong ứng xử với các thành viên trong gia đình

1. GV tổ chức cho HS làm việc nhóm 4 – 6, phát cho mỗi nhóm một bộ thẻ cảm xúc (vui vẻ, sung sướng, lo lắng, buồn bã, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên, xấu hổ).
2. GV hướng dẫn HS sử dụng bộ thẻ cảm xúc chia sẻ về việc điều chỉnh cảm xúc, suy nghĩ của bản thân trong việc ứng xử với người thân trong gia đình như sau:
 - Úp các thẻ cảm xúc xuống;
 - Chọn một thẻ cảm xúc, sau đó đưa cho cả nhóm cùng xem;
 - Kể lại tình huống khiến em có cảm xúc đó và cách ứng xử của em;
 - Nêu suy nghĩ và cách ứng xử của em khi đó;
 - Kinh nghiệm em rút ra từ tình huống đó.
3. GV tổ chức cho HS chia sẻ theo nhóm và mời một số bạn lên chia sẻ trước lớp.
4. GV mời một số HS trong lớp nêu cảm nghĩ của bản thân về những tình huống mà các em chia sẻ.
5. GV nhận xét, tổng kết hoạt động và chuyển tiếp sang hoạt động sau.



Hoạt động 6: Tìm hiểu khả năng điều chỉnh cảm xúc, suy nghĩ của bản thân với các thành viên trong gia đình

1. GV tổ chức cho HS làm việc nhóm 4 – 6; yêu cầu các nhóm bốc thăm chọn một câu chuyện để thảo luận theo gợi ý:
 - *Các bạn đã thể hiện cảm xúc, suy nghĩ của bản thân với các thành viên trong gia đình như thế nào?*

– Nếu là các bạn trong câu chuyện đó, em sẽ điều chỉnh cảm xúc, suy nghĩ của mình như thế nào? Vì sao?

2. GV tổ chức cho các nhóm báo cáo kết quả thảo luận, các nhóm khác bổ sung. GV chú ý ghi lại phản thông tin của mỗi nhóm theo từng tình huống.

– Tình huống 1:

+ Linh nghĩ mẹ chiều em hơn mình, có chút ghen tị với em An.

+ Linh thấy xấu hổ vì nghĩ sai và tự hứa sẽ yêu thương em nhiều hơn.

– Tình huống 2:

+ Dũng lỡ tay xoa mắt một thư mục trên màn hình máy tính của anh trai.

+ Dũng rất lo lắng và nghĩ rằng sẽ không nhận lỗi, coi như mình không biết chuyện này.

Với từng tình huống, GV có thể khai thác thêm:

– Tình huống 1: Khi Linh điều chỉnh cảm xúc, suy nghĩ thì người thân sẽ cảm thấy thế nào? Bản thân Linh cảm thấy thế nào?

– Tình huống 2: Khi Dũng không điều chỉnh được cảm xúc, suy nghĩ thì điều gì sẽ xảy ra với bản thân? Nếu là anh của Dũng, em sẽ cảm thấy thế nào?

3. Từ kết quả trao đổi của HS, GV rút ra kết luận: Khi biết nhìn nhận từ góc độ của người khác, ta sẽ hiểu và dễ thông cảm hơn. Từ đó, biết điều chỉnh cảm xúc, suy nghĩ cho phù hợp với hoàn cảnh. Chính điều đó tạo ra sự gắn kết, tình yêu thương giữa các thành viên trong gia đình.



Chơi trò chơi “Mảnh ghép bí ẩn” sáng tạo

1. GV chia HS thành nhóm 4 – 6 và tổ chức cho HS chơi trò chơi “Mảnh ghép bí ẩn”.

– Chuẩn bị: mảnh ghép có nội dung về việc điều chỉnh cảm xúc, suy nghĩ trong ứng xử với người thân trong gia đình và các câu hỏi ở từng mảnh ghép.

Ví dụ: mảnh ghép có hình anh trai lau nước mắt cho em gái, em gái nói “Em xin lỗi vì làm gãy bút của anh.”; mảnh ghép có hình bạn nữ cầm thoi son gãy đang nghĩ “Mình sẽ xin lỗi mẹ.”,...

Gợi ý một số câu hỏi:

– Ngày 28-6 là ngày gì?

– Điền từ ngữ còn thiếu trong câu ca dao sau:

Một lòng thờ mẹ

Cho tròn chữ hiếu mới là đạo con.

– Truyền thống, giá trị, phong cách sống của một gia đình được truyền từ đời này sang đời khác được gọi là gì?

– Cách chơi:

- + Mỗi nhóm chọn một mảnh ghép bất kì có nội dung điều chỉnh cảm xúc, suy nghĩ về người thân trong gia đình;
 - + Trả lời được câu hỏi thì mảnh ghép sẽ mở ra;
 - + Nhóm nào trả lời được nhiều câu hỏi hơn sẽ thắng cuộc.
2. GV tổ chức cho HS trao đổi về những việc làm để điều chỉnh cảm xúc, suy nghĩ của bản thân với các thành viên trong gia đình mà các em đã học được qua trò chơi và chia sẻ cảm nhận sau khi chơi.
3. GV nhận xét và tổng kết hoạt động.
4. GV dặn dò HS về nhà tiếp tục thực hiện những việc làm điều chỉnh cảm xúc, suy nghĩ của bản thân với các thành viên trong gia đình trong những tình huống giao tiếp hằng ngày.

TUẦN 27



Biểu diễn văn nghệ về chủ đề gia đình

- GV kiểm tra sự chuẩn bị của HS và hỗ trợ cho các em khi tham gia biểu diễn nhạc kịch về chủ đề gia đình.
- GV tổ chức cho HS tham gia biểu diễn nhạc kịch đã đăng kí theo chương trình của nhà trường.
- GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, cổ vũ và ghi lại cảm nhận, chia sẻ về tiết mục em yêu thích trong chương trình với bạn bè, người thân.



Hoạt động 7: Giao lưu với đại diện cha mẹ học sinh về việc điều chỉnh cảm xúc, suy nghĩ của bản thân

1. GV giới thiệu phụ huynh tham gia giao lưu và yêu cầu HS giữ trật tự để lắng nghe những chia sẻ của phụ huynh về việc điều chỉnh cảm xúc, suy nghĩ trong một số tình huống ở gia đình.
2. GV tổ chức cho HS chia sẻ và đặt câu hỏi với phụ huynh tham gia giao lưu về cách điều chỉnh cảm xúc, suy nghĩ trong một số tình huống.
3. GV tổ chức cho HS chơi chuyền bóng để chia sẻ về những việc mình đã làm để điều chỉnh cảm xúc, suy nghĩ trong một số tình huống ở gia đình.

Lưu ý: Trong quá trình HS chia sẻ, GV gợi ý HS có thể hỏi thêm phụ huynh tham gia giao lưu để có thể thực hiện cách điều chỉnh cảm xúc, suy nghĩ với người thân trong gia đình tốt hơn.

4. GV tổ chức cho HS chia sẻ cảm nhận sau buổi giao lưu và cùng chụp ảnh kỉ niệm với phụ huynh tham gia giao lưu (nếu có điều kiện).
5. GV nhận xét, tổng kết hoạt động và chuyển tiếp sang hoạt động sau.



Hoạt động 8: Thực hành thể hiện sự điều chỉnh cảm xúc, suy nghĩ của bản thân với các thành viên trong gia đình

1. GV tổ chức cho HS làm việc nhóm 4 – 6, yêu cầu chọn một tình huống, thảo luận và sắm vai để thể hiện cách xử lí tình huống theo gợi ý:
 - Chuyện gì đã xảy ra?
 - Trong hoàn cảnh đó, em sẽ nói gì? Làm gì?
 - Khi sắm vai, cần chú ý: Phân vai gì, cho ai? Cần dụng cụ, đồ dùng gì?
2. GV tổ chức cho các nhóm trình diễn phần xử lí tình huống của mình, các nhóm khác góp ý, bổ sung. Những nhóm có ý kiến khác có thể lên sắm vai thể hiện lời nói của mình (nếu được) hoặc yêu cầu nhóm bạn giải thích thêm vì sao lại chọn cách điều chỉnh cảm xúc, suy nghĩ như vậy.
3. GV tổ chức cho HS chia sẻ về việc điều chỉnh cảm xúc, suy nghĩ của bản thân khi sắm vai.
4. GV tổng kết hoạt động, lưu ý HS khi xử lí các tình huống cụ thể thì nên chú ý đến cử chỉ, lời nói cho phù hợp với người mình giao tiếp.



Hái hoa dân chủ về chủ đề “Gắn kết gia đình – Quý trọng phụ nữ”

1. GV tổ chức cho HS tham gia trò chơi hái hoa dân chủ.
 - Chuẩn bị:
 - + Các câu hỏi hái hoa dân chủ về chủ đề “Gắn kết gia đình – Quý trọng phụ nữ” (GV và HS cùng chuẩn bị);
 - + Cây để treo/gài các câu hỏi;
 - + Một hộp đựng các phiếu ghi tên những phần quà (ví dụ: một tràng pháo tay, một cái bút chì,...); một hộp đựng các phiếu ghi cách phạt (ví dụ: nhảy lò cò một vòng, hát một bài hát,...).
 - + Phần quà dành cho người chơi.
 - Cách chơi:
 - + HS lựa chọn một bông hoa và thực hiện yêu cầu viết trên bông hoa đó. Nếu trả lời đúng thì sẽ được một phần quà; nếu trả lời chưa đúng thì sẽ chịu phạt.

+ HS tự lựa chọn phần quà hoặc phần “phạt” ở chiếc hộp bí ẩn mà GV đã chuẩn bị.

2. GV tổ chức cho HS trao đổi sau trò chơi:

+ *Qua trò chơi, em biết thêm được điều gì?*

+ *Cảm nhận của em sau khi chơi như thế nào?*

3. GV nhận xét và tổng kết hoạt động.

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG

1. GV tổ chức cho HS trao đổi và nêu những việc mình đã học được qua chủ đề.

2. GV phát Phiếu đánh giá và yêu cầu HS làm việc cá nhân, tự đánh giá và vẽ ngôi sao tương ứng với những việc các em đã làm.

3. GV tổ chức cho HS đánh giá đồng đẳng, trao đổi để xin ý kiến của bạn về những hoạt động mình đã tham gia trong chủ đề.

4. GV yêu cầu HS về nhà xin ý kiến người thân và ghi vào Phiếu đánh giá.

5. GV ghi nhận xét vào Phiếu đánh giá.

GV có thể tham khảo mẫu Phiếu đánh giá dưới đây:

Phiếu đánh giá

Họ và tên: Lớp: Trường:

1. Tự đánh giá và bạn đánh giá em

Tô màu vào ☆ với mỗi nội dung em tự đánh giá và bạn đánh giá em theo gợi ý:

Hoàn thành tốt: ☆☆☆ Hoàn thành: ☆☆ Chưa hoàn thành: ☆

STT	Nội dung	Em tự đánh giá	Bạn đánh giá em
1	Nêu các cách tạo sự gắn kết yêu thương với những người thân trong gia đình.	☆☆☆	☆☆☆
2	Lập kế hoạch và thực hiện những việc làm tạo sự gắn kết yêu thương với những người thân trong gia đình.	☆☆☆	☆☆☆

STT	Nội dung	Em tự đánh giá	Bạn đánh giá em
3	Nhận diện khả năng điều chỉnh cảm xúc, suy nghĩ với người thân trong gia đình trong một số tình huống đơn giản.	☆☆☆	☆☆☆
4	Thực hành thể hiện sự điều chỉnh cảm xúc, suy nghĩ với các thành viên trong gia đình.	☆☆☆	☆☆☆

2. Ý kiến của người thân

.....

.....

3. Ý kiến của giáo viên

.....

.....

*GV có thể sử dụng **Thư gửi phụ huynh** để phối hợp với gia đình trong việc giáo dục HS (nếu có điều kiện).*

Thư gửi phụ huynh

*Ngay từ tiết đầu tiên của chủ đề, GV sử dụng **Thư gửi phụ huynh** để cùng phối hợp với gia đình HS về những nội dung sau:*

- 1. Hỗ trợ con trong việc chuẩn bị cho các hoạt động trong chủ đề.*
- 2. Tiếp tục quan sát và cùng con thực hiện những việc làm tạo sự gắn kết yêu thương với những người thân trong gia đình, nhắc nhở con thực hiện những việc làm thể hiện sự quý trọng phụ nữ và ghi lại các hoạt động, cảm nhận (bằng hình ảnh, tranh vẽ, chữ,...) của bản thân và của những người tham gia hoạt động.*
- 3. Nhắc con thực hiện việc điều chỉnh cảm xúc, suy nghĩ với người thân trong những tình huống đơn giản hằng ngày.*
- 4. Ghi thông tin đánh giá HS về những việc làm tạo sự gắn kết yêu thương, việc điều chỉnh cảm xúc, suy nghĩ với người thân trong gia đình và sự quý trọng phụ nữ. (Thái độ làm việc của con; Ý thức tự giác thực hiện; Mức độ thực hiện)*
- 5. Nhắc con nộp Phiếu đánh giá cho GV chủ nhiệm.*

YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau chủ đề này, HS:

- Giới thiệu được với bạn bè, người thân về cảnh quan thiên nhiên ở địa phương.
- Thực hiện được một số việc làm cụ thể để chăm sóc, bảo vệ cảnh quan thiên nhiên.
- Tìm hiểu được thực trạng vệ sinh trường, lớp.
- Lập và thực hiện được kế hoạch lao động trong nhà trường.
- Thực hiện được những việc làm cụ thể để giữ gìn trường học xanh, sạch, đẹp.

Chủ đề này góp phần hình thành và phát triển cho HS:

- **Phẩm chất trách nhiệm:** Có ý thức và thực hiện những việc làm phù hợp với lứa tuổi để chăm sóc, bảo vệ cảnh quan thiên nhiên ở địa phương và giữ gìn trường lớp xanh, sạch, đẹp.
- **Phẩm chất yêu nước:** Thể hiện tình yêu thiên nhiên, lòng tự hào và ý thức chăm sóc, bảo vệ cảnh quan thiên nhiên ở địa phương.
- **Phẩm chất trung thực:** Phản ánh chính xác kết quả điều tra về thực trạng vệ sinh trường, lớp.
- **Phẩm chất chăm chỉ:** Tích cực tham gia các hoạt động làm sạch, đẹp trường, lớp.
- **Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động:** Lập kế hoạch và triển khai kế hoạch “Làm đẹp trường, lớp”.
- **Năng lực thích ứng với cuộc sống:** Đề xuất ý tưởng và thực hiện những việc làm để thay đổi một số góc không gian trường, lớp cho sạch, đẹp hơn phù hợp với thực tế của trường, lớp mình.

▶ CHUẨN BỊ

1. Giáo viên

- SGK Hoạt động trải nghiệm 4, VBT Hoạt động trải nghiệm 4;
- Giấy A4, A0, giấy màu, bút màu, keo/hồ dán; máy ảnh (nếu có);
- Tư liệu về vẻ đẹp cảnh quan thiên nhiên của địa phương: tranh ảnh, bài viết, đoạn phim ngắn,...
- Một số đồ dùng, dụng cụ để làm đẹp trường, lớp.

2. Học sinh

- SGK Hoạt động trải nghiệm 4, VBT Hoạt động trải nghiệm 4;
- Giấy A4, A0, giấy màu, bút màu, keo/hồ dán; máy ảnh (nếu có);
- Tư liệu về vẻ đẹp cảnh quan thiên nhiên của địa phương: tranh ảnh, bài viết, đoạn phim ngắn,...
- Giấy vụn, vỏ lon, vỏ chai để tham gia kế hoạch nhỏ;
- Một số đồ dùng, dụng cụ để làm đẹp trường, lớp.

Cuối mỗi tiết hoạt động, GV nên nhắc lại những điều HS cần chuẩn bị cho tiết hoạt động sau.

► GỢI Ý TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

TUẦN 28



Hưởng ứng phong trào “Môi trường xanh – Cuộc sống xanh”

- GV tổ chức cho HS tập trung đúng vị trí để tham gia tọa đàm về chủ đề “Môi trường xanh – Cuộc sống xanh”.
- GV yêu cầu HS suy nghĩ và chia sẻ cảm xúc của bản thân sau khi tham gia chương trình.

Gợi ý:

- Em thấy việc tham dự buổi tọa đàm hôm nay có vui không?
- Nêu ý nghĩa của buổi tọa đàm trong việc kêu gọi mọi người chung tay giữ gìn môi trường xanh, sạch, đẹp.



Hoạt động 1: Chơi trò chơi “Trồng cây”

1. GV yêu cầu HS đọc nhiệm vụ của hoạt động 1 trong SGK Hoạt động trải nghiệm 4 trang 76 và kiểm tra việc hiểu nhiệm vụ của HS.
2. GV có thể tổ chức cho HS chơi trò chơi “Trồng cây” theo đội, chia thành hai đội tương ứng với 2 cây trên bảng lớp và đặt thời gian cho trò chơi là 10 phút.
3. GV dán 2 hình cây (chỉ có thân và cành) lên bảng lớp.
4. GV phát cho mỗi HS một vài mảnh giấy nhỏ (giấy màu hình vuông, kích thước khoảng 4cm × 4cm để cắt hoa hoặc lá). GV yêu cầu mỗi đội tự phân công nhiệm vụ với nhau theo gợi ý:

- Cắt hoa, lá từ mỗi mảnh giấy.
 - Viết tên một cảnh quan thiên nhiên (làng quê, ao hồ, đồng lúa,...) vào bông hoa hoặc chiếc lá.
 - Dán hoa và lá đã được viết tên các cảnh quan thiên nhiên lên hình cây trên bảng lớp theo hình thức trò chơi tiếp sức để làm cho cây của đội mình thêm xanh tốt.
 - 5. Sau khi hết thời gian, đại diện các nhóm lên đọc tên các cảnh quan thiên nhiên mà nhóm mình đã liệt kê được.
 - 6. GV tổng kết trò chơi, đếm số hoa và lá từng đội dán được lên cây. Đội nào có nhiều tên cảnh quan thiên nhiên hơn thì thắng cuộc.
 - 7. GV đề nghị HS nêu ý nghĩa của trò chơi.
- Gợi ý: Gắn kết tinh thần đồng đội; rèn một số kỹ năng (cắt, dán,...); nhắc lại những cảnh quan thiên nhiên của địa phương – nơi mình sinh sống.*
- 8. GV tổng kết và dẫn dắt chuyển tiếp sang hoạt động sau.



Hoạt động 2: Chia sẻ những hiểu biết của em về cảnh quan thiên nhiên ở địa phương

- 1. GV yêu cầu HS đọc nhiệm vụ của hoạt động 2 trong SGK *Hoạt động trải nghiệm 4* trang 76 – 77.
 - 2. GV yêu cầu HS làm việc cá nhân thực hiện nhiệm vụ 1: *Lựa chọn một cảnh quan thiên nhiên mà em biết và suy nghĩ để giới thiệu theo gợi ý:*
 - Tên cảnh quan;
 - Vị trí;
 - Nét đẹp của cảnh quan.
 - 3. GV yêu cầu HS trao đổi nhóm 5 (hoặc 6), chia sẻ với bạn những nội dung em vừa chuẩn bị: giới thiệu về cảnh quan mà em chọn. Lần lượt từng HS chia sẻ trước nhóm.
- Lưu ý: GV hướng dẫn cho tất cả HS được chia sẻ.*
- 4. GV tổ chức cho một số nhóm lên trình bày phần chia sẻ của nhóm mình trước lớp.
 - 5. GV yêu cầu các nhóm còn lại đặt câu hỏi cho nhóm trình bày.
 - 6. GV vấn đáp (hoặc tổ chức cho HS hỏi – đáp) về những cảnh quan thiên nhiên của địa phương.
 - 7. GV yêu cầu HS đặt câu hỏi cho bạn về những điều em muốn biết thêm về cảnh quan mà bạn vừa chia sẻ trong nhóm và trước lớp.

Gợi ý:

- Tại sao bạn thích cảnh quan thiên nhiên này?
 - Đến thăm cảnh quan này, cần lưu ý gì để có thể thưởng thức được nhiều nhất vẻ đẹp của nơi đó?
8. GV tổ chức cho HS vừa trình bày vừa mời các bạn đặt câu hỏi cho mình. GV điều chỉnh cách đặt câu hỏi của HS (nếu cần).
9. GV nhận xét, tổng kết hoạt động.



Hoạt động 3: Xây dựng kế hoạch tham quan và chăm sóc một cảnh quan thiên nhiên ở địa phương

1. GV yêu cầu HS đọc nhiệm vụ và phần gợi ý của hoạt động 3 trong SGK *Hoạt động trải nghiệm 4* trang 77.
2. GV gợi ý cho HS cách xây dựng kế hoạch tham quan một cảnh quan ở địa phương.
3. GV tổ chức cho HS làm việc theo nhóm 4 – 6. Mỗi nhóm thực hiện các yêu cầu sau:
 - Thảo luận để lựa chọn một cảnh quan thiên nhiên của địa phương mà nhóm dự kiến sẽ đến tham quan.
 - Các thành viên trong nhóm trao đổi, thảo luận để thống nhất kế hoạch dựa vào những kế hoạch đã từng làm ở những năm học trước, những chủ đề trước. HS cùng trao đổi trong nhóm để xây dựng một kế hoạch tham quan. (có thể tham khảo mẫu trong SGK trang 77).

Lưu ý: Kế hoạch được xây dựng sao cho có thể thực hiện cá nhân hoặc nhóm.

4. GV tổ chức cho một số nhóm lên chia sẻ về kế hoạch tham quan của nhóm mình (nội dung, cách thiết kế,...).
5. GV yêu cầu các nhóm còn lại đặt câu hỏi cho nhóm trình bày.
6. GV tổ chức cho HS tiếp tục làm việc nhóm 4 – 6, trao đổi trong nhóm về những việc làm chăm sóc cảnh quan thiên nhiên ở địa phương trong quá trình lập kế hoạch tham quan.
7. GV mời đại diện các nhóm trình bày một số việc các em đã biết, được chứng kiến hoặc được tham gia để chăm sóc cảnh quan thiên nhiên ở địa phương. Các nhóm còn lại nhận xét, góp ý.
8. GV nhận xét và tổng kết hoạt động.



Xây dựng phiếu thu hoạch cá nhân về chuyến tham quan

1. GV yêu cầu HS đọc nhiệm vụ và phần gợi ý trong SGK *Hoạt động trải nghiệm 4* trang 78 và kiểm tra việc hiểu nhiệm vụ của HS.
2. GV gợi ý cho HS cách xây dựng phiếu thu hoạch về chuyến tham quan dựa trên mẫu phiếu trong SGK trang 78. GV nêu yêu cầu khi thiết kế phiếu thu hoạch cần đảm bảo đủ nội dung, đẹp, khoa học. Có thể lựa chọn các cách sau:
 - Cách 1: Cả nhóm cùng thiết kế mẫu phiếu theo nội dung đã thống nhất rồi photo.
 - Cách 2: Mỗi người tự thiết kế mẫu phiếu của mình theo những nội dung đã thống nhất trong nhóm.
3. GV tổ chức cho một số nhóm lên báo cáo, chia sẻ về kế hoạch tham quan và mẫu phiếu thu hoạch của nhóm mình (nội dung, cách thiết kế,...).
4. GV nhận xét, tổng kết hoạt động.
5. GV hướng dẫn HS tham quan, chăm sóc theo kế hoạch (tuỳ thuộc vào điều kiện cụ thể) và hoàn thành những nội dung trong phiếu thu hoạch. Nếu có điều kiện, GV có thể tổ chức cho HS đi tham quan theo lớp.
6. GV nhắc nhở HS chuẩn bị sản phẩm báo cáo sau chuyến tham quan theo một số hình thức như: cầm nang du lịch, bài trình chiếu, tranh vẽ, bài viết, đoạn phim ngắn,...

TUẦN 29

Chân trời sáng tạo



Hoạt động “Chung tay bảo vệ môi trường”

- GV nhắc nhở HS suy nghĩ về các ý tưởng tổ chức hoạt động để lan toả thông điệp bảo vệ môi trường đến mọi người (Ví dụ: diễu hành, chiến dịch làm đẹp đường làng, ngõ xóm,...).
- GV tổ chức cho HS tập trung theo đội hình quy định để tham gia hoạt động.
- GV hướng dẫn HS tham gia chia sẻ ý tưởng đã chuẩn bị.



Hoạt động 4: Giới thiệu cảnh quan thiên nhiên ở địa phương

1. GV yêu cầu HS đọc nhiệm vụ của hoạt động 4 trong SGK *Hoạt động trải nghiệm 4* trang 79 và kiểm tra việc hiểu nhiệm vụ của HS.
2. GV dành thời gian cho các nhóm hoàn thiện phần báo cáo của mình đã được chuẩn bị ở tiết Sinh hoạt lớp tuần trước (khoảng 5 phút).

3. GV tổ chức cho các nhóm lần lượt lên báo cáo với chủ đề “Giới thiệu cảnh quan thiên nhiên ở địa phương” theo các tiêu chí sau:
 - Thời gian: mỗi nhóm giới thiệu 3 – 4 phút.
 - Nội dung: giới thiệu được những nét đặc trưng của cảnh quan, thể hiện niềm tự hào về cảnh đẹp của địa phương.
 - Cách thức thể hiện: trình bày ngắn gọn, súc tích, mạch lạc, logic.
 4. GV yêu cầu các nhóm cử đại diện lên trình bày trước lớp. Các nhóm khác đặt câu hỏi cho nhóm trình bày.
 5. GV yêu cầu HS chia sẻ kĩ về những việc em đã làm để bảo vệ cảnh quan thiên nhiên, nơi em đến tham quan.
 6. GV yêu cầu HS nêu cảm nhận sau khi nghe các nhóm báo cáo sau chuyến tham quan.
- Gợi ý: Điều gì làm em thấy ấn tượng trong phần báo cáo của bạn?*
7. GV đánh giá, tổng kết hoạt động.



Hoạt động 5: Báo cáo việc chăm sóc, bảo vệ cảnh quan thiên nhiên ở địa phương

1. GV mời HS đọc nhiệm vụ của hoạt động 5 trong SGK *Hoạt động trải nghiệm 4* trang 79 và kiểm tra việc hiểu nhiệm vụ của HS.
2. GV yêu cầu HS làm việc nhóm đôi để chia sẻ những việc em đã từng làm để chăm sóc, bảo vệ cảnh quan thiên nhiên nơi em đến.
3. GV mời một số HS đại diện các nhóm chia sẻ trước lớp.
4. GV tổ chức cho HS tự đánh giá những việc em đã làm để chăm sóc và bảo vệ cảnh quan nơi em đến thăm theo gợi ý trong SGK trang 79. HS tự hoàn thành bảng đánh giá cá nhân: liệt kê các việc làm và tự đánh giá mức độ hoàn thành.
5. GV cho HS làm việc nhóm 4, các thành viên trong nhóm thực hiện nhiệm vụ:
 - Trao đổi với bạn về bảng đánh giá cá nhân;
 - Đánh giá việc làm của bạn để giữ gìn và bảo vệ cảnh quan thiên nhiên.
6. GV mời một số HS lên trình bày trước lớp sau khi đã tự đánh giá và được bạn đánh giá.
7. GV đánh giá, tổng kết hoạt động.



Tuyên truyền về chủ đề “Bảo vệ cảnh quan thiên nhiên”

1. GV tổ chức cho HS làm việc theo nhóm 4 – 6, yêu cầu các nhóm thảo luận về nội dung và hình thức thể hiện việc tuyên truyền về chủ đề “Bảo vệ cảnh quan thiên nhiên”: tiểu phẩm, vẽ tranh, chụp ảnh, sáng tác hò, vè,...
2. GV dành thời gian cho các nhóm chuẩn bị phần tuyên truyền (10 phút).
3. GV mời các nhóm trình bày phần nội dung của nhóm mình (thời gian dành cho phần trình bày là 2 – 3 phút/nhóm).
4. GV yêu cầu HS cả lớp lắng nghe và đánh giá từng phần trình bày của các nhóm bằng cách lựa chọn các mức độ: 3 ngôi sao, 2 ngôi sao hoặc 1 ngôi sao.
5. GV dành thời gian để HS suy nghĩ và chia sẻ về cảm xúc của mình sau khi tham gia hoạt động.
6. GV nhận xét và tổng kết hoạt động.
7. GV nhắc nhở HS về nhà thu gom giấy vụn, vỏ chai, vỏ lon, ... trong 1 tuần để tham gia kế hoạch nhỏ.

TUẦN 30



Tham gia “Ngày hội đọc sách”

- GV yêu cầu HS cùng chuẩn bị để tổ chức góc chia sẻ “Sách hay của bạn”: Chuẩn bị một số cuốn sách yêu thích của em, tóm lược nội dung cuốn sách, chuẩn bị phần giới thiệu về cuốn sách.
- GV hướng dẫn HS chủ động chia sẻ cuốn sách của mình với bạn.
- GV hướng dẫn HS tham gia các hoạt động trong ngày hội, có kĩ năng tham gia các hoạt động trong ngày hội, kĩ năng lựa chọn những cuốn sách mình yêu thích và trao đổi sách với bạn.



Hoạt động 6: Tìm hiểu thực trạng vệ sinh trường, lớp

1. GV yêu cầu HS đọc nhiệm vụ và phần gợi ý của hoạt động 6 trong SGK *Hoạt động trải nghiệm 4* trang 81.
2. GV gợi ý cho HS một số cách thức có thể sử dụng để tìm hiểu về thực trạng vệ sinh trường, lớp. Ví dụ:
 - Soạn phiếu khảo sát (dựa vào nội dung gợi ý trong SGK);

- Chụp ảnh hiện trạng vệ sinh trường, lớp (nếu có thể);
- Quan sát và mô tả hiện trạng;
- Phỏng vấn những thành viên trong nhà trường: GV, HS, các bác phụ huynh,...

GV cùng HS phân tích các bước thực hiện:

- + Bước 1: Chú ý quan sát khu vực trường, lớp: sân chơi, cầu thang, hành lang, các khu vực công cộng, các lớp học, các phòng chức năng, nhà vệ sinh,...
- + Bước 2: Chụp ảnh/ghi chép hiện trạng vệ sinh trường, lớp;
- + Bước 3: Điền vào phiếu khảo sát khi quan sát và phỏng vấn. Đánh giá mức độ vệ sinh: sạch sẽ/chưa sạch sẽ;
- + Bước 4: Tổng hợp các tư liệu thu gom được thành báo cáo.

3. GV hướng dẫn HS một số kĩ năng khi tìm hiểu thực trạng vệ sinh trường, lớp:

- Quan sát khu vực được quy định để tập kết rác của nhà trường: thùng rác công cộng,...
- Khi chụp ảnh cần chọn góc máy để lột tả rõ nhất hiện trạng.
- Khi trao đổi với mọi người cần ghi chép tỉ mỉ, cẩn thận, đặc biệt chú ý đến các con số (nếu có).
- Chú ý tìm hiểu nguyên nhân.

4. GV giao nhiệm vụ cho HS hoàn thiện kết quả khảo sát thực trạng vệ sinh trường, lớp theo hướng dẫn (có thể giao nhiệm vụ cá nhân hoặc nhóm), chú ý phân tích các nguyên nhân để đề xuất giải pháp cho từng vấn đề.

5. GV tổ chức cho HS báo cáo kết quả tìm hiểu thực trạng vệ sinh trường, lớp và đề xuất giải pháp để trường, lớp sạch đẹp hơn. GV tổ chức cho HS trao đổi trong nhóm để kiểm tra lại báo cáo. Báo cáo bao gồm hai phần: hiện trạng vệ sinh trường, lớp và đề xuất giải pháp để trường, lớp sạch, đẹp hơn.

6. GV mời một số nhóm lên trình bày. Các nhóm khác đặt câu hỏi và bổ sung ý kiến.

7. GV tổng kết hoạt động.



Chia sẻ ý tưởng làm đẹp trường, lớp

1. GV yêu cầu HS đọc nhiệm vụ trong SGK *Hoạt động trải nghiệm 4* trang 81 – 82, kiểm tra sự chuẩn bị của HS (giấy, màu vẽ,...).

2. Dựa vào gợi ý trong SGK trang 81, GV cho HS nêu ý kiến về những góc em mong muốn được cải thiện để sạch, đẹp hơn. GV có thể gợi ý: hành lang, cầu thang, góc sân trường, bề cửa sổ,...
3. GV tổ chức cho HS làm theo nhóm tự chọn, yêu cầu từng thành viên chia sẻ ý tưởng với các bạn trong nhóm.
4. GV tổ chức cho các nhóm vẽ một góc mong muốn mà nhóm thống nhất.
5. Sau khi các nhóm vẽ xong, GV giao nhiệm vụ cho từng nhóm sắp xếp bản thiết kế/ý tưởng vào khu vực trưng bày.
6. GV tuyên bố khai mạc triển lãm và tổ chức cho HS xem các ý tưởng thiết kế. Các tác giả của từng ý tưởng sẽ giới thiệu bản thiết kế của mình.
7. GV hướng dẫn HS cách đánh giá các bản thiết kế trong quá trình xem: gắn hoa vào bản thiết kế mà em thấy thích nhất.
8. GV nhận xét, tổng kết số hoa của mỗi bản thiết kế và công bố ý tưởng được nhiều lựa chọn nhất.

TUẦN 31



Tham gia hoạt động làm kế hoạch nhỏ

- GV tổ chức cho HS thu gom giấy vụn, vỏ chai, vỏ lon theo đơn vị lớp.
- HS mang giấy vụn, vỏ lon, vỏ chai, ... đã tập trung của lớp đến khu vực tập kết theo sự hướng dẫn của GV Tổng phụ trách.
- GV chủ nhiệm hướng dẫn HS cùng GV Tổng phụ trách thu gom giấy vụn, vỏ chai, vỏ lon, ... đã được phân loại của các lớp.
- GV hướng dẫn HS hỗ trợ GV Tổng phụ trách tổng hợp kết quả làm kế hoạch nhỏ của toàn trường.



Hoạt động 7: Lập kế hoạch "Làm đẹp trường, lớp"

1. GV yêu cầu HS đọc nhiệm vụ của hoạt động 7 trong SGK *Hoạt động trải nghiệm 4* trang 83 và kiểm tra việc hiểu nhiệm vụ của HS.
2. GV tổ chức cho HS cùng xây dựng kế hoạch cải tạo một góc không gian trong trường hoặc lớp học theo bản thiết kế đã được lựa chọn theo các bước:
 - Bước 1: GV cho HS xem lại bản thiết kế được nhiều lựa chọn nhất.
 - Bước 2: Cả lớp cho ý kiến đề xuất về những nội dung cần điều chỉnh của bản thiết kế cho phù hợp với thực tế.

- Bước 3: Tham khảo mẫu kế hoạch trong SGK trang 83.
- Bước 4: Xây dựng kế hoạch. Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên.
- 3. GV tổ chức cho HS chia sẻ kế hoạch thực hiện và triển khai khi giao nhiệm vụ cho từng nhóm HS.
- 4. GV hướng dẫn HS cách thực hiện và theo dõi quá trình thực hiện kế hoạch.
- 5. GV nhận xét, tổng kết hoạt động. GV nhắc HS chuẩn bị đồ dùng, dụng cụ để thực hiện kế hoạch “Làm đẹp trường, lớp” vào tiết Sinh hoạt lớp.



Thực hiện kế hoạch “Làm đẹp trường, lớp”

1. GV kiểm tra công tác chuẩn bị của HS.
2. GV cho HS xem lại bản thiết kế đã được điều chỉnh.
3. GV tổ chức triển khai công việc theo từng nhóm HS đã được phân công trong kế hoạch.
4. GV công bố thời gian dành cho từng công việc cụ thể: dọn dẹp, sắp xếp lại, trang trí,...
5. GV giám sát lộ trình thực hiện của từng nhóm và hỗ trợ HS khi cần thiết.
6. GV tổ chức cho HS kiểm tra và đánh giá kết quả của hoạt động, đối chiếu thực tế với bản thiết kế.
7. GV nhận xét và tổng kết hoạt động.

Chân trời sáng tạo

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG

1. GV tổ chức cho HS trao đổi và nêu những việc mình đã học được để cùng giữ gìn vệ sinh trường, lớp.
2. GV phát Phiếu đánh giá và yêu cầu HS làm việc cá nhân. GV đọc từng nội dung để HS đánh giá và tô màu vào số ngôi sao tương ứng với những việc các em đã làm hoặc GV phát Phiếu đánh giá cho HS tự thực hiện.
3. GV tổ chức cho HS đánh giá đồng đẳng, trao đổi để xin ý kiến của bạn về những hoạt động mình đã tham gia trong chủ đề.
4. GV yêu cầu HS về xin ý kiến người thân vào Phiếu đánh giá.
5. GV nhận xét và tổng kết hoạt động.

GV có thể tham khảo mẫu Phiếu đánh giá ở trang 163.

Phiếu đánh giá

Họ và tên: Lớp: Trường:

1. Tự đánh giá và bạn đánh giá em

Tô màu vào ☆ với mỗi nội dung em tự đánh giá và bạn đánh giá em theo gợi ý:

Hoàn thành tốt: ☆☆☆ Hoàn thành: ☆☆ Chưa hoàn thành: ☆

STT	Nội dung	Em tự đánh giá	Bạn đánh giá em
1	Giới thiệu với bạn bè, người thân về cảnh quan thiên nhiên ở địa phương.	☆☆☆	☆☆☆
2	Thực hiện một số việc làm cụ thể để chăm sóc, bảo vệ cảnh quan thiên nhiên.	☆☆☆	☆☆☆
3	Tìm hiểu thực trạng vệ sinh trường, lớp.	☆☆☆	☆☆☆
4	Lập và thực hiện kế hoạch lao động trong nhà trường.	☆☆☆	☆☆☆
5	Thực hiện những việc làm cụ thể để giữ gìn trường học xanh, sạch, đẹp.	☆☆☆	☆☆☆

2. Người thân đánh giá em

Xin ý kiến của người thân bằng cách đánh dấu X vào ô tương ứng với mức độ theo gợi ý:

STT	Nội dung	Mức độ		
		Rất tốt	Tốt	Chưa tốt
1	Kĩ năng giới thiệu về cảnh quan thiên nhiên ở địa phương.			
2	Kĩ năng trao đổi, chia sẻ với người khác: diễn đạt rõ ràng, mạch lạc nội dung cần trao đổi. Tư thế, tác phong khi trao đổi: tự tin.			
3	Thực hiện các việc làm để chăm sóc, bảo vệ cảnh quan thiên nhiên.			
4	Thể hiện thái độ tích cực trong việc giữ gìn, bảo vệ cảnh quan thiên nhiên.			

*GV có thể sử dụng **Thư gửi phụ huynh** để phối hợp với gia đình trong việc giáo dục HS (nếu có điều kiện).*

Thư gửi phụ huynh

*Ngay từ tiết đầu tiên của chủ đề, GV sử dụng **Thư gửi phụ huynh** để cùng phối hợp với gia đình HS về những nội dung sau:*

- 1. Hỗ trợ con trong việc chuẩn bị cho các hoạt động trong chủ đề.*
- 2. Tiếp tục quan sát và cùng con thực hiện những việc làm để chăm sóc, bảo vệ cảnh quan thiên nhiên ở địa phương; nhắc nhở con thực hiện những việc làm và ghi lại các hoạt động, cảm nhận (bằng hình ảnh, tranh vẽ, chữ,...) của bản thân và của những người tham gia hoạt động.*
- 3. Nhắc con tiếp tục thực hiện những việc làm để giữ gìn trường học xanh, sạch, đẹp.*
- 4. Nhắc con nộp Phiếu đánh giá cho GV chủ nhiệm.*

Chân trời sáng tạo

YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau chủ đề này, HS:

- Tìm hiểu được những thông tin cơ bản về nghề truyền thống ở địa phương.
- Thực hành được một số công việc của nghề truyền thống ở địa phương và thể hiện sự hứng thú với nghề truyền thống ở địa phương.
- Biết giữ an toàn trong lao động khi làm nghề truyền thống.
- Thực hiện được một số hoạt động giáo dục theo chủ đề của Đội thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh và của nhà trường.

Chủ đề này góp phần hình thành và phát triển cho HS:

- **Phẩm chất trách nhiệm:** Có trách nhiệm với nghề truyền thống ở địa phương thông qua việc thiết kế sản phẩm truyền thống, tuyên truyền về nghề truyền thống ở địa phương.
- **Năng lực giao tiếp và hợp tác:** Chia sẻ với bạn về nghề truyền thống ở địa phương và báo cáo kết quả trải nghiệm về nghề truyền thống ở địa phương.
- **Năng lực định hướng nghề nghiệp:** Tìm hiểu về nghề truyền thống ở địa phương và thực hành trải nghiệm với công việc của nghề truyền thống ở địa phương.

CHUẨN BỊ

Chân trời sáng tạo

1. Giáo viên

- SGK Hoạt động trải nghiệm 4, VBT Hoạt động trải nghiệm 4;
- Một số hình ảnh về nghề truyền thống: nghề làm gốm, làm nón, mây tre đan, dệt thổ cẩm, vẽ tranh dân gian, làm nước mắm,...;
- Phiếu thu thập thông tin về nghề truyền thống ở địa phương: số lượng đủ cho mỗi HS một bản;
- Một số hình ảnh về nghề truyền thống của địa phương;
- Mời nghệ nhân làm nghề truyền thống ở địa phương đến giao lưu với HS trong lớp (nếu có điều kiện).

2. Học sinh

- SGK Hoạt động trải nghiệm 4, VBT Hoạt động trải nghiệm 4;
- Sưu tầm một số sản phẩm về nghề truyền thống ở địa phương.

Cuối mỗi tiết hoạt động, GV nên nhắc lại những điều HS cần chuẩn bị cho tiết hoạt động sau.

TUẦN 32



Phong trào “Việc tốt quanh em”

- GV chuẩn bị tâm thế cho HS, nhắc các em chuẩn bị những câu chuyện về tấm gương người tốt, việc tốt và sẵn sàng lên kể chuyện khi được mời.
- GV nhắc nhở các em tập trung chú ý khi nghe kể chuyện về tấm gương người tốt, việc tốt.
- GV nhắc nhở HS ghi nhớ những điều cần học hỏi ở tấm gương người tốt, việc tốt mà em tâm đắc nhất.
- GV khuyến khích HS trong lớp chia sẻ về việc làm tốt của bản thân.
- GV gợi ý cho các em suy nghĩ về những việc mình có thể làm để hưởng ứng phong trào “Việc tốt quanh em”.



Hoạt động 1: Nhận diện về nghề truyền thống

1. GV chia lớp thành các nhóm nhỏ, mỗi nhóm 4 HS và yêu cầu các em đọc nhiệm vụ 1, 2 của hoạt động 1 trong SGK *Hoạt động trải nghiệm 4* trang 86.
2. GV hướng dẫn các nhóm thực hiện nhiệm vụ bằng cách mỗi HS trong nhóm quan sát 6 bức ảnh trong SGK và nêu tên nghề truyền thống tương ứng với mỗi bức ảnh. Tiếp theo, GV yêu cầu từng HS trong nhóm chia sẻ với bạn về một nghề truyền thống ở địa phương mà em yêu thích theo gợi ý:
 - Tên của nghề;
 - Địa chỉ của làng nghề đó;
 - Lí do em thích nghề đó.
3. Sau khi HS các nhóm đã trao đổi xong, GV mời đại diện một số nhóm chia sẻ trước lớp kết quả trao đổi của nhóm.
4. GV yêu cầu một số HS trong lớp nhắc lại tên những nghề truyền thống mà các bạn đã chia sẻ trước lớp, GV tổng hợp và bổ sung thêm những nghề truyền thống khác, đặc biệt là nghề truyền thống ở địa phương.
5. GV giới thiệu sang hoạt động 2.



Hoạt động 2: Xây dựng phiếu thu thập thông tin về nghề truyền thống ở địa phương

1. GV mời một vài HS đọc tên hoạt động 2, nhiệm vụ của hoạt động 2 trong SGK *Hoạt động trải nghiệm 4* trang 87 và kiểm tra việc hiểu nhiệm vụ của HS.

2. GV chia lớp thành các nhóm, mỗi nhóm từ 4 – 6 HS, yêu cầu các nhóm xây dựng Phiếu thu thập thông tin về nghề truyền thống ở địa phương theo gợi ý sau:

– Bước 1: Xác định những thông tin chính cần thu thập về nghề truyền thống ở địa phương như:

- + Tên nghề;
- + Sản phẩm của nghề;
- + Nguyên liệu, dụng cụ,... cần có để làm ra sản phẩm;
- + Cách làm để tạo ra sản phẩm;
- + Lợi ích của sản phẩm (sản phẩm được sử dụng để làm gì?).

GV có thể khuyến khích các nhóm bổ sung thêm những thông tin khác nếu muốn tìm hiểu như: địa chỉ cụ thể của làng nghề; những gia đình ở địa phương đang làm nghề đó; những nghệ nhân trong nghề này (nếu có).

– Bước 2: Làm phiếu thu thập thông tin về nghề truyền thống ở địa phương. GV gợi ý các nhóm dựa trên những thông tin chính cần thu thập để thiết kế mẫu Phiếu thu thập thông tin, lưu ý HS các nhóm phải đảm bảo trong phiếu có đủ những thông tin chính cần thu thập, ngoài ra có thể bổ sung thêm vào Phiếu thu thập thông tin về nghề truyền thống ở địa phương những thông tin khác nếu nhóm muốn tìm hiểu.

3. GV mời đại diện một số nhóm chia sẻ về Phiếu thu thập thông tin về nghề truyền thống ở địa phương mà nhóm đã xây dựng. Các nhóm khác nhận xét, bổ sung (nếu cần).

4. GV nêu những câu hỏi sau để hướng dẫn HS cách tìm hiểu nghề truyền thống ở địa phương:

- Theo em, để tìm hiểu những thông tin về nghề truyền thống ở địa phương như trong phiếu các em đã thiết kế, các em có thể tìm hiểu ở đâu, qua những kênh thông tin nào và ai có thể giúp các em tìm hiểu?
- Các em sẽ phân công những thành viên trong nhóm như thế nào để tìm hiểu nghề truyền thống ở địa phương?

5. GV mời HS cả lớp bổ sung thêm những nghề truyền thống ở địa phương mà các em biết (nếu có).
6. GV dành thời gian cho HS thảo luận nhóm để trả lời 2 câu hỏi trên.
7. GV mời một số HS đại diện các nhóm chia sẻ trước lớp về câu trả lời của 2 câu hỏi trên.
8. GV chốt lại một số vấn đề để hướng dẫn HS về nhà tìm hiểu nghề truyền thống ở địa phương như: các em có thể trực tiếp phỏng vấn các gia đình làm nghề truyền thống ở địa phương, có thể tìm thông tin về nghề truyền thống ở địa phương trên mạng (nếu có), có thể hỏi ông bà, bố, mẹ và những người thân trong gia đình, có thể trực tiếp đến trải nghiệm ở các cơ sở hoặc những gia đình làm nghề truyền thống ở địa phương,...
9. GV giải thích với HS rằng đây là nhiệm vụ các em cần về nhà thực hiện để chuẩn bị cho hoạt động của tuần tiếp theo, bởi vậy các em cần chia sẻ với người thân, cùng người thân tìm hiểu và thực hiện trải nghiệm một số công việc của nghề truyền thống ở địa phương theo hướng dẫn. Lưu ý các em khi tìm hiểu và thực hiện trải nghiệm nghề truyền thống ở địa phương cần ghi chép lại thông tin trong phiếu (có thể chụp ảnh hoặc quay video về cách làm ra sản phẩm) và những phát hiện của mình để chuẩn bị cho phần báo cáo ở tuần tiếp theo.



Giao lưu với nghệ nhân làm nghề truyền thống ở địa phương

1. GV tổ chức cho HS trong lớp giao lưu với nghệ nhân làm nghề truyền thống ở địa phương theo gợi ý sau:
 - Giới thiệu về nghề nhân với HS trong lớp.
 - Mời nghệ nhân nói chuyện với HS về nghề truyền thống với các nội dung như: tên nghề, lịch sử ra đời của nghề, các sản phẩm của nghề, lợi ích của sản phẩm và cách làm ra sản phẩm.
 - Mời HS nêu những câu hỏi, băn khoăn, thắc mắc về nghề truyền thống với nghệ nhân và nghe nghệ nhân giải đáp.
 - Mời nghệ nhân thực hiện các thao tác làm sản phẩm của nghề truyền thống và hướng dẫn cho HS cùng nghệ nhân thực hành làm sản phẩm.
2. Sau khi HS thực hành làm sản phẩm cùng nghệ nhân xong, GV nêu một số câu hỏi trao đổi với HS:
 - *Em đã học thêm được điều gì sau buổi giao lưu với nghệ nhân làm nghề truyền thống ở địa phương?*
 - *Sau khi được giao lưu với nghệ nhân làm nghề truyền thống ở địa phương, em có cảm xúc như thế nào?*

– Nếu được nói một câu với nghệ nhân làm nghề truyền thống ở địa phương, em sẽ nói câu gì?

3. GV mời một số HS trả lời các câu hỏi trên.

4. GV mời đại diện HS nói lời cảm ơn với nghệ nhân.

5. GV dành thời gian cho HS chuẩn bị tiểu phẩm việc làm tốt của em để chuẩn bị cho tiết Sinh hoạt dưới cờ tuần 33.

TUẦN 33



Tiểu phẩm “Việc làm tốt của em”

- GV tổ chức cho HS tham gia tiểu phẩm “Việc làm tốt của em” theo đăng kí.
- GV yêu cầu HS cả lớp chú ý quan sát, lắng nghe các bạn sắm vai và sẵn sàng chia sẻ cảm nhận của mình sau khi xem tiểu phẩm.



Hoạt động 3: Trình bày kết quả tìm hiểu thông tin về nghề truyền thống ở địa phương

1. GV hỏi xem HS trong lớp đã tìm hiểu những nghề truyền thống nào ở địa phương và chia lớp thành các nhóm (các HS cùng tìm hiểu về một nghề sẽ kết thành một nhóm, mỗi nhóm không quá 6 HS), yêu cầu các nhóm thực hiện nhiệm vụ theo các bước sau:
 - Bước 1: Mỗi HS trong nhóm sẽ chia sẻ với các bạn trong nhóm kết quả tìm hiểu về nghề truyền thống ở địa phương theo những thông tin tìm hiểu được ghi trong phiếu.
 - Bước 2: Sau khi các bạn trong nhóm báo cáo xong kết quả tìm hiểu, cả nhóm thảo luận để thống nhất các thông tin chung và trình bày kết quả thảo luận của nhóm trên giấy A0 theo hình thức trình bày bằng sơ đồ tư duy.
2. GV phát cho mỗi nhóm giấy A0, bút dạ, bút màu và dành thời gian cho HS các nhóm trình bày kết quả thảo luận.
3. GV yêu cầu HS các nhóm cử đại diện lên thuyết trình về sản phẩm của nhóm mình và mời các nhóm khác nhận xét, bổ sung.
4. GV cùng cả lớp nhận xét, khen ngợi, động viên các bạn thuyết trình hay, tự tin, sáng tạo, khen ngợi những nhóm có cách trình bày sơ đồ tư duy khoa học, đẹp mắt.
5. GV nhận xét chung về việc thực hiện nhiệm vụ của các nhóm và chuyển sang hoạt động 4.



Hoạt động 4: Báo cáo kết quả trải nghiệm về nghề truyền thống ở địa phương

1. GV mời HS đọc yêu cầu của hoạt động 4 trong SGK *Hoạt động trải nghiệm 4* trang 89 và kiểm tra việc hiểu nhiệm vụ của HS.
2. GV chia lớp thành các nhóm, mỗi nhóm 4 HS và tổ chức cho HS trình bày trong nhóm về kết quả trải nghiệm một số công việc của nghề truyền thống ở địa phương theo gợi ý:
 - Giới thiệu tên nghề đã trải nghiệm;
 - Công việc cụ thể đã trải nghiệm;
 - Những điều cần lưu ý để giữ an toàn trong lao động khi làm nghề truyền thống;
 - Cảm nhận của bản thân khi trải nghiệm một số công việc của nghề truyền thống;
 - Những điều học được sau khi trải nghiệm một số công việc của nghề truyền thống ở địa phương.
3. GV yêu cầu các nhóm tóm tắt lại kết quả chia sẻ của các thành viên trong nhóm về trải nghiệm một số công việc của nghề truyền thống ở địa phương và ghi vào giấy A1. Nếu nhóm nào có những hình ảnh đã chụp được hoặc có đoạn phim đã quay được trong khi đi tìm hiểu về nghề truyền thống ở địa phương thì GV chuẩn bị phương tiện (máy tính, máy chiếu) để các em báo cáo kết quả.
4. GV tổ chức cho các nhóm chia sẻ kết quả bằng hình thức sắm vai, mỗi nhóm mời hai HS lên sắm vai chia sẻ về kết quả trải nghiệm một số công việc của nghề truyền thống ở địa phương (như gợi ý trong SGK). GV quan sát và hỗ trợ HS khi cần thiết.
5. GV tổng kết hoạt động và khen ngợi những HS tích cực tham gia hoạt động.



Sưu tầm sản phẩm của nghề truyền thống ở địa phương

1. GV yêu cầu HS nhớ lại những nghề truyền thống ở địa phương mà các em đã tìm hiểu, đã trải nghiệm và trình bày trong tiết Hoạt động giáo dục theo chủ đề.
2. GV mời một số HS trong lớp nhắc lại về những sản phẩm của nghề truyền thống ở địa phương.
3. GV chia lớp thành các nhóm, yêu cầu các nhóm thảo luận về cách sưu tầm sản phẩm của nghề truyền thống ở địa phương và dự kiến những sản phẩm của nghề truyền thống mà mỗi thành viên trong nhóm có thể sưu tầm được.

4. GV tổ chức cho các nhóm báo cáo kết quả thảo luận, chú ý tới việc chia sẻ ý tưởng sưu tầm những sản phẩm của nghề truyền thống ở địa phương trước lớp.
5. GV tổng hợp các ý kiến và nhắc nhở các em về nhà cùng người thân sưu tầm những sản phẩm của nghề truyền thống ở địa phương để chuẩn bị cho tiết Hoạt động giáo dục theo chủ đề ở tuần sau.

TUẦN 34



Tham gia kỉ niệm ngày sinh Bác Hồ

- GV tổ chức cho HS xem phim về chủ đề “Bác Hồ với thiếu nhi” theo kế hoạch chung của trường.
- GV dặn dò HS cần có thái độ nghiêm túc, chăm chú lắng nghe khi xem phim về chủ đề “Bác Hồ với thiếu nhi”.
- GV yêu cầu HS ghi chép lại những thông tin trong bộ phim về chủ đề “Bác Hồ với thiếu nhi”.
- GV nhắc nhở HS sẵn sàng chia sẻ suy nghĩ của mình với bạn bè, thầy, cô giáo và những người thân trong gia đình sau khi xem phim về chủ đề “Bác Hồ với thiếu nhi”.



Hoạt động 5: Triển lãm sản phẩm về nghề truyền thống ở địa phương

1. GV chuẩn bị không gian lớp học, sắp xếp không gian lớp học thuận lợi cho việc triển lãm sản phẩm về nghề truyền thống ở địa phương.
2. GV chia lớp thành các nhóm tương ứng với không gian lớp học đã bố trí và yêu cầu các nhóm sắp xếp, trưng bày các sản phẩm của nghề truyền thống ở địa phương mà nhóm đã sưu tầm được.

GV lưu ý các em cần sắp xếp, trưng bày sao cho thật đẹp mắt, có thể sử dụng thêm các dây hoa trang trí hoặc cắt dán các biển tên cho mỗi sản phẩm.

3. GV tổ chức cho HS các nhóm đi tham quan triển lãm các sản phẩm của nghề truyền thống ở địa phương theo hình thức luân chuyển, các nhóm sẽ lần lượt đi tham quan hết sản phẩm của cả lớp. Khi đến vị trí của mỗi nhóm, các HS cần lắng nghe bạn đại diện nhóm giới thiệu về sản phẩm của nhóm mình và ghi nhớ thông tin.
4. Sau khi HS cả lớp đã tham quan đủ các góc triển lãm, GV tổ chức cho đại diện các nhóm giới thiệu trước lớp về sản phẩm của nhóm mình. GV cùng cả lớp nhận xét, khen ngợi, động viên các bạn thuyết trình hay, nhóm có sản phẩm hấp dẫn và trưng bày đẹp.

5. GV nêu câu hỏi và yêu cầu cho cả lớp:

– Trong hoạt động tham quan triển lãm vừa rồi, em ấn tượng nhất sản phẩm của nhóm nào? Tại sao?

– Nêu ý nghĩa của cuộc triển lãm sản phẩm về nghề truyền thống ở địa phương.

6. GV mời một số HS trả lời và tổng hợp các câu trả lời để tổng kết hoạt động.



Hoạt động 6: Thiết kế sản phẩm truyền thông về nghề truyền thống ở địa phương

1. GV chia lớp thành các nhóm, mỗi nhóm 4 – 6 HS và nêu yêu cầu: Mỗi nhóm sẽ làm một sản phẩm truyền thông về nghề truyền thống ở địa phương để tuyên truyền, quảng bá cho nghề truyền thống ở địa phương.

2. GV gợi ý cho các nhóm cách làm như sau:

– Cả nhóm lên ý tưởng về nội dung sẽ truyền thông, tuyên truyền về nghề truyền thống ở địa phương.

– Lựa chọn hình thức thể hiện sản phẩm truyền thông (ví dụ: poster, tờ rơi, băng rôn, khẩu hiệu, vẽ tranh, viết bài báo, làm thơ, sáng tác bài vè,...).

– Cùng làm sản phẩm truyền thông về nghề truyền thống ở địa phương theo ý tưởng và hình thức đã chọn.

3. GV dành thời gian cho các nhóm làm sản phẩm, khuyến khích các nhóm làm các sản phẩm truyền thông gây ấn tượng, bắt mắt và dễ nhớ.

4. GV yêu cầu các nhóm hoàn thiện sản phẩm để thực hiện hoạt động truyền thông về nghề truyền thống ở địa phương vào tiết Sinh hoạt lớp sắp tới và nhắc nhở các nhóm dọn vệ sinh khu vực của nhóm mình sau khi làm xong sản phẩm.



Truyền thông về nghề truyền thống ở địa phương

1. GV yêu cầu các nhóm chuẩn bị sẵn sản phẩm truyền thông về nghề truyền thống ở địa phương mà nhóm đã làm ở tiết trước và thống kê các hình thức truyền thông để bố trí không gian lớp học cho phù hợp.

2. GV cùng HS sắp xếp không gian lớp học để có chỗ trưng bày sản phẩm truyền thông.

3. GV dành thời gian cho HS các nhóm sắp xếp sản phẩm truyền thông vào khu vực trưng bày.

4. GV tổ chức cho các nhóm thực hiện hoạt động truyền thông về nghề truyền thống ở địa phương và yêu cầu các nhóm chú ý lắng nghe để bình chọn.

5. GV tổ chức cho HS cả lớp bình chọn nhóm có sản phẩm truyền thông ấn tượng nhất.
6. GV tổng kết chủ đề hoạt động và khen ngợi cả lớp.

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG

1. GV đề nghị HS hoàn thành phần đánh giá hoạt động trong SGK *Hoạt động trải nghiệm* 4 trang 92.
2. GV tổ chức cho HS đánh giá bằng cách phát Phiếu đánh giá và yêu cầu các em thực hiện theo hướng dẫn trong phiếu.
3. GV tổ chức cho HS đánh giá đồng đẳng, trao đổi để xin ý kiến của bạn về những hoạt động mình đã tham gia trong chủ đề.
4. GV nhắc HS về nhà xin ý kiến người thân vào Phiếu đánh giá và tổng kết hoạt động.

GV có thể tham khảo mẫu Phiếu đánh giá dưới đây:

Phiếu đánh giá

Họ và tên: Lớp: Trường:

1. Tự đánh giá

Tô màu vào  với mỗi nội dung em tự đánh giá theo gợi ý:

Hoàn thành tốt:    Hoàn thành:   Chưa hoàn thành: 

STT	Nội dung	Em tự đánh giá
1	Tìm hiểu những thông tin cơ bản về nghề truyền thống ở địa phương.	  
2	Thực hành một số công việc của nghề truyền thống ở địa phương.	  
3	Thể hiện sự hứng thú với nghề truyền thống ở địa phương.	  
4	Thiết kế sản phẩm truyền thông về nghề truyền thống ở địa phương.	  
5	Giữ an toàn trong lao động khi làm nghề truyền thống.	  

2. Bạn đánh giá em

Xin ý kiến của bạn khi em thực hiện những việc dưới đây theo gợi ý:

Hoàn thành tốt: ★ ★ ★ Hoàn thành: ★ ★ Chưa hoàn thành: ★

STT	Nội dung	Bạn đánh giá em
1	Tham gia các hoạt động tích cực.	★ ★ ★
2	Sáng tạo trong việc thiết kế sản phẩm truyền thông.	★ ★ ★
3	Tích cực lắng nghe các bạn trong lớp.	★ ★ ★
4	Luôn động viên các bạn trong nhóm.	★ ★ ★

3. Ý kiến của người thân

.....

.....

GV có thể sử dụng *Thư gửi phụ huynh* để phối hợp với gia đình trong việc giáo dục HS (nếu có điều kiện).

Thư gửi phụ huynh

Ngay từ tiết đầu tiên của chủ đề, GV sử dụng *Thư gửi phụ huynh* để cùng phối hợp với gia đình HS về những nội dung sau:

1. Cùng con tìm hiểu các thông tin về nghề truyền thống ở địa phương (tên của nghề, lịch sử của nghề, sản phẩm của nghề, nguyên liệu, đồ dùng cần có để làm ra sản phẩm, cách làm để tạo ra sản phẩm, mục đích sử dụng của sản phẩm, những gia đình ở địa phương đang làm nghề, những nghệ nhân trong nghề (nếu biết),...).
2. Hỗ trợ con trong việc đến địa chỉ các gia đình làm nghề truyền thống ở địa phương để tìm hiểu và trải nghiệm một số công việc của nghề.
3. Lắng nghe con trình bày về kết quả tìm hiểu được về nghề truyền thống ở địa phương và nhận xét, góp ý, bổ sung (nếu cần).
4. Nhắc con nộp lại Phiếu đánh giá cho GV chủ nhiệm.

TUẦN TỔNG KẾT

YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau chủ đề này, HS:

- Chia sẻ được những kỉ niệm, hình ảnh đẹp trong năm học lớp 4 với bạn bè, thầy cô.
- Chia sẻ được với bạn về kế hoạch rèn luyện hè của bản thân.
- Làm được tấm thiệp và viết lời chúc tặng bạn bè, thầy cô.

Chủ đề này góp phần hình thành và phát triển cho HS:

- **Phẩm chất nhân ái, chăm chỉ:** Vui vẻ, thân thiện, biết nghĩ tới các bạn trước khi chia tay để nghỉ hè.
- **Năng lực giao tiếp và hợp tác:** Chia sẻ được những đức tính tốt của bạn; phối hợp với bạn khi tham gia hoạt động chung; khéo léo, cẩn thận khi làm thiệp tặng bạn bè, thầy cô.
- **Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động:** Xây dựng và thực hiện được việc rèn luyện trong kế hoạch nghỉ hè phù hợp.

Chân trời sáng tạo

► CHUẨN BỊ

1. Giáo viên

- SGK Hoạt động trải nghiệm 4;
- Các hình ảnh hoạt động của lớp trong năm học, Phiếu đánh giá,...

2. Học sinh

- SGK Hoạt động trải nghiệm 4;
- Bút chì, bút màu, kéo, hồ dán, giấy màu,... hoặc hình chụp nhóm bạn trong lớp.

Sau tuần này, GV cần nhắc HS thường xuyên giữ liên lạc với thầy cô và các bạn qua tin nhắn của phụ huynh để chia sẻ việc rèn luyện các hoạt động trong hè.

► GỢI Ý TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG



Tham gia “Mùa hè vui, khoẻ, an toàn”

- GV trong khối phối hợp với GV Âm nhạc và GV Tổng phụ trách chọn một số em HS lớp 4 trình diễn các tiết mục văn nghệ/điển tiểu phẩm/đọc thơ, hò, vè thuộc chủ đề mùa hè trên sân khấu toàn trường. GV chuẩn bị đạo cụ cần thiết để làm phong phú tiết mục trình diễn.
- GV trong khối phối hợp với GV Tổng phụ trách và Ban Giám hiệu phổ biến đến HS toàn trường về việc thực hiện các nội dung của hoạt động “Mùa hè vui, khoẻ, an toàn” do nhà trường phát động.



Hoạt động 1: Múa hát tập thể chia tay thầy cô và bạn bè

1. GV tổ chức cho HS trong lớp xung phong trình diễn những tiết mục văn nghệ/kể chuyện/điển tiểu phẩm/đọc thơ,... về chủ đề tình bạn hoặc mùa hè để tạo không khí vui tươi, hào hứng cho lớp học.
2. GV mời HS chia sẻ những câu chuyện, những kỉ niệm đẹp về tình bạn trong năm học lớp 4 hoặc những câu chuyện buồn của từng cá nhân và cách mà các em vượt qua nỗi buồn đó.
3. GV tổ chức cho HS chụp hình lưu niệm cùng nhau để lưu giữ những khoảnh khắc đẹp của lớp bằng điện thoại hoặc máy ảnh. Sau đó, các em chia sẻ cho nhau và lập nhóm để giữ liên lạc cùng GV chủ nhiệm; đồng thời sử dụng kênh này để thông tin cho nhau trong mùa hè hoặc chuẩn bị vào năm học mới.



Hoạt động 2: Làm thiệp yêu thương tặng thầy cô, bạn bè

1. GV yêu cầu HS đọc nhiệm vụ hoạt động 2 và kiểm tra sự chuẩn bị của HS.
2. GV hướng dẫn HS cách làm thiệp để tặng bạn bè, thầy cô theo gợi ý:
 - Chọn một tờ giấy màu em thích.
 - Gấp đôi tờ giấy màu, vẽ trang trí viền khung để tạo thành tấm thiệp.
 - Vẽ trang trí bìa tấm thiệp.
 - Viết ít nhất một đức tính tốt của bạn và một lời chúc của em dành cho bạn.
3. GV tổ chức cho HS tặng thiệp và nói lời chúc yêu thương với bạn bè, thầy cô.

4. GV nhận xét, tổng kết hoạt động.
5. GV có thể mời một số HS nêu kế hoạch rèn luyện hoặc vui chơi hè của mình cùng gia đình để chia sẻ cùng nhóm và lớp.



Chia tay kết thúc năm học

1. GV gợi ý cho HS nêu suy nghĩ của bản thân về bạn bè, thầy cô trong năm học lớp 4. GV tuyên dương, động viên những HS có nhiều cố gắng, nỗ lực vươn lên và khích lệ các em tiếp tục rèn luyện, phấn đấu để phát triển bản thân.
2. GV nhận xét và tổng kết các hoạt động của lớp trong năm học. Đồng thời tập duyệt các tiết mục được giao để diễn trong lễ tổng kết năm học của trường (nếu có).
3. GV mời một số HS chia sẻ kế hoạch rèn luyện hè để phát triển bản thân.
4. GV và HS cùng nhau dọn dẹp, vệ sinh lớp học cho gọn gàng và chia tay kết thúc năm học.

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG

1. GV đặt câu hỏi: *Em đã có những cảm xúc gì trong năm học lớp 4?*
2. GV mời HS chia sẻ hoặc thể hiện một cử chỉ yêu thương với các bạn.
3. GV tổ chức cho HS đánh giá bằng cách phát Phiếu đánh giá và yêu cầu các em thực hiện theo hướng dẫn trong phiếu.
4. GV tổ chức cho HS đánh giá đồng đẳng, trao đổi để xin ý kiến của bạn về những hoạt động mình đã tham gia.
5. GV yêu cầu HS về nhà xin ý kiến người thân và ghi vào mục 3 trong Phiếu đánh giá.
6. GV nhận xét, kết thúc năm học. GV có thể tham khảo mẫu Phiếu đánh giá ở trang 178.

Phiếu đánh giá

Họ và tên: Lớp: Trường:

1. Tự đánh giá

Tô màu vào  với mỗi nội dung em tự đánh giá dưới đây:

Hoàn thành tốt:    Hoàn thành:   Chưa hoàn thành: 

STT	Nội dung	Em tự đánh giá
1	Hiểu ý nghĩa của hoạt động “Mùa hè vui, khoẻ, an toàn”.	  
2	Làm tấm thiệp tặng bạn bè, thầy cô.	  
3	Chia sẻ những kỉ niệm đẹp trong năm học.	  
4	Chia sẻ kế hoạch rèn luyện hè của em với bạn bè, thầy cô.	  

2. Bạn đánh giá em

Xin ý kiến của bạn khi em thực hiện những việc dưới đây theo gợi ý:

Hoàn thành tốt:    Hoàn thành:   Chưa hoàn thành: 

STT	Nội dung	Bạn đánh giá em
1	Tham gia các hoạt động tích cực.	  
2	Làm tấm thiệp tặng bạn bè, thầy cô.	  
3	Chia sẻ những kỉ niệm đẹp trong năm học.	  
4	Chia sẻ kế hoạch rèn luyện hè.	  

3. Ý kiến của người thân

.....

*GV có thể sử dụng **Thư gửi phụ huynh** để phối hợp với gia đình trong việc giáo dục HS (nếu có điều kiện).*

Thư gửi phụ huynh

*Ngay từ tiết đầu tiên, GV sử dụng **Thư gửi phụ huynh** để cùng phối hợp với gia đình HS về những nội dung sau:*

- 1. Nhắc con giữ an toàn cho bản thân khi tham gia các hoạt động trong kì nghỉ hè.*
- 2. Hỗ trợ con thực hiện kế hoạch nghỉ hè của mình.*
- 3. Nhắc con thường xuyên giữ liên lạc với bạn bè, thầy cô để chia sẻ việc rèn luyện các hoạt động trong kì nghỉ hè.*



*Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam xin trân trọng cảm ơn
các tác giả có tác phẩm, tư liệu được sử dụng, trích dẫn
trong cuốn sách này.*

Chịu trách nhiệm xuất bản:

Tổng Giám đốc HOÀNG LÊ BÁCH

Chịu trách nhiệm nội dung:

Tổng biên tập PHẠM VINH THÁI

Biên tập nội dung: NGUYỄN THỊ MAI HƯƠNG – NGUYỄN THỊ MINH NGUYỆT

Biên tập mỹ thuật: NGUYỄN VĂN ĐÔNG

Thiết kế sách: ĐẶNG QUÝ ANH

Trình bày bìa: NGUYỄN VĂN ĐÔNG – NGUYỄN THỊ TÌNH

Sửa bản in: NGUYỄN THỊ MAI HƯƠNG – NGUYỄN THỊ MINH NGUYỆT

Chế bản: CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT HÀNH SÁCH GIÁO DỤC

**Bản quyền thuộc Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
và Công ty Cổ phần Phát hành Sách Giáo dục**

Tất cả các phần của nội dung cuốn sách này đều không được sao chép, lưu trữ, chuyển thể dưới bất kì hình thức nào khi chưa có sự cho phép bằng văn bản của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam và Công ty Cổ phần Phát hành Sách Giáo dục.

SÁCH GIÁO VIÊN HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM 4

Mã số: G4HG4Q001X23

In..... bản, (QĐ:.....TK) khổ 19 x 26.5 cm.

Đơn vị in:địa chỉ

Cơ sở in:địa chỉ

Số ĐKXB: 10-2023/CXBIPH/99-2157/GD

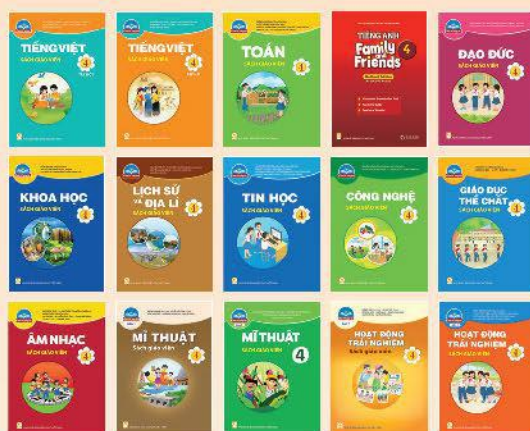
Số QĐXB: ../QĐ – GD – HN ngày tháng năm 20....

In xong và nộp lưu chiểu tháng ... năm 20...

Mã ISBN: 978-604-0-35301-6



HUÂN CHƯƠNG HỒ CHÍ MINH



BỘ SÁCH GIÁO VIÊN LỚP 4 – CHÂN TRỜI SÁNG TẠO

- | | |
|---|---|
| 1. TIẾNG VIỆT 4 – TẬP MỘT
Sách giáo viên | 8. TIN HỌC 4
Sách giáo viên |
| 2. TIẾNG VIỆT 4 – TẬP HAI
Sách giáo viên | 9. CÔNG NGHỆ 4
Sách giáo viên |
| 3. TOÁN 4
Sách giáo viên | 10. GIÁO DỤC THỂ CHẤT 4
Sách giáo viên |
| 4. TIẾNG ANH 4 Family and Friends
(National Edition) – Teacher's Guide | 11. ÂM NHẠC 4
Sách giáo viên |
| 5. ĐẠO ĐỨC 4
Sách giáo viên | 12. MĨ THUẬT 4 (BẢN 1)
Sách giáo viên |
| 6. KHOA HỌC 4
Sách giáo viên | 13. MĨ THUẬT 4 (BẢN 2)
Sách giáo viên |
| 7. LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ 4
Sách giáo viên | 14. HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM 4 (BẢN 1)
Sách giáo viên |
| | 15. HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM 4 (BẢN 2)
Sách giáo viên |

Chân trời sáng tạo

Các đơn vị đầu mối phát hành

- **Miền Bắc:** CTCP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Hà Nội
CTCP Sách và Thiết bị Giáo dục miền Bắc
- **Miền Trung:** CTCP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Đà Nẵng
CTCP Sách và Thiết bị Giáo dục miền Trung
- **Miền Nam:** CTCP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Phương Nam
CTCP Sách và Thiết bị Giáo dục miền Nam
CTCP Sách và Thiết bị Giáo dục Cửu Long

Sách điện tử: <http://hanhtrangso.nxbgd.vn>

Kích hoạt để mở học liệu điện tử: Cào lớp nhũ trên tem để nhận mã số. Truy cập <http://hanhtrangso.nxbgd.vn> và nhập mã số tại biểu tượng chìa khoá.



ISBN 978-604-0-35301-6



9 786040 353016

Giá ...